



PHÒNG CHÁY & CHỮA CHÁY

Số 22 tháng 5/2011

**CHÀO MỪNG BẦU CỬ QUỐC HỘI
KHÓA XIII (22/5/2011)**

**KỶ NIỆM 121 NĂM NGÀY SINH NHẬT BÁC
19/5/1890 - 19/5/2011)**



TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY - BỘ CÔNG AN



4 ĐIỀU BÁC HỒ DẠY LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY

- 1 Phải luôn nâng cao cảnh giác, chớ chủ quan, tự mãn.
- 2 Phải thường xuyên thật sẵn sàng để nhanh chóng làm tròn nhiệm vụ trong bất kỳ tình hình nào để bảo vệ tài sản của Nhà nước và nhân dân.
- 3 Không ngừng học tập, nghiên cứu, phát huy sáng kiến, tổng kết kinh nghiệm để tiến bộ hơn nữa trong công việc phòng cháy, chữa cháy.
- 4 Phải thường xuyên hướng dẫn và bồi dưỡng nghiệp vụ cho lực lượng dân phòng ngày càng tiến bộ, để họ trở thành người giúp việc thật đắc lực cho các đồng chí.

Trích thư của Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi cán bộ, chiến sỹ PCCC Hà nội, ngày 3/8/1966



TẠP CHÍ

PHÒNG CHÁY & CHỮA CHÁY

Số 22 tháng 5/2011



TRONG SỐ NÀY

THỜI SỰ - CHÍNH TRỊ

4. NGUYỄN QUANG THỨ - BUI VĂN TUẤN: Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về xây dựng Quốc hội Việt Nam.
6. THU HUỖN: Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH: Triển khai đồng bộ các biện pháp góp phần đảm bảo ANTT bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XIII.

KỶ NIỆM 121 NĂM NGÀY SINH NHẬT BÁC, 100 NĂM NGÀY BÁC HỒ RA ĐI TÌM ĐƯỜNG CỨU NƯỚC

7. LƯU NGỌC LONG: Tấm gương tự học của Chủ tịch HỒ CHÍ MINH.
8. QUỲNH LIÊN: Tấm lòng của Bác Hồ đối với Thủ đô.
9. CHÂU GIANG: Tháng Năm về làng Sen

TIẾN TỚI KỶ NIỆM 50 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG LỰC LƯỢNG

- CS PCCC&CNCH (4/10/1961 - 4/10/2011), 35 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC (2/9/1976 - 2/9/2011)
10. ĐỖ VĂN SƠN: Lực lượng Cảnh sát PCCC và những năm tháng không quên.
12. ĐỖ NGỌC CẦN: Những vấn đề đặt ra với công tác xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH trong tình hình hiện nay.
14. TRẦN THỊ LOAN: Phụ nữ Trường Đại học PCCC thực hiện tốt nhiệm vụ trong nhiệm kỳ (2006-2011).

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH

16. LÊ MẠNH HÙNG: Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - CATP Hà Nội và Hải Phòng: Sau 10 năm kỷ giao ước thi đua học tập và thực hiện 6 điều Bác dạy.
18. LÊ HOA: Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Nghệ An: Hiệu quả từ thực hiện cuộc vận động Học tập và làm theo gương Bác.
20. TUỆ MINH: Trò chuyện với "Vua Tốc độ" Hà Thành.
22. PHẠM THỊ THOAN: Tổ Thợ mây - Phòng PC66 Hà Nội và những công việc lặng thầm.

NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TRONG CÔNG TÁC PCCC

24. LÊ QUỐC BẢO: Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về PCCC trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

TOÀN DÂN TÍCH CỰC THAM GIA CÔNG TÁC PCCC

26. DUY MINH: Khách sạn Phương Đông (Nghệ An): Điểm sáng trong công tác PCCC.
27. NGUYỄN HUY VIỆT: Truyền tải điện Kon Tum - Gia Lai thực hiện tốt công tác phòng chống cháy nổ.

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

28. NGUYỄN XUÂN HÙNG - NGUYỄN QUANG THẮNG: Mô hình hòa đàm cháy.
30. NGUYỄN ĐỨC ÁNH - ĐOÀN TỰ LẬP: Hệ thống báo cháy tự động trong các công trình kiến trúc cổ và những hạn chế.

VĂN HÓA - NGHỆ THUẬT

32. TRƯƠNG QUANG VINH - LÊ VIỆT VŨ: Giáo dục và Khoa cử Nho học Việt Nam qua các triều đại.
34. THẢO NGUYỄN: Lửa - Một sáng tạo nghệ thuật trong thơ Thanh Thảo.

LẬT LẠI HỒ SƠ VỤ CHÁY

36. VŨ THÙY NHUNG: Tội ác phía sau ngọn lửa.

PHỔ BIẾN KIẾN THỨC PCCC TRONG CỘNG ĐỒNG

38. NGUYỄN VĂN CẦN - NGUYỄN ĐỨC HÙNG: Một số biện pháp sơ cấp cứu ban đầu trong tai nạn giao thông.

GIỚI THIỆU THIẾT BỊ CÔNG NGHỆ PCCC

39. TRẦN ĐỨC HOÀN: Máy đo khí gas Titan

BẠN CÓ BIẾT

40. LÊ HOA: Những vụ cháy, nổ nổi tiếng thế giới.
42. PHẠM HUY QUANG: Vụ cháy Tòa nhà Quốc hội Đức Reichstag.
44. CHÍ CÔNG: Ngày Quốc tế Lao động ở một số nước trên thế giới.

TRANG THƠ

TIN TRONG NƯỚC

TIN NƯỚC NGOÀI



TỔNG BIÊN TẬP
Đại tá, TS. ĐỖ NGỌC CẦN

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP
Đại tá, PGS, TS. NGÔ VĂN XIÊM
NGUYỄN THÀNH LONG

THƯ KÝ TÒA SOẠN
BUI DANH TUẤN

TÒA SOẠN
243 Khuất Duy Tiến - Thanh Xuân - Hà Nội
ĐT/Fax: (04) 3553 7759
Email: tapchipccc@gmail.com
Website: daihocppcc.edu.vn

THIẾT KẾ
THÀNH PHƯƠNG NHUNG

In tại Công ty in Sao Việt
Địa chỉ: Số 9/40 Ngụy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội

Giấy phép xuất bản số 512/GP-BTTTT
Bộ Thông tin và Truyền thông cấp
ngày 01/4/2008

Ảnh bìa: Quảng trường Hồ Chí Minh, thành phố Vinh,
Tỉnh Nghệ An

QUAN ĐIỂM CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG QUỐC HỘI VIỆT NAM

TS. NGUYỄN QUANG THỨ*
CN. BUI VĂN TUẤN**

Tới nay đã tròn 65 năm, vai trò của Quốc hội Việt Nam ngày càng được nâng cao, làm đúng chức trách của mình để góp phần cùng với nhân dân cả nước xây dựng một nước Việt Nam hùng cường, sánh vai cùng các cường quốc năm châu. Đạt được những thành tựu như ngày hôm nay, ngay từ khi mới ra đời, Quốc hội Việt Nam đã có những quan điểm chỉ đạo hết sức đúng đắn của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Ngay từ rất sớm, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã có những nhận thức về việc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội, và trong quá trình hoạt động cách mạng tìm đường cứu nước, Người luôn mong muốn xây dựng một nhà nước kiểu mới của dân, do dân và vì dân một cách hợp pháp, có Quốc hội riêng được quốc tế công nhận và đó là quyền của mỗi quốc gia. Trong “Tuyên ngôn độc lập”, Hồ Chí Minh khẳng định: “Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thật đã thành một nước tự do độc lập. Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy”.

Trong lịch sử hình thành và phát triển Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam, về lý luận cũng như thực tiễn, có thể nói Chủ tịch Hồ Chí Minh là người đi tiên phong, mở đường cho nền pháp quyền Việt Nam. Ngay từ năm 1919, trong “Yêu sách của nhân dân An Nam” gửi đến Hội nghị Vécxây, đã có bốn điểm liên quan đến pháp quyền: “Tổng ân xá cho tất cả những người bản xứ bị án tù chính trị; Cải cách nền pháp lý ở Đông Dương bằng cách cho người bản xứ cũng được quyền hưởng những bảo đảm về mặt pháp luật như người Âu Châu, xóa bỏ hoàn toàn các tòa án đặc biệt dùng làm công cụ để khủng bố và áp bức bộ phận trung thực nhất trong nhân dân An Nam; Thay chế độ ra các sắc luật bằng chế độ ra các đạo luật; Đoàn đại biểu thường trực của người bản xứ do người bản xứ bầu ra tại Nghị viện Pháp để giúp cho Nghị viện biết được những nguyện vọng của người bản xứ”. Về sau, để dễ tuyên truyền và phổ biến được rộng rãi trong quần chúng, Người đã chuyển bản yêu sách trên thành “Việt Nam yêu cầu ca”, trong đó có các câu: “...Hai xin pháp luật sửa sang; Người Tây, người Việt, hai phương cùng đồng... Bảy xin Hiến pháp ban hành; Trăm điều phải có thần linh pháp quyền”.

Tư tưởng về pháp quyền của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong bản yêu sách (Yêu cầu ca) nói trên chính là việc tôn trọng quyền con người, mọi người đều bình đẳng trước pháp luật, chính quyền phải



là chính quyền do dân lựa chọn... Trong “Ý nghĩa Tổng tuyển cử”, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ vị trí, vai trò của việc Tổng tuyển cử, quyền được bầu cử, ứng cử của nhân dân và vai trò quan trọng của Quốc hội: “Hễ là những người muốn lo việc nước thì đều có quyền ra ứng cử, hễ là công dân thì đều có quyền đi bầu cử. Tổng tuyển cử là một dịp cho toàn thể quốc dân tự do lựa chọn những người có tài, có đức, để gánh vác công việc nước nhà. Trong cuộc Tổng tuyển cử, hễ là những người muốn lo việc nước thì đều có quyền ra ứng cử, hễ là công dân thì đều có quyền đi bầu cử. Không chia gái trai, giàu nghèo,

*Đại tá, Trưởng Bộ môn Mác - Lênin và KHXHNV,
Trưởng Đại học PCCC

**Thiếu úy, Giảng viên Bộ môn Mác - Lênin và KHXHNV,
Trưởng Đại học PCCC

tôn giáo, nòi giống, giai cấp, đảng phái, hễ là công dân Việt Nam thì đều có hai quyền đó. Vì lẽ đó, cho nên Tổng tuyển cử tức là tự do, bình đẳng; tức là dân chủ, đoàn kết. Do Tổng tuyển cử mà toàn dân bầu ra Quốc hội. Quốc hội sẽ cử ra Chính phủ. Chính phủ đó thật là Chính phủ của toàn dân...". Thông lệ, sau khi nhân dân cả nước bầu ra đại biểu Quốc hội khóa mới, hình thành lên cơ quan lập pháp (Quốc hội), sau đó Quốc hội thay mặt nhân dân mới tổ chức ra cơ quan hành pháp (Chính phủ) và các cơ quan tư pháp (Tòa án, Viện kiểm sát) theo đúng quy định của Hiến pháp và pháp luật. Nhưng Cách mạng Tháng Tám thành công chỉ sau ít ngày, chúng ta đã có ngay Chính phủ lâm thời đầu tiên gồm 15 vị do lãnh tụ Hồ Chí Minh làm Chủ tịch kiêm Bộ trưởng Bộ Ngoại giao. Điều đó có nghĩa là, về hình thức, chúng ta chưa có cơ quan lập pháp mà đã có cơ quan hành pháp. Tuy nhiên, Đảng ta, đứng đầu là lãnh tụ thiên tài Hồ Chí Minh đã dự liệu mọi công việc trọng đại một cách nhịp nhàng trong những thời điểm "đêm trước, đêm sau" của cuộc Tổng khởi nghĩa Cách mạng Tháng Tám, trong đó có sự kiện mà sử sách còn lưu truyền muôn thủa, đó là Quốc dân Đại hội Tân Trào - tư tưởng chiến lược về thành lập Quốc hội.

Tháng 10/1944, trong "Thư gửi đồng bào toàn quốc", lãnh tụ Hồ Chí Minh đã nói: "... chúng ta trước phải có một cái cơ cấu đại biểu cho sự chân thành đoàn kết và hành động nhất trí của toàn thể quốc dân ta. Mà cơ cấu ấy phải do một cuộc Toàn quốc đại biểu Đại hội gồm tất cả các đảng phái cách mệnh và các đoàn thể ái quốc trong nước bầu cử ra. Một cơ cấu như thế mới đủ lực lượng và oai tín, trong thì lãnh đạo công việc cứu quốc, kiến quốc, ngoài thì giao thiệp với các hữu bang". Theo tư tưởng của Người, chỉ 10 tháng sau, vào ngày 16/8/1945, Đại hội Đại biểu quốc dân đã được tiến hành tại đình làng Tân Trào, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Đại hội đã nhất trí cao chủ trương của Đảng là Tổng khởi nghĩa giành chính quyền toàn quốc và thi hành mười chính sách lớn của Việt Minh... Với sự kiện lịch sử thần diệu đó, không chỉ những nhà lãnh đạo cách mạng, những người làm công tác lập pháp mà toàn thể nhân dân ta hoàn toàn vui sướng với niềm tự hào về sự sáng suốt, anh minh của Đảng ta, đứng đầu là Bác Hồ kính yêu, là đã dự liệu chuẩn xác và tiến hành xây dựng một Nhà nước theo đúng luật pháp và thông lệ quốc tế ngay từ khi chưa nắm được chính quyền và ngay từ những ngày tháng chính quyền còn ở giai đoạn "trừng nước", non trẻ với muôn vàn khó khăn chống chọi.

Việc Tổng tuyển cử theo Hồ Chí Minh phải được diễn ra công khai, công bằng, việc tiến hành bầu cử phải phù hợp với thể lệ bầu cử, không ngoại trừ bất kỳ trường hợp ưu tiên nào. Trước khi diễn ra cuộc Tổng tuyển cử năm 1946, ở Hà Nội có 118 vị chủ tịch các ủy ban nhân dân và tất cả các giới làng, xã đã công bố một bản kiến nghị: "Yêu cầu Cụ Hồ Chí Minh được miễn phải ứng cử trong cuộc Tổng tuyển cử sắp tới vì Cụ đã được toàn dân suy tôn làm Chủ tịch vĩnh viễn của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa". Bác hết sức trân trọng tấm lòng người dân và đã gửi thư cho đồng bào ngoại ô với nội dung như sau: "Tôi rất cảm động thấy toàn thể đồng bào ngoại thành Hà Nội đã có lòng quá yêu tôi, mà quyết nghị tôi không phải ứng cử trong kỳ Tổng tuyển cử sắp tới. Nhưng tôi là một công dân nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nên không thể vượt qua thể lệ Tổng tuyển

cử đã định... Tôi xin thành thực cảm tạ toàn thể đồng bào nam, phụ, lão, ấu khu vực ngoại thành Hà Nội".

Nhấn mạnh tới sức mạnh đoàn kết của toàn dân tộc, các đại biểu của Quốc hội phải là đại diện tiêu biểu cho toàn thể nhân dân nhằm xây dựng khối đoàn kết dân tộc vững chắc, "Quốc hội là tiêu biểu ý chí thống nhất của dân tộc ta, một ý chí sắt đá không gì lay chuyển nổi". Trong Lời phát biểu tại Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa khóa I, kỳ họp thứ sáu, Hồ Chí Minh tiếp tục khẳng định vai trò của Quốc hội trong việc phát huy sức mạnh đoàn kết nhất trí của toàn dân, đó là cơ sở để chúng ta giành nhiều thắng lợi lớn: "...Quốc hội ta là Quốc hội của toàn dân, được bầu ra theo luật tuyển cử rất dân chủ: tự do, phổ thông, bỏ phiếu kín, mặc dầu hoàn cảnh nước ta lúc đó cách mạng mới thành công, nạn ngoại xâm đang đe dọa. Vì vậy, Quốc hội ta là tiêu biểu cho tinh thần đoàn kết của toàn dân, cho chí khí quật cường của dân tộc, cho quyết tâm độc lập, thống nhất của toàn thể đồng bào ta từ Bắc đến Nam...".

Trong quá trình hoạt động và phát triển của Quốc hội, việc xây dựng và hoàn thiện Hiến pháp có ý nghĩa rất quan trọng. Trong Báo cáo về Dự thảo Hiến pháp sửa đổi tại kỳ họp thứ 11 Quốc hội Khóa I nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa, ngày 18/12/1959, Hồ Chí Minh đã khẳng định: "...Tinh chất Nhà nước là vấn đề cơ bản của Hiến pháp. Đó là vấn đề nội dung giai cấp của chính quyền. Chính quyền về tay ai và phục vụ quyền lợi của ai? Điều đó quyết định toàn bộ nội dung của Hiến pháp... Nhân dân có quyền bãi miễn đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân nếu những đại biểu ấy tỏ ra không xứng đáng với sự tin nhiệm của nhân dân. Nguyên tắc ấy bảo đảm quyền kiểm soát của nhân dân đối với đại biểu của mình... Quốc hội là cơ quan duy nhất có quyền lập pháp. Những vấn đề quan trọng nhất của Nhà nước trong phạm vi toàn quốc đều do Quốc hội quyết định". Đối với vai trò, địa vị pháp lý của đại biểu Quốc hội, Hồ Chí Minh đã chỉ ra những quan điểm rất rõ: "...Quốc hội phải có những đại biểu thật xứng đáng, những đại biểu một lòng một dạ phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân và phục vụ chủ nghĩa xã hội. Lựa chọn những đại biểu như vậy là quyền lợi và nghĩa vụ của người cử tri...". Ngày nay, việc xác định vị trí, vai trò của đại biểu Quốc hội cũng sát hợp với những quan điểm của Hồ Chí Minh về đại biểu Quốc hội. Địa vị pháp lý của đại biểu Quốc hội cũng ngày càng được xác định rõ ràng hơn: Đại biểu Quốc hội là người đại diện cho ý chí, nguyện vọng của nhân dân, không chỉ đại diện cho nhân dân ở đơn vị bầu cử ra mình mà còn đại diện cho nhân dân cả nước; là người thay mặt nhân dân thực hiện quyền lực Nhà nước trong Quốc hội.

Là một nhà văn hoá lớn, Hồ Chí Minh thấm nhuần những tinh hoa văn hoá của nhân loại, kết tinh ở những đỉnh cao trí tuệ tiêu biểu cho trình độ văn minh mà con người đạt được vào những thời điểm lịch sử nhất định, để biết vận dụng một cách thích hợp và sáng tạo vào thực tế nước mình. Hiến pháp 1946 do Hồ Chí Minh trực tiếp làm Trưởng Ban soạn thảo nổi lên rất rõ điều ấy. Cùng với bản Hiến pháp 1959 do Người làm Trưởng Ban dự thảo, những bản Hiến pháp này chứa đựng tư tưởng của Người về vấn đề xây dựng bộ máy Nhà nước nói chung và về Quốc hội nói riêng. ■

LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PCCC VÀ CNCH:

TRIỂN KHAI ĐỒNG BỘ CÁC BIỆN PHÁP GÓP PHẦN ĐẢM BẢO ANTT, BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XIII

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Công an và Tổng cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự an toàn xã hội, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH đã xây kế hoạch chỉ đạo lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH trên địa bàn cả nước tăng cường các biện pháp PCCC, góp phần bảo vệ tuyệt đối an toàn cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011-2016.

Đồng thời với công tác hướng dẫn, chỉ đạo địa phương, Cục Cảnh sát PCCC và CNCH đã thành lập các đoàn kiểm tra an toàn PCCC do các đồng chí lãnh đạo Cục, lãnh đạo các phòng nghiệp vụ trực tiếp đi kiểm tra an toàn PCCC tại một số địa phương trọng điểm như: Hải Dương, Hưng Yên, Hòa Bình, Hải Phòng, Bình Dương, Bình Phước, Bà Rịa – Vũng Tàu... Đặc biệt, tại Thủ đô Hà Nội và các địa phương lân cận, Cục Cảnh sát PCCC và CNCH cử cán bộ cùng Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - CATP Hà Nội nắm tình hình, rà soát và lập danh sách các điểm bầu cử trọng điểm, nơi các đồng chí lãnh đạo cao cấp của Đảng và Nhà nước tham gia bỏ phiếu để làm cơ sở xây dựng kế hoạch kiểm tra, hoàn thiện và tổ chức thực tập các phương án chữa cháy, CNCH tại các điểm bầu cử này. Trong thời gian từ ngày 21 đến 23/5/2011, hàng chục lượt cán bộ, chiến sĩ cùng nhiều phương tiện, dụng cụ chữa cháy sẽ được đưa vào thường trực, ứng trực sẵn sàng chữa cháy và tăng cường cho Thủ đô Hà Nội và các địa phương khác khi có sự cố cháy nổ lớn xảy ra.

Căn cứ vào kế hoạch của Cục Cảnh sát PCCC và CNCH, lực lượng Cảnh sát

PCCC&CNCH các địa phương trong toàn quốc sẽ tham mưu, đề xuất lãnh đạo Công an tỉnh, thành phố chỉ đạo thực hiện tốt công tác PCCC bảo vệ bầu cử như: triển khai xây dựng, thực tập phương án chữa cháy, trang bị phương tiện, tổ chức tuyên truyền huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho nhân dân và lực lượng PCCC tại các cơ sở diễn ra bầu cử, đề xuất chính quyền sở tại trang bị phương tiện PCCC cho các điểm bầu cử.

Để loại trừ các nguy cơ gây cháy, nổ, toàn lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH sẽ tiến hành đợt tổng kiểm tra an toàn PCCC tại các cơ sở trọng điểm về chính trị, kinh tế, văn hoá - xã hội của Trung ương và địa phương, 100% các điểm bầu cử trong cả nước để phát hiện và hướng dẫn khắc phục các nguy cơ có thể gây ra cháy, nổ; hướng dẫn cơ sở tăng cường tự kiểm tra an toàn PCCC; tạm ngừng cấp giấy phép vận chuyển vận liệu nổ trong thời gian diễn ra bầu cử.

Trong công tác chữa cháy, các đơn vị Cảnh sát PCCC&CNCH tiến hành rà soát, bổ sung, chỉnh lý các phương án xử lý các tình huống cháy, nổ lớn, phương án tham gia chống bạo loạn, gây rối; tăng cường công tác thường trực sẵn sàng chiến đấu, tổ chức kiểm tra, bảo dưỡng các phương tiện chữa cháy đảm bảo cơ sở thường trực chiến đấu ở mức cao nhất.

Thực hiện chỉ đạo của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, đến nay Sở Cảnh sát PCCC TP. Hồ Chí Minh và các Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH Công an các địa phương đã có kế hoạch triển khai các hoạt động bảo vệ Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm

kỳ 2011 - 2016. Trong đó, tập trung chú trọng công tác tham mưu, đề xuất lãnh đạo Công an tỉnh, thành phố giao trách nhiệm cho Công an các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh phối với chặt chẽ với lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH tổ chức tốt công tác PCCC, tiến hành xây dựng và tổ chức thực tập phương án chữa cháy và đề xuất chính quyền địa phương trang bị phương tiện PCCC tại các điểm bầu cử của địa phương. Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH chủ động tổ chức tuyên truyền kiến thức và các biện pháp đảm bảo an toàn PCCC tại các điểm bầu cử, nơi tập trung đông người, góp phần nâng cao ý thức, kiến thức PCCC cho nhân dân, hạn chế đến mức thấp nhất số vụ cháy và thiệt hại do cháy gây ra, đồng thời tiến hành đợt tổng kiểm tra an toàn PCCC tại các cơ sở trọng điểm về chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội của Trung ương và địa phương để phát hiện và hướng dẫn khắc phục các nguy cơ có thể gây ra cháy; tạm ngừng cấp giấy phép vận chuyển vật liệu nổ trong thời gian diễn ra bầu cử, rà soát, bổ sung, chỉnh lý các phương án xử lý các tình huống cháy, nổ lớn, phương án tham gia chống bạo loạn, gây rối; tăng cường công tác thường trực sẵn sàng chiến đấu, tổ chức kiểm tra, bảo dưỡng các phương tiện chữa cháy đảm bảo cơ sở thường trực chiến đấu ở mức cao nhất. Trong thời gian diễn ra bầu cử, cán bộ Cảnh sát PCCC&CNCH thường xuyên chốt trực tại các điểm bầu cử trọng điểm, kịp thời xử lý các tình huống, sự cố ngay từ ban đầu, không để xảy ra đột xuất, bất ngờ.

THU HUYỀN

TẮM GƯƠNG TỰ HỌC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

LƯU NGỌC LONG*



Hồ Chí Minh dường như không được trải qua bất kỳ khoá đào tạo dài hạn, bài bản nào. Nhân cách, tài năng của Người chủ yếu được hình thành, phát triển và hoàn thiện trong quá trình tự đào tạo. Nếu không có quá trình này thì chắc hẳn không thể có một thiên tài là Hồ Chí Minh như nhân loại từng biết đến.

Dân tộc nào cũng có những người anh hùng của mình, những người hy sinh cả cuộc đời đấu tranh cho cái đẹp của sự sống. Có những anh hùng không chỉ lưu danh thiên sử ở đất nước mình mà còn được vinh phong danh nhân ở tầm nhân loại nhờ những đóng góp nhân văn to lớn có ích chung cho sự phát triển của cả thế giới. Ở Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã được cả thế giới tôn vinh như tấm bằng trên bảo tàng sống ở Paris - thủ đô nước Pháp đã ghi: "Con người chi phối thế kỷ XX". Năm 1990, nhân Kỷ niệm lần thứ 100 ngày sinh của Người, Tổ chức Hợp tác Khoa học và Văn hóa quốc tế (UNESCO) đã vinh danh Người là anh hùng giải phóng dân tộc, danh nhân văn hoá kiệt xuất bởi "những lý tưởng của Người là biểu tượng khát vọng của các dân tộc".

Hai mươi một tuổi với hai bàn tay trắng, người thanh niên yêu nước Nguyễn Tất

Thành chỉ có một khát vọng cháy bỏng là ra đi tìm đường giải phóng dân tộc. Chính khát vọng đó đã hun đúc cho người thanh niên mảnh khảnh một sức mạnh phi thường, bền bỉ tự học, tự đào tạo để có đủ khả năng cứu nước, cứu dân. Đến đâu, Người cũng học, tìm mọi cách để học. Người tìm hiểu phong tục tập quán ở nơi mình đi qua để nâng cao tri thức; học nghề để kiếm sống, kiếm sống để hoạt động cách mạng.

Trong lý lịch tự khai tại Đảng Cộng sản Pháp cũng như tại một số đại hội, hội nghị của Quốc tế Cộng sản, Bác thường khiêm tốn ghi ở phần trình độ học vấn là: Tự học. Hay trong bài nói chuyện tại hội nghị chuyên đề sinh viên quốc tế họp tại Việt Nam ngày 01/9/1961, Hồ Chủ tịch đã tâm sự: "Về văn hoá tôi chỉ học hết tiểu học. Về hiểu biết phổ thông: 17 tuổi tôi mới nhìn thấy ngọn đèn điện lần đầu tiên, 20 tuổi mới nghe radio lần đầu". Nhưng chúng

ta ai cũng biết, Người có một trình độ học vấn rộng lớn, uyên bác mà cả thế giới phải khâm phục và thừa nhận. Nhà nghiên cứu Vasiliep đã viết trong tác phẩm "Về cách mạng Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh": "Hiếm có chính khách nào của thế kỷ XX có thể sánh được với Hồ Chí Minh về trình độ học vấn, tầm hiểu biết rộng lớn và sự thông minh trong cuộc đời"... Khi nói chuyện với các đảng viên hoạt động lâu năm (ngày 09/12/1961), Hồ Chủ tịch đã tâm sự: "Tôi năm nay 71 tuổi, ngày nào cũng phải học... Không học thì không theo kịp, công việc nó sẽ gạt mình lại phía sau".

Người không có một tấm bằng cấp nào, nhưng tri thức của Người hết sức phong phú, bởi vì Người đã tự học. Hồ Chí Minh đã học ở mọi nơi, nhưng quan trọng nhất là học từ thực tế, thực tiễn. Phát biểu với sinh viên Trường Đại học Băng Đung trong chuyến thăm Indonesia năm 1959, Người nói: Khi

(Xem tiếp trang 48)

Thiếu úy, Giảng viên Bộ môn Mác - Lênin và KHXHNV

Trường Đại học PCCC

TÁM LÒNG CỦA BÁC HỒ ĐỐI VỚI THỦ ĐÔ

Từ khi còn trẻ, bốn ba ở nước ngoài tìm đường cứu nước, nhà yêu nước Nguyễn Ái Quốc đã chủ ý tới phong trào đấu tranh chống thực dân Pháp của nhân dân Hà Nội. Cách mạng Tháng Tám thành công, Hà Nội trở thành Thủ đô của nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa. Hà Nội đã vinh dự được gánh trọng trách lớn lao từ Thăng Long - Đông Đô lịch sử. Người đặt trọn niềm tin vào nhân dân Hà Nội sẽ phát huy vai trò, trách nhiệm của thủ đô đối với đất nước.

Nhà nước non trẻ của ta mới ra đời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã kêu gọi "lập Tổ chức Cứu quốc hội". Người động viên đồng bào ta bất kỳ già trẻ, gái trai, miễn xuôi, miễn ngược, thành thị cũng như nông thôn, ai nấy hăng hái gánh vác một vai. Trong bài in trên Báo Cứu quốc, số 48, Người viết: "Các vị phụ lão ở Hà Thành ra xung phong tổ chức Phụ lão cứu quốc hội, để cho các cụ phụ lão cả nước bắt chước và để hùn sức giữ gìn nền độc lập của nước nhà".

Khi thực dân Pháp quay lại xâm lược nước ta một lần nữa, nhân dân Hà Nội đã đứng cảm, ngoan cường cùng toàn quốc kháng chiến. Bác Hồ viết những lời tâm huyết gửi các chiến sỹ cảm tử quân Thủ đô: "Các em là đội quân cảm tử. Các em quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh...".

Cùng với các chiến sỹ cảm tử, nhân dân Hà Nội đã làm thất bại âm mưu của

thực dân Pháp hòng tiêu diệt cơ quan đầu não của ta, Chính phủ và các lực lượng vũ trang rút lên chiến khu Việt Bắc.

Trong những năm Hà Nội bị địch tạm chiếm, Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn luôn theo dõi cuộc chiến đấu ở nơi sào huyệt quân thù. Người gửi thư tới cán bộ, chiến sỹ Đội Du kích Thủ đô khen ngợi và khích lệ mọi người đấu tranh: "Tôi thay mặt Chính phủ gửi lời khen ngợi Đội Du kích Thủ đô. Hà Nội là quả tim của quân sự và kinh tế của địch, du kích và vệ quốc quân cần phải thường khuấy rối quả tim của địch cho đến ngày ta tổng phản công".

Cuộc kháng chiến trường kỳ thắng lợi. Trong buổi tiếp đoàn đại biểu nhân dân thủ đô sau khi tiếp quản thành phố, với sự chân thành, thân thiết, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói: "Nhân dân Thủ đô ta có truyền thống cách mạng vẻ vang và lòng nồng nàn yêu nước, tôi tin chắc rằng, đồng bào Thủ đô sẽ hăng hái phấn đấu làm cho mọi ngành hoạt động của Thủ đô ngày càng thêm phát triển, để làm gương mẫu, để dẫn đầu cho nhân dân cả nước ta trong công cuộc củng cố hòa bình, thực hiện thống nhất...xây dựng một đời sống sung sướng, tươi đẹp, thái bình mãi mãi cho con cháu chúng ta".

Năm 1968, Bác về thăm xã Mễ Trì, Từ Liêm, Hà Nội, nơi có thành tích chống hạn. Người căn dặn đồng bào hãy giữ tiếng

cho ngoại thành Thủ đô, thủ là đầu, phải đi đầu, phải kiểu mẫu. Mễ Trì đã phấn đấu trở thành một trong những xã cô năng xuất lúa cao nhất của cả thành phố.

Nhà máy cơ khí Hà Nội (nay là Nhà máy Chế tạo công cụ số 1) vinh dự được 9 lần đón Bác về thăm. Với tình cảm yêu quý "đưa em đầu lòng" của nền công nghiệp nước nhà sau giải phóng, Người giao trách nhiệm cho cán bộ công nhân phải làm cho nhà máy trở thành một nhà máy kiểu mẫu.

Trong những năm nhân dân Hà Nội tiếp tục chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, Bác Hồ đã 5 lần gửi thư khen quân dân Thủ đô về chiến công bắn rơi nhiều máy bay, bắt sống nhiều giặc lái. Quân và dân Hà Nội đã đập tan cuộc tập kích chiến lược bằng máy bay B52, làm nên "Điện Biên Phủ trên không" chói lọi, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc.

Trên nửa thế kỷ qua, nhân dân Hà Nội đã làm nên biết bao kỳ tích, trong kháng chiến cũng như trong xây dựng hòa bình, xứng đáng với những lời khen ngợi và niềm tin yêu của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

QUỲNH LIÊN

LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PCCC VÀ NHỮNG NĂM THÁNG KHÔNG QUÊN

ĐỖ VĂN SƠN*

C hính thức được thành lập ngày 04/10/1961, khi công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc đang trên đà phát triển mạnh mẽ và gánh vác vai trò hậu phương lớn, chi viện cho chiến trường lớn miền Nam đánh Mỹ, cùng với toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta, lực lượng Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy (nay là Cảnh sát PCCC&CNCH) dưới sự lãnh đạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Ban Bí thư Trung ương Đảng và sự lãnh đạo trực tiếp của Bộ Công an, đã vượt qua mọi khó khăn, gian khổ, hy sinh xương máu, lập nhiều chiến công xuất sắc góp phần làm rạng rỡ truyền thống anh hùng của Công an nhân dân Việt Nam, góp phần cùng toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta làm nên đại thắng mùa xuân năm 1975, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

Thất bại tại chiến trường miền Nam, đế quốc Mỹ điên cuồng mở rộng chiến tranh

phá hoại bằng không quân và hải quân ra miền Bắc. Nắm được âm mưu của địch, để chuẩn bị cho nhân dân miền Bắc kịp thời chuyển mọi hoạt động từ thời bình sang thời chiến, cuối năm 1963, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 112/CP quy định việc phòng không sơ tán và tổ chức công tác chữa cháy. Ngay sau đó, Bộ trưởng Bộ Công an ban hành mệnh lệnh phòng không sơ tán, tổ chức bảo vệ an ninh trật tự khi có địch đánh phá và điều lệnh chiến đấu của lực lượng PCCC.

Nghị quyết Hội nghị Công an toàn quốc lần thứ 18, năm 1963 đã nêu rõ: Nhiệm vụ của lực lượng PCCC là đảm bảo an toàn PCCC các cơ sở kinh tế quan trọng, các mặt hàng thiết yếu, các khu vực đông dân cư, chuẩn bị tốt kế hoạch phòng không nhân dân, chữa cháy kịp thời các điểm cháy do địch gây ra. Với chức năng quản lý Nhà nước về PCCC, lực lượng Cảnh sát PCCC đã tham mưu, đề xuất và chỉ đạo

phương án hướng dẫn việc sơ tán, phân tán tài sản, vật tư chiến lược, vũ khí, đạn dược, bảo vệ sản xuất, đặc biệt là phân tán các bể, xitec xăng dầu thành những điểm nhỏ, vừa thuận tiện phục vụ chiến đấu, vừa hạn chế thiệt hại trong trường hợp bị máy bay địch đánh phá. Năm 1965, khi miền Bắc chuyển từ thời bình sang thời chiến, lực lượng Cảnh sát PCCC đã vững vàng cùng toàn Đảng, toàn dân và toàn quân miền Bắc bước vào cuộc thử lửa ác liệt chống lại cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ. Tuy còn rất non trẻ, phương tiện chữa cháy thiếu thốn nhưng lực lượng Cảnh sát PCCC đã nỗ lực phấn đấu, không sợ hy sinh, gian khổ, kiên cường chiến đấu và chiến thắng giặc lửa, lập lên những chiến công hào hùng, góp phần giữ vững an ninh, trật tự, bảo vệ tài sản của Nhà nước, tính mạng và tài sản của nhân dân. Trong mưa bom, bão đạn, lực lượng Cảnh sát PCCC đã hướng dẫn nhân dân nguy trang, sơ



Công an khu phố Đồng Đa, Hà Nội cùng lực lượng dân phòng khẩn trương giải quyết hậu quả của trận bom hủy diệt tại phố Khâm Thiên.

Ảnh: TTXVN

*Đại tá, Cục trưởng Cục Cảnh sát PCCC&CNCH - Bộ Công an

tàn tài sản, chiến đấu dập tắt hàng ngàn đám cháy lớn nhỏ, bảo vệ hàng ngàn nóc nhà, hàng vạn tấn lương thực, vũ khí đạn dược, xăng dầu... Hàng chục cán bộ, chiến sỹ đã anh dũng hy sinh, có người khi ngã xuống, tay vẫn nắm chặt lăng vòi, bên những thùng hàng được bảo vệ để gửi ra tiền tuyến. Những liệt sỹ Cảnh sát PCCC như: Bùi Hữu Lượng, Đỗ Đình Thành, Đỗ Hải Quang, Lê Văn Hanh, Nguyễn Văn Ngũ, Nguyễn Văn Hiếu, Nguyễn Văn Kiêm, Hoàng Ngọc Thịnh, Trần Ấn, Trần Văn Hiếu, Trần Kim Tiến, Trần Văn Tiến... đã cùng những người đồng chí của mình góp phần tô thắm trang sử vàng vẻ vang của lực lượng Cảnh sát PCCC nội thành và lực lượng Công an nhân dân nói chung, làm nên những trận chữa cháy đi vào lịch sử như: trận chữa cháy tại Kho dự trữ xăng dầu số 1 và các đám cháy tại cầu Bến Thủy, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; chữa cháy tại điểm lửa cầu Hàm Rồng, Thanh Hóa; chữa cháy trận địa tên lửa tại Đồng Giao, Ninh Bình; chữa cháy kho xăng dầu Đức Giang, Hà Nội; chữa cháy xà lan chở xăng dầu tại Hòn Gai, Quảng Ninh; chữa cháy tàu chở hàng tại Ga Gôi, Ga Cầu Họ, Nam Định; chữa cháy kho xăng Thượng Lý, Hải Phòng; chữa cháy kho lương thực ở Lệ Thủy, kho quân nhu Bình Trạm 26, đoàn 559, Bồ Trách, Quảng Bình và rất nhiều chiến công khác nữa...

Trong cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc, Hà Nội được Mỹ coi là mục tiêu chiến lược quan trọng. Kế hoạch oanh tạc Hà Nội của Mỹ nhấn mạnh: "Ném bom các khu dự trữ xăng dầu của Bắc Việt Nam sẽ gây tổn hại nhiều hơn đến khả năng vận chuyển các đồ chi viện chiến tranh ở trong nước và các đường vào Nam Việt Nam hơn là bắn phá bất kỳ một hệ thống riêng biệt nào". Ngày 29/6/1966, máy bay Mỹ điên cuồng đánh phá kho xăng Đức Giang. Nhiều bể chứa và đường ống dẫn xăng bị trúng bom, gây ra nhiều đám cháy lớn. 32 bể chứa cùng 18.577 tấn xăng dầu vừa nhập về hôm trước có nguy cơ bị nhấn chìm trong biển lửa. Cảnh sát PCCC Công an Hà Nội được sự hỗ trợ của các đơn vị

Cảnh sát PCCC Hà Bắc, Hà Tây, Hải Hưng và Trường Hạ sỹ quan Cảnh sát PCCC lập tức có mặt tổ chức cứu chữa. Đồng chí Trương Tử Thức, Đội trưởng Đội PCCC - Sở Công an Hà Nội là người trực tiếp chỉ huy chữa cháy. Nguyên tắc chữa cháy xăng dầu phải dùng thuốc bột nhưng trong điều kiện chiến tranh, thuốc bột rất thiếu thốn, lực lượng PCCC đã đưa ra phương án tảo bạo dùng lăng A phun nước chia cắt ngọn lửa, dùng lăng B phun nước làm mát cho các chiến sỹ trực tiếp cầm lăng chữa cháy. Sau 17 giờ đồng hồ gồng mình cứu chữa, đám cháy đã bị dập tắt. Các lực lượng tham gia chữa cháy đã cứu được 23 triệu lít xăng dầu. Đây là lần đầu tiên ở Việt Nam và có lẽ cũng hiếm xảy ra trên thế giới, chỉ dùng nước mà chữa cháy thành công các bể xăng dầu lớn. Sau chiến công này, ngày 03/8/1966, lực lượng Cảnh sát PCCC - Công an Hà Nội được Bác gửi thư khen ngợi và Người căn dặn bốn điều. Từ đó đến nay, lời dạy của Người luôn là kim chỉ nam cho mọi hoạt động của lực lượng Cảnh sát PCCC. Suốt 40 năm thi hành pháp lệnh PCCC, và 10 năm thi hành luật Phòng cháy và chữa cháy, lực lượng Cảnh sát PCCC đã không ngừng lớn mạnh, thực hiện tốt chức năng quản lý Nhà nước về PCCC trong mọi giai đoạn phát triển của đất nước.

Từ tháng 10 năm 1968, đế quốc Mỹ tập trung lực lượng đánh phá từ vĩ tuyến 20 trở vào. Hà Tĩnh, Quảng Bình là khu vực bị đánh phá ác liệt nhất. Để bảo vệ đường huyết mạch giao thông, vận chuyển chi viện cho chiến trường miền Nam thông suốt, Bộ Công an quyết định thành lập đơn vị Cảnh sát PCCC Hà Tĩnh. Trong một đợt đánh phá địa điểm đơn vị sơ tán tại Thạch Linh, Thạch Hà bị trúng bom, đồng chí Trưởng phòng hy sinh, 3 cán bộ, chiến sỹ bị thương. Chiến tranh ngày càng khốc liệt, máy bay địch tăng cường đánh phá gây ra nhiều đám cháy tại các khu vực trọng điểm, các kho hàng hóa, khu dân cư. Nhiều trận chữa cháy, do thời gian chữa cháy dài trong điều kiện vô cùng nguy hiểm, thiếu thốn, nhiều cán

bộ, chiến sỹ bị thương, bị ngắt vì kiệt sức, đói lả, nhưng với tinh thần quyết chiến vì miền Nam thân yêu, lực lượng Cảnh sát PCCC - Công an Quảng Bình vẫn kiên trì, bền gan, vững vàng trong lửa đạn, dập tắt hàng chục đám cháy lớn nhỏ. Tư thực tế chiến đấu, cán bộ, chiến sỹ PCCC - Công an Quảng Bình đã cô sàng kiến phần tân những kho hàng lớn thành những cụm kho lẻ gửi trong nhân dân nên đã hạn chế được thiệt hại. Được sự quan tâm kịp thời của Bộ Công an về lực lượng và phương tiện, lực lượng PCCC Hà Tĩnh và Quảng Bình đã lập nhiều chiến công, góp phần bảo vệ an toàn hàng vạn tấn lương thực, thuốc men, đạn dược chi viện cho cách mạng miền Nam, tham gia sơ cấp cứu tại chỗ, vận chuyển thương binh, liệt sỹ khắc phục hậu quả bom đạn, góp phần bảo vệ các đường huyết mạch giao thông vận tải, đảm bảo cho hàng vạn chuyến xe vận chuyển người, hàng hóa, vũ khí, đạn dược chi viện cho chiến trường miền Nam.

Đầu năm 1972, lực lượng PCCC các tỉnh miền Bắc, nhất là các tỉnh thuộc khu vực Đông Bắc và Thanh - Nghệ Tĩnh trở vào lại phải đối mặt với giặc lửa do địch gây ra. Trong thời gian này, lực lượng PCCC đã lập những chiến công xuất sắc: Chữa cháy Kho xăng Thượng Lý (Hải Phòng), lần thứ hai chữa cháy thành công tại Kho xăng Đức Giang và kho kim khí - hóa chất Đức Giang (Hà Nội), chữa cháy tại khu vực lấp rập tên lửa Đồi Nhôm (Thanh Hóa)... Trong 12 ngày đêm chiến đấu dưới bom đạn tàn bạo của đế quốc Mỹ, 100% cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát PCCC Hà Nội đã xung kích, dũng cảm, không quản ngại hy sinh gian khổ, lao vào nơi lửa đạn để cứu tính mạng, tài sản của nhân dân, tài sản của Nhà nước. Lực lượng PCCC Hà Nội đã tham gia cứu chữa 33 trong 38 điểm cháy, cứu được 700 tấn đạn pháo, hơn 1.000 tấn hàng hóa, 10 tấn thuốc hóa học của quân đội, hàng trăm tấn sợi, vải... Những đơn vị có thành tích xuất sắc trong cuộc chiến 12 ngày đêm ở Hà Nội là: Đội PCCC Lộc Hà chữa cháy các kho tàng ở khu vực Đông Anh, Yên Viên; Đội PCCC

(Xem tiếp trang 35)

NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA VỚI CÔNG TÁC XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ TRONG TÌNH HÌNH HIỆN NAY

TS. ĐỖ NGỌC CẦN*



Diễn tập chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại Trường Đại học PCCC.



Ảnh: PV

Theo thống kê của Cục Cảnh sát PCCC và Cứu nạn cứu hộ (PCCC&CNCH), trong những năm gần đây, tình hình cháy, nổ ở nước ta diễn biến hết sức phức tạp và có xu hướng gia tăng cả về số vụ và mức độ thiệt hại. Từ năm 2005 đến nay, cả nước xảy ra 11.261 vụ cháy, làm chết 275 người, bị thương 860 người và thiệt hại về tài sản trị giá 2.270 tỷ đồng. Như vậy, trung bình mỗi năm xảy ra 2.252 vụ cháy, làm chết 55 người, bị thương 172 người, thiệt hại về tài sản gần 500 tỷ đồng và hàng nghìn hecta rừng bị cháy.

Trong những năm tới, Việt Nam tiếp tục hội nhập sâu rộng vào nền kinh tế thế giới và khu vực, nền kinh tế nước ta tiếp tục phát triển theo cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Tình hình đô thị và đang đặt ra nhiều vấn đề mới đối với công tác PCCC&CNCH.

Sự phát triển mạnh mẽ của các vùng kinh tế trọng điểm và các ngành kinh tế trọng điểm, cùng với sự mở rộng và phát

triển của các cơ sở kinh tế tư nhân, tất yếu dẫn đến sự gia tăng các cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ. Chỉ tính riêng lĩnh vực sản xuất công nghiệp, hiện cả nước có 8 khu chế xuất và 241 khu công nghiệp với tổng diện tích trên 60.000ha, 25 khu kinh tế mở, khu kinh tế cửa khẩu và khu kinh tế đặc thù. Dự kiến đến năm 2015 cả nước sẽ có thêm 126 khu công nghiệp mới được thành lập, với 8.753 dự án đầu tư của nước ngoài. Đây là những khu vực có nguy cơ cháy, nổ xảy ra rất cao vì thường xuyên tập trung một khối lượng rất lớn hàng hoá, nguyên liệu dễ cháy.

Cùng với quá trình công nghiệp hoá, tốc độ đô thị hoá ở hầu hết các địa phương đã và đang diễn ra nhanh chóng. Cả nước hiện có trên 1.000 ngôi nhà cao từ 10 tầng trở lên, đã xuất hiện một số công trình cao tới 60, 70 tầng ở các thành phố lớn Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh. Cùng với nhà cao tầng, nhiều công trình giao thông, công trình ngầm có kiến trúc và kết cấu hiện đại cũng đang được xây dựng. Nếu

xảy ra cháy, nổ hoặc các sự cố sập đổ công trình, tai nạn lao động tại những nơi này thì công tác chữa cháy và CNCH gặp rất nhiều khó khăn do thiếu lực lượng và các phương tiện chuyên dùng.

Sự gia tăng dân số cũng là một trong những yếu tố tác động không nhỏ đến công tác quản lý nhà nước về PCCC ở nước ta trong những năm tới. Trung bình mỗi năm, dân số nước ta tăng khoảng 1 triệu người. Trong đó, dân số thành thị tăng mạnh, với tỷ lệ bình quân là 3,4%/năm. Dân cư tập trung nhiều ở thành thị dẫn đến tình trạng đất chật, người đông, càng làm tăng nguy cơ cháy, nổ. Bên cạnh đó, sự ảnh hưởng của hiện tượng El Niño, khô hanh, hạn hán sẽ kéo dài đã làm cho các nguy cơ gây cháy, nổ ngày càng lớn hơn, thậm chí nếu chủ quan có thể trở thành thảm hoạ khôn lường.

Mặt khác, cũng do quá trình đô thị hoá, sự phát triển sản xuất và gia tăng dân số, các nguồn nước tự nhiên như ao hồ, sông ngòi đang bị thu hẹp diện tích và cạn kiệt

*Đại tá, Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC

dẫn. Trong khi đó, trên 90% số vụ cháy đều phải sử dụng nước để chữa cháy. Vì vậy, nếu không quan tâm đến việc quy hoạch, thiết kế và xây dựng hệ thống cung cấp nước chữa cháy tại các đô thị, khu công nghiệp, khu chế xuất, các làng nghề... một cách đồng bộ sẽ khó có khả năng đảm bảo hiệu quả của công tác PCCC.

Nguy hiểm về cháy, nổ như vậy, song công tác xây dựng lực lượng và trang bị phương tiện PCCC&CNCH ở nước ta vẫn còn rất nhiều bất cập, chưa đáp ứng được yêu cầu, đòi hỏi thực tế, nhất là công tác xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - lực lượng chủ công, nòng cốt trên mặt trận chống giặc lửa.

Hiện tại, biên chế lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH trong toàn quốc là 8.212 cán bộ, chiến sỹ (CBCS). Trong đó, số CBCS trực tiếp làm công tác chữa cháy là 6.757 người, chiếm 82,28%. Trong số này, chiến sỹ nghĩa vụ là 3.069 người, chiếm 45,42%. Nếu tính trung bình thì cứ 12.727 người dân mới có 01 CBCS trực tiếp chữa cháy (con số này ở các nước phát triển như: Mỹ, Nhật, Nga không quá 1000 người; Trung Quốc khoảng 6000 người; Úc, Malaysia, Đài Loan, Singapor khoảng từ 2600 đến 3200 người ...). Theo tính toán, đội ngũ CBCS Cảnh sát PCCC ở nước ta so với yêu cầu hiện tại còn thiếu khoảng 10.000 người, đó là chưa tính đến số CBCS thực hiện nhiệm vụ chuyên trách về cứu nạn, cứu hộ mới được giao theo Quyết định số 76/2009/QĐ-TTg, ngày 11/5/2009 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 586/QĐ-BCA ngày 23/02/2010 của Bộ trưởng Bộ Công an.

Toàn quốc hiện có 151 Đội Cảnh sát PCCC & CNCH, trong đó có 63 đội PCCC trung tâm, 80 đội PCCC khu vực và 8 đội tàu chữa cháy. Tính bình quân, mỗi đội có 44 CBCS, phải quản lý, bảo vệ một khu vực có diện tích từ 150 đến 700km² (ở các thành phố lớn) và từ 450 đến 14.000km² (ở các tỉnh). Trong khi đó, theo tiêu chuẩn thì bán kính phục vụ có hiệu quả của các đội PCCC trung tâm là 5km (tương đương 78,5km²), các đội PCCC khu vực là 3km (tương đương 28,26km²). Ở các nước phát triển, diện tích phục vụ của một đội chữa cháy thường rất nhỏ, nên hiệu quả chữa cháy rất cao. Ví dụ, tại Matxcova là 12km²; Niu-Yoóc: 4km²; Luân Đôn: 14km²; Pa ri:

10km²; Tôkiô: 6km²; Bắc Kinh: 68km²; Băng Cốc: 36km²; Sơ-Un: 5km²...

Toàn lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đang quản lý, sử dụng 1.400 phương tiện chữa cháy cơ giới, trong đó có 763 xe chữa cháy, 311 xe chuyên dùng; có 294 máy bơm, 32 tàu, xuồng chữa cháy. Trong số 763 xe chữa cháy có 170 xe chất lượng tốt, chiếm 22,3%; 360 xe trung bình, chiếm 47,2%, còn lại là các xe chất lượng kém ít sử dụng và đang chờ thanh lý. Với số lượng 151 đội chữa cháy như hiện nay, nếu yêu cầu mỗi đội phải có tối thiểu 3 xe chữa cháy chất lượng tốt thì mới chỉ có 10/151 đội đạt yêu cầu, có 86 đội (56,95%) không có hoặc chỉ có 01 xe chữa cháy chất lượng tốt.

Trước sự phát triển mạnh mẽ của nền kinh tế đất nước, nguy cơ cháy, nổ và các thảm họa thiên tai, sự cố ngày càng tăng cao, công tác PCCC&CNCH đang đứng trước nhiều khó khăn, phức tạp, nhiều vấn đề cần phải giải quyết. Vì vậy, để tăng cường hơn nữa hiệu lực quản lý nhà nước về PCCC&CNCH, hạn chế thấp nhất số lượng, hậu quả các vụ cháy, nổ xảy ra, một giải pháp quan trọng hàng đầu là phải xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH thực sự là lực lượng tinh nhuệ, chính quy và hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

Để thực hiện có hiệu quả công tác này, theo chúng tôi, cần thực hiện tốt một số vấn đề sau đây:

Một là: Phải nghiên cứu, đổi mới, kiện toàn mạnh mẽ tổ chức bộ máy của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH.

Về mô hình tổ chức của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH, đến năm 2015 phải định hướng thành lập Tổng cục Cảnh sát PCCC&CNCH trên cơ sở thực hiện lộ trình thành lập các Sở Cảnh sát PC&CC của các thành phố lớn, các tỉnh trọng điểm về kinh tế theo Đề án quy hoạch tổng thể hệ thống cơ sở PCCC toàn quốc giai đoạn 2010 - 2015, tầm nhìn đến năm 2030" của Bộ Công an đang trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Cần tham khảo mô hình tổ chức lực lượng PCCC&CNCH của các nước tiên tiến, như: Trung Quốc; Nhật Bản; Thái Lan; Nga; Beelarus... để điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH cho phù hợp, tránh ôm đồm, tập trung quá nhiều vào các công việc cụ thể. Theo chúng tôi, với chức

năng quản lý nhà nước, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH cần tập trung vào việc đầu tư nghiên cứu ban hành các văn bản, tiêu chuẩn quy phạm về PCCC&CNCH; tổ chức hướng dẫn và tổ chức thanh tra việc thực hiện của các đơn vị cơ sở và đặc biệt là đầu tư xây dựng hệ thống mạng lưới các đội chữa cháy và CNCH chính quy, hiện đại trên toàn quốc, đảm bảo các tiêu chuẩn về bán kính phục vụ và phạm vi hoạt động. Bên cạnh đó, Bộ Công an tích cực đề xuất bảo cáo Thủ tướng Chính phủ sớm giao nhiệm vụ CNCH hàng ngày trên đất liền và đường thủy nội địa cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH để phù hợp với tên gọi hiện nay. Đồng thời, chuẩn bị sẵn các điều kiện về nhân lực, phương tiện, cơ sở vật chất để tổ chức triển khai, thực hiện nhiệm vụ này ngay khi được Chính phủ giao nhiệm vụ.

Hai là: Chú trọng công tác xây dựng đội ngũ cán bộ Cảnh sát PCCC&CNCH vững mạnh, đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng, đủ sức mạnh đáp ứng yêu cầu công tác PCCC&CNCH trong tình hình mới.

Trong những năm tới, Bộ Công an chủ động báo cáo Chính phủ duyệt bổ sung quân số cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH, nhất là đối với các tỉnh, thành phố đã có quyết định thành lập Sở Cảnh sát PCCC&CNCH.

Công tác PCCC&CNCH luôn đòi hỏi phải có tinh chiến đấu cao. Vì vậy, mỗi CBCS trực tiếp chiến đấu phải có tinh thần gan dạ, dũng cảm, mưu trí, linh hoạt; có sức khỏe thật tốt, phản ứng nhanh trước các tình huống cháy, nổ, sự cố; phải có ý thức tổ chức kỷ luật cao, sẵn sàng hy sinh để bảo vệ tài sản của nhà nước, tính mạng và tài sản của nhân dân. Muốn vậy, lực lượng này phải được đào tạo chuyên sâu kiến thức về cháy nổ, pháp luật, nghiệp vụ PCCC&CNCH, được huấn luyện bài bản các chiến thuật chữa cháy, cứu hộ; phải sử dụng thành thạo các máy móc, phương tiện, trang thiết bị PCCC&CNCH hiện đại; được tổ chức ăn, ở và sinh hoạt tập trung, có nội quy, kỷ luật cao và luôn thường trực sẵn sàng chiến đấu. Vì vậy, cần bãi bỏ cơ chế tuyển dụng chiến sỹ nghĩa vụ làm công tác PCCC&CNCH. Phải thống nhất quan điểm xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH là lực lượng chính quy, chuyên trách, được đào tạo chuyên sâu, giỏi về nghiệp vụ, phục vụ lâu dài. Có như vậy mới có đủ năng

(Xem tiếp trang 49)

PHỤ NỮ TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC THỰC HIỆN TỐT NHIỆM VỤ TRONG NHIỆM KỲ (2006 - 2011)

TRẦN THI LOAN*

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Phụ nữ Trường Đại học PCCC lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2006 - 2011, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng ủy, Ban Giám hiệu, Hội phụ nữ Trường Đại học PCCC đã phấn đấu thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua “Phụ nữ CAND học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, kỷ cương, sáng tạo vì ANTQ, xây dựng gia đình hạnh phúc”, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Được sự quan tâm và chỉ đạo sát sao của Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường, sự hướng dẫn của Ban Công tác Phụ nữ Tổng cục XDLL CAND, sự phối hợp giúp đỡ của các đơn vị, các tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên, trong nhiệm kỳ qua, số hội viên ngày càng được bổ sung và từng bước trẻ hóa, nâng cao trình độ văn hóa và trình độ chính trị. Đội ngũ cán bộ nữ của nhà trường đã năng động, sáng tạo, vươn lên trong công tác, học tập và rèn luyện, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, từng bước tự khẳng định mình, đánh dấu bước trưởng thành trong công tác, học tập và tu dưỡng bản thân, góp phần xây dựng Hội ngày càng vững mạnh.

Ngay từ đầu nhiệm kỳ 2006 - 2011, Hội đã đề ra phương hướng hoạt động và các biện pháp triển khai thực hiện. Ban Chấp hành Hội phụ nữ đã tổ chức phát động các phong trào thi đua với nhiều hoạt động thiết thực như: Phong trào thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội Phụ nữ toàn quốc lần thứ X, Đại hội Phụ nữ Công an nhân dân lần thứ VI, Đại hội Phụ nữ Tổng cục XDLL CAND lần thứ VII. Phong trào dạy tốt, học tốt, phục vụ tốt, gắn các phong trào thi đua để không tách rời các nội dung thi đua của chính quyền, đơn vị, góp phần thực hiện hiệu quả các mặt công tác của hội. Để đẩy mạnh hiệu quả các phong trào thi đua, Hội Phụ nữ đã chú trọng xây dựng các công trình, phần việc mang tên phụ nữ. Trong 5 năm qua, đã có các công trình mà Hội phụ nữ kết hợp với Công đoàn và Đoàn Thanh niên tổ chức thực hiện như: Bệnh xá kiểu mẫu, Thàng phục vụ tận tình, Thư viện kiểu mẫu... Các phong trào này đã thúc đẩy hội viên trong trường với chức năng nhiệm vụ khác nhau trên mọi lĩnh vực như: giáo viên, tham mưu tổng hợp, tài chính kế toán, công



Phụ nữ Trường Đại học PCCC trong buổi giao lưu văn nghệ, tặng quà cho cán bộ, nhân dân nơi đóng quân (xã Hòa Sơn, Lương Sơn, Hòa Bình).

Ảnh: Phương Nhung

nhân viên, hợp đồng lao động đến sinh viên. Dù ở bất cứ việc gì, hội viên đều phát huy tinh thần, trách nhiệm, chủ động, nỗ lực, vượt qua mọi khó khăn, cản trở, chịu khó, năng động, sáng tạo, cải tiến lề lối làm việc, thường xuyên học tập trau dồi kinh nghiệm nhằm nâng cao trình độ kiến thức, năng lực chuyên môn nghiệp vụ, tích cực phấn đấu thi đua, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị. Sự nỗ lực của các hội viên đã mang lại kết quả cho công tác hội, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ trong nhiệm kỳ 2006 - 2011. Cụ thể như sau:

Bằng sự năng động, sáng tạo tổ chức lồng ghép các phong trào thi đua của Hội Phụ nữ với phong trào thi đua của các tổ chức quần chúng đã thu hút được sự tham

gia sôi nổi, rộng khắp của hội viên, nâng cao năng lực và trình độ của hội viên. Hội đã tập trung tuyên truyền, giáo dục giúp hội viên hiểu sâu sắc mục đích yêu cầu của việc thực hiện 3 nội dung “Phụ nữ CAND học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, kỷ cương sáng tạo vì ANTQ, xây dựng gia đình hạnh phúc”. Tổ chức các buổi sinh hoạt chính trị về nguồn, tham quan ôn lại truyền thống lịch sử văn hóa Việt Nam như Nhà Công an Trung ương, Định Hòa, Thái Nguyên. Tổ chức “Lễ hội văn hóa ẩm thực”... Thường xuyên mời báo cáo viên nói chuyện chuyên đề để nâng cao kiến thức xã hội, đề cập vấn đề bình đẳng giới, kiến thức về văn hóa giao tiếp nơi công sở, kiến

*Thượng tá, Chủ tịch Hội Phụ nữ,
Trường Đại học PCCC

thức hôn nhân gia đình, nuôi dạy con cái, kiến thức về vệ sinh an toàn thực phẩm... Tổ chức giao lưu, kết nghĩa với các đơn vị trong và ngoài ngành như: Trường Văn hóa 1, giao lưu văn hóa văn nghệ với Hội Phụ nữ xã Hòa Sơn, Lương Sơn, Hòa Bình. Qua đó góp phần nâng cao nhận thức hiểu biết về mọi mặt, về khả năng ứng xử, giao tiếp, mạnh dạn, tự tin trong cuộc sống và nâng cao chất lượng công tác của mỗi hội viên. Nhiều hội viên đã không ngừng nâng cao nhận thức về chính trị, xã hội, trình độ học vấn, chuyên môn nghiệp vụ để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Trên một số lĩnh vực hoạt động như: giáo viên, tham mưu tổng hợp, tài chính kế toán, phòng viên báo chí... hội viên đã thể hiện những nét lợi thế về phái đẹp của mình: "Tinh tế trong sinh hoạt, văn minh trong giao tiếp ứng xử, đúng mực trong quan hệ công tác". Cũng chính việc thông qua tổ chức các hoạt động phong trào đã xuất hiện nhiều tập thể và nhân tố mới, tích cực, nòng cốt, điển hình, tiêu biểu trong công tác hội. Phát huy năng lực của mình trong công tác, nhiều hội viên đã được bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo, tham gia cấp ủy được cán bộ, chiến sỹ trong toàn trường tin nhiệm.

Không những vậy, các hội viên luôn làm tròn thiên chức của người phụ nữ trong mỗi gia đình và hết sức năng động trong công tác xã hội. Bởi "Gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc" là động lực tinh thần để họ yên tâm công tác, thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị được giao.

Bằng tấm lòng nhân ái, phụ nữ Trường Đại học PCCC còn có nhiều hoạt động tình nghĩa thiết thực và có hiệu quả, Hội Phụ nữ trường đã tổ chức quyên góp được 70 suất quà, mỗi suất trị giá 250 ngàn đồng tặng các cháu học sinh nghèo vượt khó học giỏi tại Trường Văn hóa 1, Trường cấp Tiểu học và Trung học Cơ sở tại xã Hòa Sơn, Lương Sơn, Hòa Bình nơi trường đóng quân. Trong công tác bảo vệ và giáo dục trẻ em, Hội Phụ nữ đã xác định đây là nội dung quan trọng và thường xuyên của hội. Hàng năm, hội đã duy trì tốt hành động vì trẻ em với nội dung và hình thức phong phú như: gặp mặt tặng quà cho các cháu học sinh giỏi, học sinh tiên tiến là con em cán bộ nhà trường nhân dịp tổng kết năm học. Hội đã phối hợp với Công đoàn, Đoàn Thanh niên tổ chức Tết Trung thu cho các cháu là con em cán bộ nhà trường; tổ chức Hội thi Bé khỏe,

bê ngoan; tổ chức giải bóng đá thiếu nhi; tổ chức cho các cháu xem phim, xem xiếc... Việc làm của hội đã góp phần khích lệ tinh thần học tập của các cháu, kết quả năm học sau đạt thành tích cao hơn năm trước. Thực hiện lời kêu gọi của Ban Công tác Phụ nữ Tổng cục về phong trào đền ơn đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn, Hội Phụ nữ trường đã tích cực quyên góp xây dựng đền thờ Hai Bà Trưng, ủng hộ đồng bào bị lũ lụt ở các tỉnh miền Trung...

Dù ở bất kỳ cương vị công tác nào, hội viên cũng hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao và đã thể hiện được vai trò quan trọng của mình trong đội hình chung của toàn lực lượng. Trong nhiệm kỳ qua, công tác bồi dưỡng phát triển đảng viên nữ thường được quan tâm và chú trọng, hội viên được kết nạp vào Đảng tăng đáng kể. 100% đảng viên nữ dự bị được công nhận là đảng viên chính thức đúng kỳ hạn.

Trong suốt nhiệm kỳ, Hội Phụ nữ đã giữ vai trò nòng cốt trong các phong trào, bám sát chức năng nhiệm vụ của hội, nhiệm vụ chính trị của nhà trường, thực hiện tốt vai trò đại diện quyền lợi của phụ nữ. Cán bộ hội viên ngày càng trưởng thành về mọi mặt, trình độ học vấn, vị trí của phụ nữ trong gia đình và xã hội ngày càng được nâng lên. Hàng năm, Hội Phụ nữ trường đều được tặng Giấy khen vì có thành tích xuất sắc trong công tác hội. Đặc biệt năm 2009 - 2010, Hội Phụ nữ Trường Đại học PCCC vinh dự được Trung ương hội tặng Bằng khen.

Nhằm đẩy mạnh sự phát triển công tác hội, trong nhiệm kỳ tới, Hội Phụ nữ Trường Đại học PCCC quyết tâm thực hiện tốt một số mặt sau:

Một là, tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua học tập và làm theo gương Bác; phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, hoạt động xã hội, tình nghĩa; phong trào dạy tốt học tốt, xây dựng nhà trường văn hóa, nhà giáo mẫu mực, học sinh thanh lịch; xây dựng các phong trào hoạt động thiết thực, hiệu quả, hưởng ứng các mục tiêu do Nghị quyết Đại hội Phụ nữ các cấp đề ra.

Hai là, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, năng lực và trình độ mọi mặt cho hội viên. Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến và vận động hội viên thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, Chỉ thị, Nghị quyết của Ngành, của

Hội. Tuyên truyền sâu rộng tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và ý nghĩa các ngày lễ lớn của đất nước, của Ngành, của trường. Triển khai học tập Nghị quyết Đại hội Phụ nữ các cấp và có kế hoạch đưa nội dung Nghị quyết Đại học Phụ nữ các cấp làm định hướng cho công tác Hội trong nhiệm kỳ mới. Nắm bắt kịp thời, đề xuất với lãnh đạo các cấp tạo điều kiện để hội viên không ngừng học tập, nâng cao năng lực, trình độ. Kịp thời giải quyết những vướng mắc của hội viên theo chức năng của Hội tạo niềm tin, đoàn kết gắn bó trong Hội.

Ba là, tham gia xây dựng, phản biện xã hội và giám sát việc thực hiện luật ngân sách, chính sách về bình đẳng giới. Nâng cao chất lượng tham gia các văn bản của các cấp Hội về công tác phụ nữ. Tiếp tục triển khai có hiệu quả chương trình bình đẳng giới và kế hoạch hành động vì sự tiến bộ của phụ nữ giai đoạn 2010 - 2015. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện tốt vai trò phản biện, đề xuất Đảng ủy về các chế độ, chính sách liên quan đến phụ nữ, trẻ em.

Bốn là, đẩy mạnh các hoạt động nhằm xây dựng gia đình phụ nữ Công an nhân dân no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc. Thường xuyên tổ chức các sinh hoạt chuyên đề nhằm hướng dẫn cho Hội viên các kỹ năng cơ bản về giao tiếp, ứng xử, tổ chức cuộc sống gia đình. Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện Nghị quyết Liên tịch số 01 giữa Trung ương Hội và Bộ Công an về quản lý, giáo dục con em trong gia đình, quan tâm tới sức khỏe hội viên và thực hiện tốt chính sách dân số, kế hoạch hóa gia đình. Tăng cường quan tâm tới các hoạt động chăm sóc thiếu niên, nhi đồng vì sự phát triển toàn diện của trẻ em. Làm tốt công tác đền ơn đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn, các hoạt động tình nghĩa trong và ngoài Hội.

Năm là, xây dựng và phát triển xã hội vững mạnh và thực hiện các hoạt động đối ngoại nhân dân. Phát huy tính năng động, sáng tạo của cán bộ Hội trong tổ chức các hoạt động, bồi dưỡng quy hoạch cán bộ Hội, định hướng tốt công tác Hội đảm bảo tính kế thừa và phát triển. Đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng và sinh hoạt Hội nhằm đảm bảo điều kiện thực hiện tốt các mục tiêu do Đại hội Đại biểu Phụ nữ lần thứ IX đề ra. Tham mưu đề xuất các cấp lãnh đạo tạo điều kiện cho cán bộ, hội viên tham gia học tập, tham quan trong và ngoài nước. ■

TUỔI TRẺ CẢNH SÁT PCCC&CNCH - CATP HÀ NỘI VÀ HẢI PHÒNG:

SAU 10 NĂM KÝ GIAO ƯỚC THI ĐUA HỌC TẬP VÀ THỰC HIỆN 6 ĐIỀU BÁC DẠY

LÊ MANH HÙNG*



Tháp Rùa Hà Nội

Ảnh: TTXVN

Thực hiện Chỉ thị số 10-CT/BNV ngày 4/1/1996 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ (nay là Bộ Công an) về việc học tập bài viết của Cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng về “CAND đoàn kết phấn đấu thực hiện những lời dạy của Bác Hồ”, Chỉ thị số 12-CT/BNV ngày 26/8/1997 của Bộ trưởng về Kỷ niệm 50 năm ngày lực lượng CAND học tập và thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy (11/3/1948 - 11/3/1998). Ngày 19/5/1998 tuổi trẻ Công an 4 Thành phố: Hà Nội, Hải Phòng, Đà Nẵng, Thành phố Hồ Chí Minh đã ký giao ước thi đua học tập và thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy tại Nghệ An quê Bác.

Thực hiện nội dung giao ước thi đua của tuổi trẻ CAND 4 Thành phố, thấy được ý nghĩa, tầm quan trọng của phong trào thi đua “Học tập và thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy CAND” trong việc xây dựng lực lượng CAND nói chung, lực lượng Cảnh sát PCCC nói riêng tiến lên chính quy, tinh nhuệ và từng bước hiện đại đáp ứng yêu cầu nhiệm

Chấp hành Đoàn cơ sở xây dựng mô hình kỷ giao ước thi đua “Học tập và thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy CAND” với Đoàn cơ sở Phòng PC66 - CATP Hải Phòng. Đây là 2 đơn vị có nhiệm vụ chuyên môn giống nhau, có nhiều thuận lợi trong việc xây dựng chương trình hành động và tổ chức thực hiện phong trào.

Được sự đồng ý của các cấp lãnh đạo, ngày 8/3/2001 trước sự chứng kiến của lãnh đạo Cục Công tác Chính trị, Ban Công tác Thanh niên Bộ Công an, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH - Bộ Công an, Ban Giám đốc Công an Thành phố Hà Nội, lãnh đạo Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH, Ban Công tác Thanh niên, các phòng ban chức năng của Công an 2 Thành phố Hà Nội và Hải Phòng, các cơ quan thông tin đại chúng, 2 Đoàn cơ sở đã tổ chức lễ ký giao ước thi đua với 10 nội dung được cụ thể hoá từ 6 điều Bác Hồ dạy CAND. Nội dung giao ước thi đua tập trung vào các phần việc như: Đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị tư

vụ bảo vệ an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và đẩy mạnh phong trào thi đua lên một tầm cao mới, Đảng ủy, lãnh đạo Phòng PC66 đã chỉ đạo Ban

tưởng, giáo dục truyền thống; Tổ chức sinh hoạt chính trị, học tập thấm nhuần tư tưởng cách mạng, đạo đức tác phong của Chủ tịch Hồ Chí Minh, truyền thống của lực lượng CAND nói chung và của lực lượng Cảnh sát PCCC nói riêng, truyền thống vẻ vang của Đảng Cộng sản Việt Nam, của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh. Tổ chức cho đoàn viên thanh niên tích cực tham gia phong trào phòng chống tệ nạn xã hội, tiêu cực, tham nhũng, những hành vi trái pháp luật. Đồng thời đẩy mạnh các hoạt động nhân đạo, từ thiện duy trì tốt việc thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết, những quy định của ngành, của đơn vị. Đẩy mạnh công tác học tập, tập luyện nghiệp vụ PCCC, tuyên truyền công tác PCCC, xây dựng cơ sở điển hình tiên tiến về công tác PCCC, thể trận PCCC toàn dân và nghiên cứu các đề tài khoa học về công tác PCCC, học tập văn hóa, ngoại ngữ, tăng cường giao lưu kết nghĩa, tổ chức các hoạt động văn hóa nghệ thuật, thể dục thể thao, xây dựng tổ chức đoàn, phát triển đảng viên trẻ...

Để thực hiện nội dung giao ước thi đua nghiêm túc, đầy đủ, có hiệu quả, Đảng ủy - Lãnh đạo Phòng chỉ đạo Ban Chấp hành Đoàn cơ sở xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện tốt nội dung giao ước thi đua. Trong kế hoạch đã nêu rõ các phần việc phải làm trong từng tháng, từng quý và cả năm có phân công trách nhiệm của Đoàn cơ sở, của các Chi đoàn. Trên cơ sở kế hoạch của Đoàn cơ sở, các Chi đoàn chủ động báo cáo cấp ủy, chỉ huy đơn vị, cụ thể hóa nội dung xây dựng chương trình thực hiện của Chi đoàn, phổ biến toàn bộ nội dung giao ước thi đua và các công việc cụ thể của Đoàn cơ sở của Chi đoàn đến từng đoàn viên. Hàng tháng, các Chi đoàn báo cáo kết quả đã thực hiện về Đoàn cơ sở

**Thượng tá, Phó trưởng Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - CATP Hà Nội*

những phần việc đã làm được, những khó khăn vướng mắc, những đề xuất kiến nghị để việc thực hiện nội dung giao ước thi đua đạt kết quả cao nhất.

Ban Chấp hành Đoàn cơ sở phải thường xuyên kiểm tra, chỉ đạo các hoạt động của các chi đoàn, tập hợp tình hình báo cáo Đảng ủy - lãnh đạo Phòng để thảo gỡ những khó khăn, vướng mắc ngay khi mới nảy sinh...để thực hiện tốt các nội dung chỉ tiêu trong giao ước thi đua đã đề ra. Định kỳ 6 tháng, hai cơ sở Đoàn tổ chức họp giao ban, đánh giá và trao đổi kinh nghiệm, những phần việc đã làm được, nêu ra khó khăn, vướng mắc để cùng nhau bàn cách tháo gỡ. Sau từng năm cơ sở kết, kiểm tra chéo, sau từng giai đoạn thi đua hai đơn vị cùng đánh giá, xây dựng báo cáo và tổ chức Hội nghị tổng kết nội dung giao ước thi đua đã đề ra nhằm phát huy kết quả đã đạt được, biểu dương khen thưởng các tập thể, cá nhân thực hiện xuất sắc các nội dung giao ước thi đua, bàn giao Cơ sở vị thường trực thi đua giai đoạn tiếp theo và xây dựng bổ sung kịp thời các nội dung chương trình hành động cho sát với yêu cầu nhiệm vụ của đơn vị.

Qua 10 năm thực hiện nội dung giao ước thi đua, được sự quan tâm, chỉ đạo, định hướng của các đồng chí lãnh đạo Bộ Công an, Ban Công tác Thanh niên CAND, Ban Giám đốc, Ban Công tác Thanh niên CATP tuổi trẻ hai đơn vị đã thực hiện thắng lợi những nội dung của "Chương trình hành động giao ước thi đua" đã ký. 10 năm qua, tuổi trẻ 2 đơn vị đã tổ chức sơ kết và tiếp tục ký giao ước thi đua 5 lần dưới nhiều hình thức đa dạng phong phú như: Hội nghị sơ kết kết hợp với các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, Báo công tại Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh, giáo dục truyền thống cho đoàn viên thanh niên, tặng quà cho đoàn viên thanh niên bị thương trong chiến đấu, Tổ chức báo công tại Khu di tích Nhà Công an Trung ương; Trồng cây, tặng quà cho học sinh tại Tuyên Quang; Thi kể chuyện Tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, Báo công tại Khu Di tích lịch sử K9; Thăm quan học tập kinh nghiệm giữa các đơn vị...10 năm thực hiện nội dung giao ước thi đua, phong trào thi đua "Học tập,

thực hiện 6 điều Bác dạy CAND" trong tuổi trẻ Phòng PC66 CATP Hà Nội đã không ngừng phát triển và đạt được nhiều thành tích. Đội ngũ đoàn viên, thanh niên đã luôn trau dồi phẩm chất đạo đức, lối sống nêu cao tinh thần trách nhiệm, ý thức chấp hành kỷ cương, kỷ luật, phát huy truyền thống tốt đẹp của lực lượng. Nhiều công trình phần việc thanh niên được đảm nhận, duy trì thường xuyên và ngày càng nâng cao chất lượng như: Nhà Xe, Nhà ăn, Vọng gác, Vườn cây Thanh niên. Nhiều mô hình hay, cách làm đạt hiệu quả có tác dụng giáo dục sâu sắc, làm chuyển biến tích cực cả về nhận thức và hành động của đoàn viên thanh niên như: Mô hình học tập văn hóa, ngoại ngữ, Nghiên cứu khoa học; Xây dựng khu dân cư an toàn PCCC...Công tác tổ chức chữa cháy được đoàn viên thanh niên đảm nhận và luôn thường trực sẵn sàng chữa cháy tốt. 100% số đầu xe chữa cháy luôn được đảm bảo tốt nhất để tham gia tổ chức chữa cháy kịp thời và có hiệu quả. Đoàn viên thanh niên đã chủ động trong công tác, lập và thực tập các phương án chữa cháy các cơ sở trọng điểm và các nhà cao tầng. Nhiều đoàn viên thanh niên đã nêu cao tính sáng tạo, chủ động khắc phục khó khăn, chiến đấu dũng cảm lập thành tích xuất sắc góp phần ngăn chặn không để xảy ra cháy lớn, hạn chế thấp nhất những hậu quả và thiệt hại do cháy gây ra được quần chúng nhân dân và các cơ sở gửi thư khen ngợi, Bộ Công an, UBND Thành phố, Giám đốc CATP tặng trên 200 Giấy khen. Đội ngũ đoàn viên, thanh niên làm công tác kiểm tra kỹ thuật an toàn PCCC đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, chủ động trong công tác phòng ngừa. Đã đã kiểm tra và kiến nghị đưa ra nhiều giải pháp nhằm đảm bảo an toàn PCCC cho các cơ sở, các khu dân cư do đồ số lượng vụ cháy và số thiệt hại do cháy gây ra đã giảm rõ rệt. Nhiều đoàn viên, thanh niên có thành tích cao trong các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao được Bộ Công an, Giám đốc CATP tặng trên 30 huy chương các loại. 10 năm qua từ việc tổ chức thực hiện nội dung phong trào đã xuất hiện nhiều tập thể và cá nhân đạt thành tích xuất sắc như: cán

bộ, chiến sỹ Đội Cảnh sát PCCC Gia Lâm, Ba Đình, Thanh Trì, Từ Liêm, Đông Anh, Bắc Thăng Long. Hàng năm có trên 75% đoàn viên thanh niên đạt danh hiệu Chiến sỹ tiên tiến, 5% Chiến sỹ thi đua cơ sở, 10 năm qua giới thiệu kết nạp trên 200 đoàn viên ưu tú vào Đảng Cộng sản Việt nam. Đoàn cơ sở luôn đạt vững mạnh. Trung ương Đoàn, Thành đoàn, Bộ Công an và CATP tặng Đoàn cơ sở 18 Bằng khen, Giấy khen; tặng 78 đoàn viên thanh niên Bằng khen và Giấy khen ...

Qua 10 năm thực hiện phong trào thi đua "Học tập và thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy CAND", của tuổi trẻ hai đơn vị Hà Nội và Hải Phòng, đã rút ra một số bài học kinh nghiệm sau đây:

Một là, cần tranh thủ sự quan tâm chỉ đạo của các cấp lãnh đạo, vận dụng những điều kiện, khả năng của đơn vị, của cán bộ, chiến sỹ để đẩy mạnh phong trào.

Hai là, từ nội dung thi đua phải được cụ thể hóa thành nhiệm vụ, có kế hoạch tổ chức thực hiện trong suốt giai đoạn, cho từng quý, từng tháng. Kết hợp công tác đoàn với công tác chuyên môn, gắn việc học tập và thực hiện "6 điều Bác Hồ dạy Công an nhân dân" với việc học tập và thực hiện "4 điều Bác Hồ dạy lực lượng Cảnh sát PCCC".

Ba là, phải triển khai đến từng chi đoàn, làm cho cán bộ đảng viên, đoàn viên thông suốt tư tưởng và nắm chắc được nội dung, chỉ tiêu thi đua để thực hiện.

Bốn là, phải lựa chọn, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ đoàn có trình độ, tâm huyết với phong trào...phát huy được vai trò của đội ngũ cán bộ đoàn, huy động được trí tuệ, năng lực, sức mạnh của đoàn viên thanh niên.

Năm là, duy trì và đẩy mạnh các hoạt động phong trào, tin tưởng giao cho đoàn viên những khâu yếu, việc khó, tạo cơ hội, điều kiện cho đoàn viên thanh niên phấn đấu trưởng thành

Sáu là, tăng cường công tác kiểm tra, sơ kết, tổng kết đánh giá những tồn tại, yếu kém để có giải pháp khắc phục. Kịp thời khen thưởng, động viên những cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc để nhân điển hình tiên tiến. ■



PHÒNG CẢNH SÁT PCCC&CNCH - CÔNG AN TỈNH NGHỆ AN:

HIỆU QUẢ TỪ THỰC HIỆN CUỘC VẬN ĐỘNG HỌC TẬP VÀ LÀM THEO GƯƠNG BÁC

LÊ HOA

Xác định cuộc vận động (CVĐ) "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh - CAND vì nước quên thân, vì dân phục vụ" và thực hiện 4 điều Bác Hồ dạy lực lượng Cảnh sát PCCC luôn gắn liền với phong trào thi đua "Vi An ninh Tổ quốc", Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Nghệ An đã triển khai xây dựng các kế hoạch hành động và tổ chức thực hiện CVĐ một cách có hiệu quả, góp phần tích cực vào công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, chiến sỹ ngày càng trong sạch, vững mạnh.

Nhận thức phong trào "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh - CAND vì nước quên thân, vì dân phục vụ" là một CVĐ lớn có ý nghĩa chính trị sâu sắc cả trong thực tiễn cuộc sống cũng như trong công tác xây dựng lực lượng, trong những năm qua, Đảng ủy, Ban lãnh đạo Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Nghệ An đã tích cực triển khai nhiều biện pháp then chốt, lâu dài nhằm nâng cao nhận thức, tư tưởng và hành động của từng cán bộ, chiến sỹ trong đơn vị. Ngay khi có kế hoạch của Ban chỉ đạo cấp trên, Đảng ủy, lãnh đạo đơn vị đã tổ chức thành lập Ban chỉ đạo CVĐ và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong Ban chỉ đạo nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả nội dung CVĐ.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng nêu: "dân chủ, sáng kiến, hăng hái, ba điều đó đều rất quan hệ với nhau. Dân chủ chính là chất "xúc tác" cho cán bộ, quần chúng sáng kiến. Sáng tạo của họ nếu có lợi cho đơn vị thì tự thân đã là những giá trị văn hóa... họ phải được đầu tư để tiếp tục nghiên cứu, phải được trân trọng và áp dụng thành tựu, phải được khen ngợi, biểu dương... Sáng tạo nổi tiếp sáng tạo thì không có "đất" cho khuyết điểm tăng lên". Quan triết tinh thần trên gắn với việc vận dụng tiêu chuẩn đạo đức "cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư", nội dung "Năm xây, năm chống" của Công an tỉnh và đặc thù của đơn vị, Đảng ủy, lãnh đạo đơn vị đã tổ chức cho 100% cán bộ, chiến sỹ viết bản thu hoạch, liên hệ tự kiểm điểm, đề ra nội dung, chương trình công tác và phương hướng phấn đấu cụ thể của bản thân trong từng giai đoạn. Từng bộ phận công tác và mỗi cán bộ, chiến sỹ đều được tham gia đóng góp ý kiến, xây dựng tiêu chuẩn đạo đức, lối sống trong

đơn vị. Từ đó, xây dựng và ban hành "Quy định về những điều cán bộ, chiến sỹ Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Nghệ An phải thực hiện để rèn luyện đạo đức, lối sống theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", tổ chức thực hiện nghiêm túc "Tiêu chí cần đạt được để xây dựng phong cách người Cảnh sát PCCC" trong toàn đơn vị.

Trên cơ sở quán triệt các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, các quy định của Bộ Công an, Công an tỉnh cũng như đặc điểm, yêu cầu công tác của lực lượng PCCC, đơn vị đã bổ sung hoàn thiện quy chế thi đua phù hợp với thực tế, tạo điều kiện thuận lợi để duy trì thường xuyên công tác theo dõi, kiểm điểm, đánh giá, phân loại bình xét thi đua chính xác đối với từng cán bộ, chiến sỹ theo định kỳ hàng tuần, tháng, quý. Hàng tháng, qua bình xét phân loại thi đua, những cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc đều được đề xuất khen thưởng kịp thời và thông báo biểu dương tại các buổi lễ chào cờ của đơn vị, tạo khí thế thi đua sôi nổi giữa tập thể, cá nhân trong đơn vị. Bên cạnh đó, đơn vị cũng tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm, nêu gương những điển hình "Người tốt việc tốt"; phát hiện kịp thời các tồn tại và thiếu sót của từng cá nhân và tập thể, cùng nhau làm rõ nguyên nhân của những tồn tại, yếu kém đó để có phương hướng khắc phục kịp thời.

Không chỉ dừng lại ở việc thực hiện các nội dung hướng dẫn chung của Ban chỉ đạo cấp trên, Ban chỉ đạo đơn vị đã sáng tạo lồng ghép thực hiện CVĐ "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh - CAND vì nước quên thân, vì dân phục vụ" với chương trình công tác hàng năm và tổ chức cho toàn đơn vị đăng ký giao ước thi đua với những chỉ tiêu công tác cụ thể. Hàng năm,

Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Nghệ An tổ chức cho toàn thể cán bộ, chiến sỹ nghe giới thiệu các chuyên đề về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh từ đó phát động đợt thi đua sôi nổi, thiết thực với mục tiêu "Phát huy truyền thống, đoàn kết, sáng tạo; thi đua rèn đức, luyện tài xây dựng đơn vị tiến lên chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại". Thực hiện nội dung CVD gắn liền với các phong trào thi đua như: "Huấn luyện giỏi, chiến đấu tốt, điều lệnh nghiêm, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ"; "Thực hiện 4 điều Bác Hồ dạy lực lượng Cảnh sát PCCC; PC66 Công an Nghệ An chủ động phòng cháy tốt, sẵn sàng chữa cháy, kịp thời và có hiệu quả"; "Nối tiếp truyền thống đơn vị Anh hùng, cán bộ, chiến sỹ cảnh sát PCCC - Công an Nghệ An nguyện vì nước quên thân, vì dân phục vụ"; "Phòng cháy, chữa cháy giỏi là thiết thực góp phần phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước"... Hay tổ chức các đợt sinh hoạt chính trị chào mừng kỷ niệm những ngày lễ lớn như Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh; 40 năm thực hiện Di chúc của người; 40 năm Bác Hồ gửi bức thư cuối cùng cho Đảng bộ và nhân dân Nghệ An; 80 năm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam; 60 năm ngày thành lập lực lượng CAND, Ngày truyền thống của lực lượng cảnh sát PCCC và Ngày toàn dân PCCC 04/10/2010... để CVD đạt kết quả cao và có chiều sâu.

Bên cạnh đó, dưới sự chỉ đạo thường xuyên, hướng dẫn sát sao của cấp ủy đảng, các Đội nghiệp vụ, Đoàn thanh niên và Chi hội phụ nữ đơn vị đã có nhiều đóng góp quan trọng trong việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu công tác và có sự thống nhất cao về chương trình thực hiện CVD. Các hoạt động văn hoá văn nghệ, thể dục thể thao, các hoạt động tình nghĩa và các phong trào lớn của đoàn thể như: "Thanh niên lập nghiệp và tuổi trẻ giữ nước"; "Tích cực phòng cháy, chữa cháy vì bình yên cuộc sống"; phong trào phụ nữ "Giỏi việc nước đảm việc nhà"... luôn được triển khai sâu rộng trong tập thể đơn vị. Ban chỉ đạo CVD cũng chủ động xây dựng các chương trình, kế hoạch tăng cường biện pháp quản lý cán bộ, chiến sỹ nhằm phòng ngừa tiêu cực, sai phạm và chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật hành chính, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong việc giải quyết công việc của nhân dân và doanh nghiệp.

Nhờ sự chỉ đạo sát sao, thường xuyên và trực tiếp của Đảng ủy, Ban Lãnh đạo Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Nghệ An với sự tích cực, chủ động, sáng tạo của tập thể đơn vị, CVD "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh - CAND vì nước quên thân, vì dân phục vụ" qua 4 năm thực hiện đã đạt được những hiệu quả rõ rệt.

Qua thực tế triển khai CVD, đa số cán bộ, chiến sỹ trong Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Nghệ An đã nhận thức rõ hơn việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh là công việc thiết thực với mỗi người, đem lại lợi ích cho mình, cho gia đình, quê hương, đất nước... Trong đơn vị không có cán bộ, đảng viên, chiến sỹ nào có lời nói, việc làm trái đường lối chính sách của Đảng. Chế độ sinh hoạt Đảng, chế độ khen thưởng và kỷ luật được thực hiện có nề nếp, chất lượng, xử lý nghiêm minh cán bộ, chiến sỹ sai phạm; đồng thời biểu dương, khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân có thành tích. Đoàn cơ sở đã tổ chức phong trào thanh niên với nhiều hoạt động đạt kết quả tốt, nhiều công trình thanh niên có ý nghĩa giáo dục và tác dụng thiết thực, phát huy vai trò xung kích trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, là nòng cốt trong phong trào văn hoá văn nghệ, thể dục thể thao, rèn luyện chiến sỹ công an khoẻ. Từ CVD, nhiều gương điển hình tiên tiến, quần chúng ưu tú tiêu biểu đã được đơn vị giới thiệu để đưa vào hàng ngũ của Đảng.

CVD "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh - CAND vì nước quên thân, vì dân phục vụ" đã tạo ra luồng sinh khí mới trong phong trào thi đua, thúc đẩy đơn vị hoàn thành các nhiệm vụ, chỉ tiêu, kế hoạch mà đơn vị đã đề ra. Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Nghệ An chủ động tham mưu cho UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo công tác PCCC và chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng Đề án thành lập Sở Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy Nghệ An để trình UBND tỉnh, Bộ Công an và Chính phủ phê duyệt. Đồng thời tham mưu cho Lãnh đạo Công an tỉnh 39 văn bản chỉ đạo, hướng dẫn Công an các đơn vị, địa phương thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về PCCC, vật liệu nổ công nghiệp. Phối hợp với cơ quan bảo chí đẩy mạnh công tác tuyên truyền PCCC trên các phương tiện

thông tin đại chúng. Trong năm 2010 đã đăng 195 tin, bài, ảnh, phóng sự tuyên truyền về PCCC, quản lý vật liệu nổ; tổ chức các buổi tuyên truyền PCCC. Đặc biệt, trong "Tuần lễ Quốc gia an toàn vệ sinh lao động - phòng chống cháy nổ" và "Ngày toàn dân PCCC 04/10/2010" đơn vị đã tổ chức ký cam kết an toàn PCCC, diễn tập phương án chữa cháy, phát động tự kiểm tra an toàn PCCC; tổ chức xây dựng bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC cho lực lượng PCCC quần chúng tại cơ sở. Tiến hành tổ chức 53 đợt tập huấn nghiệp vụ PCCC cho lực lượng PCCC quần chúng với 4.279 người tham gia. Phối hợp với Sở Công Thương, Sở Khoa học công nghệ và Môi trường... tổ chức kiểm tra liên ngành về PCCC đối với các cơ sở bảo quản vật liệu nổ công nghiệp, sản xuất kinh doanh gas, các chợ và trung tâm thương mại trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Đơn vị tổ chức tốt công tác nắm tình hình và phân loại cơ sở nguy hiểm cháy, nổ từ đó triển khai thực hiện các biện pháp quản lý PCCC phù hợp đối với từng cơ sở, chuyên đề, chuyên ngành, trong đó tập trung tổ chức thực hiện các chuyên ngành, chuyên đề trọng điểm như PCCC trong đầu tư xây dựng, PCCC các khu công nghiệp, PCCC chợ và trung tâm thương mại, quản lý vật liệu nổ công nghiệp, PCCC xăng dầu và khí đốt hoá lỏng... Trong năm 2010, đã thẩm duyệt về PCCC cho 188 dự án đầu tư và thiết kế công trình, 37 thiết kế cơ sở nghiệm thu về PCCC; 108 công trình đưa vào hoạt động đúng quy định của Nhà nước; kiểm tra PCCC 2.051 lượt cơ sở, lập biên bản vi phạm và xử phạt hành chính 233 trường hợp... Thông qua việc thực hiện tốt công tác kiểm tra, hướng dẫn đã góp phần nâng cao hiệu lực quản lý của Nhà nước đối với công tác PCCC, quản lý vật liệu nổ và thực sự có tác dụng hạn chế khả năng xảy ra cháy, nổ, tạo điều kiện thuận lợi cho lực lượng chữa cháy tổ chức cứu chữa khi có cháy xảy ra.

Công tác cải cách hành chính gắn liền với đẩy mạnh CVD "Học tập làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh - Xây dựng lực lượng CAND vì nước quên thân, vì dân phục vụ" được đơn vị coi là một trong những trọng tâm hoạt động. Với khẩu hiệu "Kịp thời, chính xác, đúng quy định", đơn vị đã rút ngắn thời gian giải quyết các yêu cầu của nhân dân liên quan đến công tác

TRÒ CHUYỆN VỚI “VUA TỐC ĐỘ” HÀ THÀNH

TUỆ MINH

Không nổi đình nổi đám bởi những kỳ tích trong các trận chiến với giặc lửa. Cũng chẳng nhớ hết những chiến công trong suốt hành trình gắn bó với nghề. Ký ức của anh đơn giản chỉ là những hồi chuông báo động và sự khổ luyện, sát cánh cùng đồng đội trong mỗi trận chiến đấu với giặc lửa đối mặt với không ít hiểm nguy và những bài học kinh nghiệm gắn bó với nghề. Gặp anh giữa đời thường, ít ai biết rằng, người lính trẻ ấy đã từng được mệnh danh là “vua tốc độ” Hà Thành.

Khổ luyện với nghề

Tháng Tư, trong không khí oi nồng của nắng chớm hạ, Đội Cảnh sát PCCC Giảng Võ vốn đã chật chội giờ đây càng thêm ngột ngạt bởi cường độ làm việc căng thẳng của cán bộ, chiến sỹ. Trung úy Nguyễn Ngọc Hùng đang cặm cụi bên bên xe chữa cháy, kiểm tra máy móc, thiết bị, vận hành xe. Mải mê với công việc đến quên cả thời gian và những gì xung quanh nên anh không hay biết tới cùng đội trưởng Ngô Thanh Lâm đã quan sát anh từ rất lâu rồi. Khả bất ngờ và bối rối trước cuộc gặp gỡ không một lời hẹn trước, “Vua tốc độ” hết gãi đầu, gãi tai, chẳng biết bắt đầu mở lời từ đâu. Vậy mà, khi tâm sự về nghề, người chiến sỹ ấy cởi mở tâm tình với tất cả niềm nhiệt huyết, say mê.

“Tôi vào nghề đến nay trên 10 năm. Từ nhỏ đã thích làm công an, chiến sỹ, thích mặc bộ quân phục màu xanh đậm. Nhưng, khi vào nghề thì mới biết, đó là cả một quá trình khổ luyện và cần một trải nghiệm gắn bó với nghề”. Anh bồi hồi nhớ lại: “Ngày ấy, khi tình nguyện đăng ký học lái xe chữa cháy, tôi may mắn được chấp nhận. Vậy mà, khi lần đầu tiên ngồi lên cabin, tôi có cảm giác choáng ngợp không lái nổi tưởng chừng như không thể theo nổi cái công việc quá khô khản này”.

Trong ký ức của anh vẫn nhớ như in những lời dạy của thầy Uyên - giáo viên đào tạo lái xe chữa cháy của Trường Đại học PCCC khi ấy: cái duyên trở thành lính lái xe chữa cháy cũng chẳng hề đơn giản, ngoài việc yêu cầu cơ thể khỏe, phải có lòng yêu nghề, can đảm và không sợ hiểm nguy. Để trở thành những tay lái giỏi, lái xe chữa cháy phải trải qua nhiều khổ luyện với nhiều giờ huấn luyện gồm cả lý thuyết và thực tế ở thao trường. Những lời giản dị mà chân thành của thầy đã giúp anh vượt qua khô khản ban đầu để thực hiện được những thao tác đầu tiên trên xe chữa cháy với tất cả niềm đam mê và nhiệt tình của tuổi trẻ.

Khoá học kết thúc cũng là lúc anh vận hành xe chữa cháy thành thạo trong bài thi tốt nghiệp, tưởng thế đã yên tâm đến với nghề, nhưng khi về công tác tại đơn vị, những trường hợp trong thực tế của nghề lại khác nhiều những gì đã học ở trường. Anh cười chia sẻ: “Tất cả những học viên đã tốt nghiệp khóa đào tạo lái xe chữa cháy, trở về đơn vị cũng chưa lái được xe chữa cháy ngay đâu. Trước khi được lái xe chữa cháy phải qua một lớp bồi dưỡng, bổ túc tay lái do các đồng chí có kinh nghiệm lâu năm trong nghề hướng dẫn, kèm cặp.” Bởi lái xe ở trường học là điều kiện tiêu chuẩn còn trên thực tế thì muốn hình mẫu về, mỗi tình huống một cách xử lý khác nhau.



Người hướng dẫn anh khi đó là đồng chí Lã Thiện Đáp - Tổ trưởng Tổ xe Đội Cảnh sát PCCC Ba Đình và một chỉ huy đơn vị. Rõ ràng hàng tháng trời, sáng và chiều thấy dành thời gian hướng dẫn anh những thao tác và cách xử lý tình huống trên đường đi...

Thế mà, khi được giao nhiệm vụ lái xe đi chữa cháy, niềm vui, niềm tự hào nhưng cũng không kèm phần hồi hộp, lo âu lại nhàn lên trong anh. Anh kể: “Lần đầu tiên được lái xe trên đường đi chữa cháy, tôi hồi hộp lắm, vì tôi không chỉ nắm giữ sinh mạng của mình mà của biết bao đồng đội, hơn nữa là sự hiểm nguy và yêu cầu cấp thiết từ phía vụ cháy đang đặt ra. Nhiệm vụ hoàn thành, tôi thở phào nhẹ nhõm vì đã đưa đồng đội đến nơi chữa cháy và trở về một cách an toàn”.

Do đặc thù của công việc nên lính lái xe chữa cháy đầu chỉ làm việc trong thời gian 8 tiếng. Anh cũng như bao chiến sỹ lái xe chữa cháy luôn có lịch trình làm việc đầy đặc theo một chu trình khép kín: kiểm tra, khởi động xe chữa cháy và các phương tiện dụng cụ, nghiên cứu tài liệu, học lý thuyết, thực hành các thao tác PCCC. Đặc biệt là các thao tác lái xe chữa cháy, phương tiện thì cố gắng mà các anh còn phải có nhiệm vụ thực hiện nhiều thao tác như rải vôi, tiếp nước, tham gia chữa cháy... Công việc của lái xe chữa cháy được anh khái quát trong một câu: “Thường trực chữa cháy 24/24 giờ, căng thẳng, nặng nhọc và nguy hiểm”. Khổ luyện là thế nhưng tay

nghề chuyên môn lại ít khi được sử dụng bởi ai cũng tâm niệm một điều ước mong được “thất nghiệp”.

Luôn sát cánh cùng đồng đội

Trong đội hình chữa cháy, người lái xe giữ một vai trò hết sức quan trọng. Lái xe chữa cháy không chỉ đơn thuần chở các chiến sỹ đến hiện trường để dập tắt ngọn lửa mà còn là người biết sử dụng nhuần nhuyễn các động cơ trong xe như bơm nước, hút nước, phun nước... Khi đến nơi, phải đỗ xe không cản trở giao thông, gần trụ nước và thuận tiện để chữa cháy. Khi xe vừa dừng, người tài xế phải khẩn cấp gắn vòi nước vào nguồn nước từ xe, thuận thực các thao tác rải vòi, tiếp nước và cô khi phải kiểm cả vị trí của người chỉ huy trong trận chiến với giặc lửa hình thành một thể trận sẵn sàng chiến đấu trên xe. Và một điều đặc biệt, làm lính lái xe chữa cháy là những ông “vua tốc độ” nhưng đồng thời phải đặt sự an toàn của đồng đội lên hàng đầu.

Anh bộc bạch: “Mỗi lần khoác lên người bộ quân phục màu xanh, tôi luôn nhắc nhở mình phải hết lòng với công việc, còn trách nhiệm với gia đình và bao nhiêu đồng đội, người dân. Mặc dù xe chữa cháy là xe ưu tiên số 1 nhưng không vì thế mà tôi cho phép mình chủ quan. Công việc đòi hỏi chúng tôi phải đến hiện trường nhanh chóng kịp thời, nhưng phải giữ an toàn cho người đi đường, đó cũng là một trong những tiêu chuẩn đạo đức của người lái xe”. Ngoài những việc hằng ngày của tổ xe, anh thường xuyên nhắc nhở đồng đội duy trì chế độ kiểm tra, bảo quản và bảo dưỡng trang thiết bị chữa cháy, hạn chế hỏng hóc, đảm bảo sẵn sàng chiến đấu. Đồng đội cùng tổ lái xe với anh, cho biết: “Anh không chỉ là tài xế xe chữa cháy cứ thôi, anh còn là người thợ cò đôi bàn tay vàng. Nhờ có anh hướng dẫn tận tình từng thao tác quan sát khi lái xe chữa cháy, chẳng hạn như phân đoán xe lưu thông cũng chiều với mình để có cách xử lý kịp thời. Trong lúc làm việc, anh luôn chăm chú, cố làm được việc mỗi thời và tìm tòi được kỹ thuật nào mới đều hướng dẫn lại cho anh em”.

Trên đường làm nhiệm vụ, anh luôn sát cánh cùng đồng đội. Khi nhận được tin báo cháy tại tòa nhà JSC, anh lao nhanh lên xe thang 52m khởi động máy. Trên đường đến hiện trường, thấy khói mù mịt kín cả một góc trời, các chiến sỹ hồi thúc anh chạy nhanh nữa lên. Dù đã chạy với tốc độ nhanh nhất rồi nhưng sao anh vẫn thấy chậm. Tới nơi, quan sát thấy rất đông người đang nhón nhào trên lan can tòa nhà, nhưng địa hình chật hẹp, điều khiển xe thang tiếp cận không chút dễ dàng, anh lo ngại: Nếu như anh điều khiển dụng cụ thang lên thì với số lượng người nhiều như thế, xe thang không thể nào trụ nổi. Anh lập tức lùi xe lại, cho thang dựa hẳn vào tường và hỗ trợ đơn vị đưa được người xuống đất an toàn... Cô lần, sau khi nhận được tin báo cháy, anh điều khiển xe chữa cháy đưa lực lượng đến hiện trường, do đường hẹp, ngõ sâu, xe chữa cháy vào không được, tất cả các chiến sỹ chia nhau lên tuyến trên tiếp cận đám cháy. Anh từ phía sau yểm trợ rải vòi chữa cháy truyền nước đảm bảo đủ lượng nước chữa cháy. Nếu không có sự tiếp sức của anh thì các chiến sỹ phải chia lực lượng ra để rải vòi chữa cháy truyền nước và thao tác lần vòi khổng lồ đám cháy rất cực khổ, trong khi lực lượng ít, thời gian cứu chữa sẽ lâu hơn.

Phía sau những chiến công

Giao thông ngày càng phát triển, nhiều con đường mới được lưu thông, đòi hỏi lính lái xe chữa cháy phải thường xuyên định vị được địa hình. Để làm được điều đó cũng không hề đơn giản. Nhiều tuyến

đường, cách đánh số nhà chẳng theo thứ tự khiến không ít phen tài xế xe chữa cháy phải dở khóc dở cười. Nhiều địa bàn toàn ngõ ngõ, ngách sâu, khi đưa được đồng đội tới hiện trường thì xe chữa cháy không thể tiếp cận, anh lại cùng đồng đội cầm xô, chậu múc nước dập lửa cùng dân. Nhiều ngã ba, ngã tư bị chặn lại nên lái xe chữa cháy lại vòng vèo tìm lối thoát... Để định vị được địa hình trên toàn thành phố, nhất là địa bàn Đội Cảnh sát PCCC Giảng Võ phụ trách, hàng ngày, anh dành thời gian nghiên cứu bản đồ Thành phố Hà Nội, những bản đồ mới thay đổi để thường xuyên cập nhật thông tin về các tuyến đường đi, anh cũng dành thời gian rảnh rỗi để trình sát các tuyến đường phòng khi có cháy sẽ đưa được đồng đội đến hiện trường nhanh nhất.

Những năm sau này, nỗi sợ của lính lái xe chữa cháy không chỉ là những con đường đầy đặc lò cốt mà còn những người thiếu ý thức trên đường, anh kể: “Cô lần đang điều khiển xe đến hiện trường, xe hú còi chạy với tốc độ cực nhanh, bỗng có 2 thanh niên chồm nhau trên xe máy tăng tốc đua theo, vừa chạy vừa hếch mặt nhìn lên tài xế thách thức”. Với tình huống đó, nếu như họ muốn vượt thì các tài xế có thể nhường nhưng cứ lạng lách mãi sẽ phải nhờ Cảnh sát Giao thông giải quyết. Lo ngại nhất vẫn là tình trạng ùn tắc giao thông hiện nay. Anh tâm sự: “Nếu chày vào giờ tan tầm thì quả là một hành trình gian khổ cho tài xế lái xe chữa cháy, muốn chạy nhanh cũng không được. Vì một phần do ý thức của người tham gia giao thông không nhường đường cho xe chữa cháy, phần vì họ chẳng còn đường nào để tránh”.

Gắn bó với một nghề căng thẳng, nặng nhọc và đầy hiểm nguy trong khi chế độ chính sách còn nhiều bất cập nhưng anh vẫn không ngừng học tập, tu dưỡng rèn luyện đạo đức, phấn đấu thực hiện nhiệm vụ “vì nước quên thân, vì dân phục vụ”, thấm nhuần 6 điều Bác Hồ dạy Công an nhân dân và 4 điều Bác dạy đối với lực lượng Cảnh sát PCCC. Là một đảng viên trẻ, anh luôn phấn đấu không ngừng, khi có thời gian rảnh rỗi, anh tự tìm các nguồn tài liệu về các tấm gương chiến đấu anh dũng trong ngành để qua đó học tập, đồng thời tìm tài liệu nghiên cứu phục vụ cho chuyên môn, để chia sẻ với các đồng nghiệp. Công việc dường như đã chiếm gần hết thời gian nhưng anh vẫn thường xuyên tham gia các hoạt động bóng đá, bóng chuyền, hiến máu nhân đạo...

Trung tá Ngô Thanh Lâm - Đội trưởng Đội Cảnh sát PCCC Giảng Võ, nhận xét: “Nguyễn Ngọc Hùng là một đảng viên có chuẩn mực đạo đức, tay nghề chuyên môn giỏi, học được kỹ thuật sửa chữa nào mới anh đều chỉ lại cho anh em ở trong tổ xe, thể hiện được đạo đức nghề nghiệp và đáng được biểu dương. Trong quá trình công tác, anh luôn nêu gương cần cù năng nổ, là người có trách nhiệm với công việc”.

Hơn 10 năm gắn bó với nghề, mỗi lần nghe tiếng chuông báo cháy là mỗi lần Nguyễn Ngọc Hùng mang theo một sự lo âu bởi trách nhiệm của mình với đồng đội và người dân, anh tâm sự: “Cả trăm lần tôi nghe thấy tiếng chuông “tập hợp”. Nghe mãi tưởng mình sẽ “trơ” ra, sẽ không còn cảm giác với hiệu lệnh: cô đám cháy! Nhưng không, cho đến bây giờ tôi cũng còn giật mình khi nghe hồi chuông dài quen thuộc đó vì nó báo hiệu ở một nơi nào đó đang có cháy, nhà cửa, tài sản, sinh mạng nhiều người vẫn trông chờ sự có mặt kịp thời, nhanh chóng của chúng tôi. Bởi vậy mà, nếu có chọn lại, tôi cũng chọn nghề này: nghề suốt ngày cứ căng mình, thót tim khi nghe một tiếng chuông dài: tập hợp”. ■

TỔ THỢ MÁY - PHÒNG PC66 HÀ NỘI VÀ NHỮNG CÔNG VIỆC LẠNG THÂM

PHẠM THI THOAN

Khi nhắc đến lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an Thành phố Hà Nội, người ta thường ngợi ca chiến công những người lính chữa cháy khi lao vào vòng lửa, dập tắt đám cháy bảo vệ tài sản của Nhà nước, tính mạng và tài sản của nhân dân. Nhưng ít ai biết rằng, phía sau những chiến công đó có sự góp phần không nhỏ của những người thợ có đôi bàn tay vàng ngày đêm miệt mài với công việc lặng thầm, góp phần giữ bình yên cho Thủ đô... Họ là những chiến sỹ mang màu áo lính chữa cháy - Tổ thợ máy, Đội Chính trị Hậu cần, Phòng PC66 - Công an Thành phố Hà Nội.



Thành lập vào năm 1996, Tổ thợ máy được xem là đơn vị gồm những người thợ có tiếng tăm nhất trong công tác sửa chữa trang thiết bị, phương tiện chữa cháy của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH khu vực phía Bắc. Gắn bó với Phòng PC66 Hà Nội ngay từ những ngày đầu tiên mới thành lập, Tổ thợ máy đều được luyện nghề từ "lò" dạy ở các trường kỹ thuật chuyên nghiệp. Vốn vốn chỉ có 6 cán bộ chiến sỹ nhưng hầu như trên địa bàn thành phố Hà Nội, nơi các đơn vị Cảnh sát PCCC đông quân và các địa bàn lân cận, bất cứ nơi đâu khi các phương tiện phục vụ cho công tác PCCC gặp sự cố là có dấu chân của các anh.

Tuy tuổi đời rất trẻ và tuổi nghề chưa lâu nhưng dấu ấn thời gian như in hằn trên gương mặt những thợ máy bởi một thực tế không cần sức. Chỉ tính riêng phương tiện xe chữa cháy, Phòng PC66 Hà Nội có hàng trăm xe, ngoài ra còn biết bao phương tiện chữa cháy khác. Nhiệm vụ chính của các

anh là sửa chữa, bảo dưỡng, vận hành các phương tiện, trang thiết bị PCCC cho Phòng PC66 - CATP Hà Nội. Nhưng bên cạnh đó, Tổ thợ máy còn tham gia nhiều nhiệm vụ khác như thực hiện công tác CNCH, Bảo vệ phương án...theo yêu cầu của đơn vị. Cường độ làm việc căng thẳng và nặng nhọc, bất cứ khi nào có lệnh là đi, không kể nhiệm vụ, thời gian và địa bàn... Chính vì đặc thù công việc như vậy nên hiện nay tại các đơn vị Cảnh sát PCCC&CNCH địa phương, việc thành lập Tổ thợ máy như PC66 Hà Nội là rất hiếm.

Thực tế đáng lo ngại là, phương tiện chữa cháy ngày càng được trang bị nhiều lên và hiện đại hơn, bên cạnh đó, những phương tiện cũ kỹ ngày càng xuống cấp trầm trọng, trong khi lực lượng thợ máy lại quá mỏng. Bên cạnh đó, việc trang bị phục vụ công tác chuyên môn cho những người thợ máy còn quá thô sơ, trình độ chuyên môn của thợ máy còn nhiều hạn chế trong khi thiết

bị chữa cháy, đặc biệt là xe chữa cháy chủ yếu nhập từ nước ngoài như Pháp, Đức, Áo, Hàn Quốc...đòi hỏi người thợ phải có tay nghề cao mới đáp ứng được yêu cầu. Đại úy Đỗ Hưng - Tổ trưởng Tổ thợ máy cho biết: Sửa máy móc đòi hỏi phải có trình độ chuyên môn (thấp nhất là trung cấp kỹ thuật), sự kiên trì và tỉ mỉ, chịu khó học hỏi. Nếu không có sự kiên trì, tâm huyết, yêu nghề và óc sáng tạo, sự cầu tiến thì khó mà làm được việc này...

Với tinh thần đoàn kết, chia sẻ kinh nghiệm, tâm huyết với nghề, từ khi thành lập đến nay, Tổ thợ máy chưa "bò tay" trước một máy móc, phương tiện, thiết bị chữa cháy nào. Mỗi khi máy móc, thiết bị hư hỏng, anh em miệt mài tranh thủ cả giờ nghỉ trưa để sửa, có những thiết bị phải mất cả tuần lễ mới sửa xong. Xe chữa cháy hiệu Ro Sen Bauer của Áo trị giá gần 5 tỷ đồng, qua thời gian sử dụng bị hỏng hệ thống phân phối điện, không thể hoạt động

được. Đây là loại xe hiện đại, thiết bị kỹ thuật tinh vi, rất khó sửa chữa. Trong điều kiện đơn vị đang thiếu xe chữa cháy, Tổ thợ máy đã ngày đêm nghiên cứu, cuối cùng phát hiện xe bị hỏng rô-le cung cấp điện dẫn đến hệ thống cung cấp nhiên liệu vận hành động cơ không hoạt động. Khi đã tìm ra nguyên nhân, các anh đã trực tiếp gọi điện gặp cán bộ Cục Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy nhờ hướng dẫn kỹ thuật, sau đó, tự nghiên cứu tìm linh kiện thay thế giúp xe hoạt động bình thường, tiết kiệm cho đơn vị hàng chục triệu đồng. Sau một thời gian sử dụng, phát hiện máy bơm nước chữa cháy do Nhật Bản sản xuất thường xuyên bị hỏng bộ phận để, bộ chế hòa khí và hệ thống điện điều khiển tự động. Qua nghiên cứu, Tổ thợ máy đã tìm được linh kiện cò sẵn trong nước để thay thế, hiệu quả tiết kiệm cao mà máy vẫn hoạt động tốt.

Nhiều lần, các anh trực tiếp xuống hiện trường để “bắt mạch” và “chữa bệnh” cho các phương tiện đang tham gia chữa cháy hoặc tham gia các phương án chống gây rối an ninh trật tự. Đổ nghề của những bác sỹ “trị bệnh” cho xe chủ yếu là cà lè, mỗ lết nhưng các anh đã “phẫu thuật” thành công và đưa “bệnh nhân” trở lại trạng thái hoạt động bình thường. Có lần xảy cháy tại Công ty TNHH Xuân An, Khu Công nghiệp Phú Thị, Hà Nội năm 2010, 11h đêm, xe chữa cháy của Đội Cảnh sát PCCC Giảng Võ bị trục trặc không hút được nước, các anh tức tốc đến hiện trường “trị bệnh” cho xe. Vụ cháy ở Phùng Chí Kiên, Hoàng Quốc Việt, xe chữa cháy của Đội Cảnh sát PCCC Từ Liêm đang chữa cháy thì chết máy, Tổ thợ máy lại nhanh chóng có mặt tại hiện trường khắc phục hậu quả. Tết dương lịch năm 2011, xe ở Đội Bắc Thăng Long có sự cố, anh em lại nhanh chóng có mặt tại đơn vị này để sửa chữa góp phần cùng đồng đội giữ bình yên cho nhân dân vui đón xuân.

Không chỉ áp dụng các biện pháp sửa chữa theo một công thức đã học trong trường đào tạo, Tổ thợ máy không ngừng trau dồi tri thức và đồng tâm hiệp lực rút ra những sáng kiến trong công tác chuyên môn. Vì thế, các anh không những nâng cao tay nghề mà còn rất sáng tạo trong sửa



chữa, cải tiến các phương tiện chữa cháy. Xe Isuzu của Nhật sau khi chữa cháy chợ Đồng Xuân, thiết bị hộp số bị mòn, khớp nhựa không hoạt động, Tổ thợ máy sau nhiều ngày nghiên cứu tự chế đã chế tạo thành công khớp nhôm, kinh phí chỉ hết vài trăm nghìn mà xe vẫn hoạt động tốt, tiết kiệm được thời gian trong việc chờ mua thiết bị từ nước ngoài và kinh phí hàng chục triệu đồng cho đơn vị. Xe Mec Zigler của Đức, trục lệch tâm làm bằng nhựa trong quá trình sử dụng hút xăng dầu đã làm hỏng, các anh đã tự chế trục lệch tâm bằng thép thay thế và xe hoạt động tốt từ đó đến nay đã được 5 - 6 năm. Nếu không chế được thì phải mua thiết bị này từ Đức. Riêng khâu làm các thủ tục nhập thiết bị về nước đã tốn không ít thời gian chứ chưa nói đến kinh phí mua thiết bị này, trong khi thực trạng công tác chữa cháy lại rất cần.

Loại phương tiện khó nhất hiện nay với Tổ thợ máy là xe thang vì cấu tạo xe phức tạp, rất khó sửa chữa. Nhưng các anh không quản ngại khó khăn dành thời gian nghiên cứu sửa chữa các linh kiện, thiết bị thường bị sai, hỏng của xe thang cầu người, sắp xếp thời gian thường xuyên nghiên cứu nguyên lý hoạt động của các xe chữa cháy chuyên dụng mới để nhằm ứng phó kịp thời với những bất trắc có thể xảy ra trong quá trình chữa cháy.

Được sự tin nhiệm của nhiều địa phương, Tổ thợ máy còn tham gia hỗ trợ các đơn vị địa phương sửa chữa trang thiết bị PCCC. Xe Camiva của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Phú Thọ bị hỏng, họ “cầu cứu” Cục Cảnh sát PCCC&CNCH (C66), Cục C66 giới thiệu tới Phòng PC66 Hà Nội. Thế

là Đại úy Đỗ Hưng và Trung tá Lê Xuân Hội lại “khăn gói, đồ nghề” lên đường. Đến nơi, phát hiện công tắc giải bơm của xe Camiva bị hỏng, do có kinh nghiệm từ việc chế tạo công tắc giải bơm nên các anh đã hỗ trợ Phòng PC66 Phú Thọ thay thế thành công và xe vẫn hoạt động an toàn.

Trong kỳ ức mỗi người thợ máy không nhớ hết mình đã sửa chữa bao nhiêu phương tiện trong quá trình công tác. Những chiến công trên của các anh chỉ là một trong vô số những công việc lặng thầm mà Tổ thợ máy luôn sẵn sàng

để thực thi nhiệm vụ. Trong thực tế, họ đã trải qua không ít trường hợp khẩn cấp như thế. Theo Trung tá Lê Ngọc Thanh - Đội trưởng Đội Chính trị Hậu cần, Phòng PC66 - CATP Hà Nội thì trung bình mỗi năm Tổ thợ máy phải sửa chữa khoảng 200 lượt phương tiện trang thiết bị chữa cháy bị hư hỏng. So với biên chế của tổ quy định theo tiêu chuẩn, mỗi cán bộ chiến sỹ sẽ phụ trách từ 5 - 6 xe thì biên chế hiện nay còn thiếu rất nhiều, đặc biệt là PC66 Hà Nội sau khi thành lập Sở Cảnh sát PC&CC, chắc chắn rằng, số lượng phương tiện còn được bổ sung, trang bị thêm nhiều. Đây là một gánh nặng và áp lực không nhỏ đối với Tổ thợ máy.

Phương tiện, thiết bị, máy móc phục vụ công tác PCCC&CNCH không phải là cỗ máy hoạt động vĩnh viễn, cùng với thời gian và sự vận hành, tất cả sẽ hao mòn, xuống cấp và rất cần đến bàn tay của những người thợ máy chuyên nghiệp. Một thực tế đặt ra là, trang thiết bị ngày càng hiện đại thì những người thợ máy cần thường xuyên cập nhật kiến thức chuyên môn, không ngừng học tập để nâng cao tay nghề. Việc đầu tư các trang thiết bị phục vụ cho công tác sửa chữa cũng rất cần thiết. Bên cạnh đó, thiết nghĩ cũng cần một chế độ, chính sách hợp lý để những người thợ máy có điều kiện tập trung trong công tác chuyên môn, nâng cao tay nghề, để những thiết bị PCCC không chỉ của PC66 Hà Nội mà ở tất cả các địa phương trên cả nước sẽ luôn vận hành trơn tru. Điều đó đồng nghĩa với việc lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH sẽ chủ động hơn trong hoạt động nghiệp vụ của mình. ■

TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NGHỆ AN

LÊ QUỐC BẢO*

Những năm qua, thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, Nghệ An đã có những bước phát triển mạnh mẽ cả về kinh tế và xã hội. Cùng với tốc độ đô thị hóa nhanh, sự ra đời của hàng loạt các khu công nghiệp, các trung tâm thương mại và dịch vụ, đời sống của nhân dân ngày càng nâng cao tạo cho địa phương một diện mạo tươi mới nhưng cũng đồng thời đặt ra nhiều thử thách đối với công tác đảm bảo an ninh trật tự nói chung và công tác PCCC nói riêng.



CBCS Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH, CA tỉnh Nghệ An thường trực sẵn sàng chiến đấu.
Ảnh: D.T

Nghệ An là tỉnh có diện tích lớn nhất nước ta với 16.480km² chia làm 17 huyện, 1 thành phố và 2 thị xã. Là trung tâm kinh tế, văn hóa, xã hội của khu vực Bắc Trung Bộ, Nghệ An có dân số trên 3,3 triệu người đứng thứ 4 toàn quốc, tập trung chủ yếu ở thành phố, thị xã, các huyện đồng bằng và các thị trấn vùng ven sông, ven đường quốc lộ. Nghệ An còn có vị trí chiến lược quan trọng với các trục giao thông quốc gia đi qua như: quốc lộ 1A, đường mòn Hồ Chí Minh, đồng thời là một trong những cửa ngõ chính thông ra biển của hành lang Đông Tây, có cảng quốc tế Cửa Lò, cảng hàng không Vinh và

tuyến đường sắt xuyên Việt chạy dọc theo địa bàn tỉnh. Có thể nói, Nghệ An hội tụ đầy đủ các điều kiện, tiềm năng thế mạnh để mở rộng giao lưu kinh tế, xã hội với các tỉnh trong cả nước và quốc tế, phát triển thành vùng kinh tế trọng điểm của khu vực Bắc Trung Bộ và cả nước.

Những năm gần đây, kinh tế, xã hội và cơ sở hạ tầng Nghệ An phát triển với tốc độ khá nhanh. Hiện nay, ngoài các cơ sở hành chính sự nghiệp, địa bàn tỉnh có trên 7.314 cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ lớn nhỏ trong đó có 3.953 cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC; 380 chợ, siêu thị, trung tâm thương mại; 119 nhà cao tầng từ 5 tầng trở lên; hơn 310 khách

sạn, nhà nghỉ 2 tầng trở lên. Trong đó, nhiều khu công nghiệp, nhà máy, công trình trọng điểm, khách sạn, chung cư cao tầng, trung tâm thương mại và dịch vụ được cải tạo và xây mới với quy mô ngày càng lớn như: Khu kinh tế Đông Nam Nghệ An; Khu công nghiệp Hoàng Mai, Khu công nghiệp Đông Hồi...; Chợ Vinh, trung tâm thương mại Big C Vinh, Intimex, tòa nhà chung cư dầu khí Quang Trung, Trung Đô Tower, tòa nhà Lũng Lô... Đây đều là những cơ sở tiềm ẩn nguy cơ cháy, nổ cao, có thể gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội của địa phương. Với đặc điểm tình hình như trên, trong 5 năm trở lại đây, trên địa bàn tỉnh Nghệ An đã xảy ra 92 vụ cháy và 87 vụ bên cháy, làm 12 người thiệt mạng, 125 người người bị thương; thiệt hại về tài sản ước tính 32,7 tỷ đồng. Trong đó, một số vụ cháy lớn đã gây thiệt hại nghiêm trọng đến tài sản nhà nước, tính mạng, tài sản của nhân dân như: Vụ cháy chợ Mường Xén, huyện Kỳ Sơn ngày 18/12/2005, thiệt hại khoảng 5 tỷ đồng; vụ cháy chợ tằm (chợ Vinh) ngày 23/03/2006, thiệt hại hơn 5 tỷ đồng; vụ cháy do san nấp gas trái phép ở xã Hưng Trung, huyện Hưng Nguyên ngày 11/02/2007 làm bị thương 50 người, thiệt hại khoảng 200 triệu đồng; vụ cháy ngày 27/5/2009 tại Khu Công nghiệp Diễn Hồng làm thiệt hại hơn 1 tỷ đồng...

Để đảm bảo mục tiêu xây dựng nền kinh tế, chính trị, xã hội phát triển bền vững, ổn định, Nghệ An đã triển khai

*Đại tá, Trưởng Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Nghệ An

nhiều biện pháp tăng cường công tác quản lý Nhà nước về PCCC trên toàn địa bàn tỉnh. Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 4616/QĐ-UB. NC ngày 02/12/2004 về việc thực hiện Đề án “Tăng cường công tác PCCC trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2005-2010” và ban hành nhiều văn bản chỉ đạo các đơn vị địa phương triển khai thực hiện có hiệu quả công tác đảm bảo an toàn cháy, nổ trong mùa nắng nóng, dịp tết Nguyên đán, các ngày lễ và thời điểm diễn ra các sự kiện chính trị quan trọng. Hầu hết chính quyền các địa phương, các ngành trên địa bàn tỉnh đã tổ chức quán triệt, ban hành chỉ thị, kế hoạch chỉ đạo các đơn vị trực thuộc đề ra nhiều nội dung, biện pháp hoạt động triển khai công tác đảm bảo an toàn PCCC.

Đặc biệt, công tác tuyên truyền, vận động xây dựng phong trào quần chúng PCCC đã được Nghệ An tiến hành thường xuyên, liên tục trên diện rộng và có chiều sâu. Với hình thức phong phú, đa dạng, phù hợp với từng vùng dân cư, từng khu vực sản xuất như: tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, tổ chức các buổi nói chuyện, ký cam kết về công tác PCCC..., công tác tuyên truyền về an toàn PCCC thực sự đã thu hút được đông đảo nhân dân tham gia. Đối với những cơ sở có nguy hiểm cháy, nổ cao như: xăng dầu, điện lực, các chợ và trung tâm thương mại, khu chung cư, nhà cao tầng, khu công nghiệp đều yêu cầu mỗi cán bộ, nhân viên học tập kiến thức PCCC ngay từ khi mới tuyển dụng và sát hạch qua các kỳ thi nâng bậc. Hàng năm, Nghệ An đã chỉ đạo các ngành phối hợp tổ chức nhiều hoạt động thiết thực như: mít tinh, diễu hành, ký cam kết an toàn PCCC, diễn tập phương án chữa cháy, hướng dẫn, đôn đốc các cơ sở tự kiểm tra an toàn PCCC... trong các dịp “Tuần lễ Quốc gia an toàn vệ sinh lao động - phòng chống cháy, nổ”, kỷ niệm Ngày ban hành Pháp lệnh PCCC, “Ngày toàn dân PCCC 4/10”... Những hoạt động trên đã từng bước làm chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động, nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, nhân dân, tạo nên phong trào thi đua sôi nổi trong công tác PCCC. Song hành với công tác tuyên truyền,



Nghệ An đã triển khai hướng dẫn các cơ quan tổ chức củng cố và xây dựng 4.877 đội dân phòng, PCCC cơ sở và chuyên ngành với sự tham gia của 31.285 đội viên. Đây là lực lượng vừa trực tiếp sản xuất vừa là nòng cốt trong công tác kiểm tra việc chấp hành quy định PCCC, quản lý vật liệu nổ tại cơ sở và trực tiếp chữa cháy ngay khi phát sinh.

Công tác kiểm tra hướng dẫn an toàn PCCC và thẩm duyệt thiết kế PCCC cũng được chú trọng ngay từ khâu ban đầu. Các ngành, các cơ quan, đơn vị đã lập các kế hoạch, ban hành quy chế, nội quy, quy định an toàn về kiểm tra, triển khai và tổ chức thực hiện đạt kết quả tốt, nhất là những lĩnh vực sản xuất và đời sống đòi hỏi yêu cầu cao về phòng chống cháy, nổ như: khu công nghiệp, khu chung cư, các chợ, trung tâm thương mại, kho chứa xăng dầu, các khách sạn và nhà cao tầng... Công an tỉnh đã phân cấp quản lý công tác PCCC trong lực lượng để chủ động phối hợp với các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị, tạo điều kiện thuận lợi trong kiểm tra, hướng dẫn công tác an toàn PCCC và tổ chức tốt công tác nắm tình hình, điều tra cơ bản và phân loại cơ sở nguy hiểm cháy, nổ; từ đó triển khai thực hiện các biện pháp quản lý PCCC phù hợp. Trong 5 năm, lực lượng Công an đã kiểm tra 7.128 lượt cơ sở, hướng dẫn các đơn vị khắc phục hàng ngàn sơ hở, lập biên bản vi phạm, xử phạt hành

chính 961 trường hợp; làm thủ tục cấp 3.522 lượt giấy phép vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp cho 144 đơn vị; cấp, đổi 1.144 giấy đủ điều kiện về PCCC theo chức năng nhiệm vụ được giao; thẩm duyệt về thiết kế và thiết bị PCCC cho 674 dự án và thiết kế kỹ thuật các công trình xây dựng, góp phần đảm bảo an toàn PCCC cho các công trình ngay từ đầu. Công tác kiểm tra PCCC được tăng cường đã nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức; kịp thời phát hiện và hướng dẫn các cơ sở khắc phục những thiếu sót trong công tác PCCC, tổ chức thực hiện đồng bộ các biện pháp PCCC phù hợp với từng điều kiện cụ thể theo phương châm 4 tại chỗ, hạn chế được các điều kiện, nguyên nhân phát sinh cháy, nổ trên địa bàn Nghệ An trong những năm qua.

Trong công tác xây dựng lực lượng, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Nghệ An đã thường xuyên quán triệt các văn bản của cấp trên về công tác tổ chức cán bộ; tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng, phẩm chất đạo đức cho cán bộ, chiến sỹ vươn lên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính nhất là trong việc tiếp xúc, làm việc với nhân dân, rút ngắn thời hạn thẩm duyệt thiết kế, cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện phòng cháy... so với quy định của Nhà nước, xây dựng hình ảnh người cảnh sát PCCC tận tụy trong lòng dân. Hiện nay, Trung tâm Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH đang được xây dựng mới với quy mô 3ha, quân số có đến năm 2010 là 121 cán bộ, chiến sỹ với 25 đầu xe các loại và một số phương tiện kỹ thuật chuyên dụng. Đơn vị đã thực hiện nghiêm túc việc thường trực sẵn sàng chữa cháy 24 giờ/ngày; thường xuyên kiểm tra phương tiện và công tác thường trực của cán bộ, chiến sỹ để đánh giá khả năng sẵn sàng chiến đấu, chấn chỉnh, bổ sung, khắc phục những sơ hở trong các phương án tác chiến chữa cháy. Hàng năm, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH duy trì tổ chức huấn luyện nghiệp vụ PCCC định kỳ 6 tháng/lần. Tổ chức lớp tập huấn nghiệp vụ PCCC cho cán bộ lãnh đạo và lực lượng chuyên trách PCCC của các đơn vị thuộc Công an Nghệ An. Định kỳ tiến hành

(Xem tiếp trang 47)

KHÁCH SẠN PHƯƠNG ĐÔNG (NGHỆ AN) ĐIỂM SÁNG TRONG CÔNG TÁC PCCC

DUY MINH

Tọa lạc tại trung tâm thành phố Vinh, cạnh Quốc lộ 1A, Khách sạn Phương Đông đạt tiêu chuẩn quốc tế 4 sao thuộc Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam là một trong những khách sạn hiện đại bậc nhất khu vực Bắc Trung Bộ. Được nhắc tới nhiều không chỉ bởi không gian đẹp, phòng nghỉ sang trọng, phong cách phục vụ chu đáo, ân cần, Khách sạn Phương Đông còn được nhiều tổ chức, cá nhân lựa chọn là nơi dừng chân bởi vấn đề về an ninh, vệ sinh an toàn thực phẩm và nhất là công tác PCCC luôn được đảm bảo trên mức an toàn.

Tiền thân là khách sạn Phương Hoàng do Sở Du lịch Nghệ An quản lý, đến năm 2000, khách sạn đổi tên thành Phương Đông. Từ năm 2007-2008 cho đến nay, Khách sạn Phương Đông đã được nâng cấp lên tiêu chuẩn 4 sao trực thuộc Tổng công ty Cổ phần Du lịch Dầu khí Phương Đông (Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt nam). Tại Nghệ An nói riêng và khu vực Bắc Trung Bộ nói chung, Phương Đông là một trong những khách sạn có uy tín, vinh dự được tiếp đón nhiều nguyên thủ quốc gia, các đồng chí lãnh đạo cấp cao của Đảng, nhà nước ta trong những chuyến thăm và làm việc tại các tỉnh miền Trung.

Với đặc thù là một cơ sở kinh doanh du lịch, vừa là nhà cao tầng vừa tập trung đông người, Khách sạn Phương Đông luôn đối mặt với nhiều nguy cơ cháy, nổ. Khách sạn có tổng diện tích mặt bằng 5000m²,



gồm 15 tầng, trong đó có 1 tầng hầm và 14 tầng lầu gồm các tầng kỹ thuật, văn phòng, tầng bố trí phòng nghỉ, phòng ăn, hội trường lớn. Chất cháy chủ yếu tập trung ở các khu vực văn phòng, phòng nghỉ, nhà kho và các khu vực công cộng với số lượng lớn bàn ghế gỗ, thảm, đệm mút, giấy tờ... đều là các chất dễ cháy và gây cháy lan. Bên cạnh đó, nhu cầu sử dụng điện khá lớn phục vụ cho nhu cầu sinh hoạt và sử dụng ngọn lửa trần như hút thuốc, bếp gas... cũng tiềm ẩn nhiều nguy cơ cháy, nổ. Khách sạn lại là nơi thường xuyên tập trung đông người, nhà nhiều tầng, nhiều hành lang, khi có sự cố xảy ra nếu không kịp thời có biện pháp khắc phục rất dễ dẫn đến hậu quả nghiêm trọng.

Trước tình hình đó, ngay từ những ngày đầu thành lập, Tập đoàn Dầu khí Quốc gia

Việt Nam, Tổng công ty Cổ phần Du lịch Dầu khí Phương Đông và Khách sạn Phương Đông nói riêng đều nhận thức rằng công tác đảm bảo an toàn phòng cháy chữa cháy là một trong những nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu. Nhìn chung, hệ thống báo cháy và chữa cháy tại chỗ tại Khách sạn Phương Đông được trang bị khá đầy đủ. Ngay từ khâu thiết kế thi công, khách sạn đã cho lắp đặt hệ thống báo cháy tự động, chữa cháy tại chỗ và hệ thống chiếu sáng sự cố, đèn chỉ dẫn thoát nạn. Để phục vụ công tác chữa cháy tại chỗ, các hành lang mỗi tầng đều bố trí hệ thống chữa cháy vách tường với tổng số 52 họng nước chữa

cháy, 82 bình bột, 20 bình CO₂, 2 máy bơm chữa cháy bằng xăng và điện đặt ở tầng hầm. Hệ thống báo cháy tự động của khách sạn được đặt trung tâm ở tầng 2 với 148 đầu báo cháy bố trí ở tất cả các phòng nghỉ, phòng ăn và khu vực công cộng. Tại cửa ra vào của mỗi phòng nghỉ, đầu và cuối hành lang đều bố trí sơ đồ và hướng dẫn thoát hiểm. Tại hai phía Nam và Bắc của tòa nhà có xây dựng hai cầu thang bộ thoát hiểm thông suốt từ tầng thượng xuống tầng một. Khách sạn sử dụng hệ thống điện từ mạng điện thành phố và được chia ra làm hai bộ phận riêng biệt là hệ thống điện phục vụ sinh hoạt, cho chiếu sáng và một đường điện riêng phục vụ cho công tác bảo vệ, sự cố và máy bơm chữa cháy. Ngoài ra, khách sạn còn có hệ thống máy phát điện tự khởi động sau 30

(Xem tiếp trang 48)

TRUYỀN TẢI ĐIỆN KON TUM - GIA LAI THỰC HIỆN TỐT CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG CHÁY NỔ

NGUYỄN HUY VIỆT*

Truyền tải điện Kon Tum - Gia Lai là đơn vị thuộc sự quản lý của Công ty Truyền tải điện 2 (PTC2). Đường dây của đơn vị nằm trong hệ thống các đường dây vận hành đã lâu năm, thường phải mang tải lớn, hơn nữa chủ yếu đường dây lại đi qua các khu vực có địa hình phức tạp, khí hậu khắc nghiệt, cuộc sống và mặt bằng dân trí của đồng bào dân tộc thiểu số còn thấp. Do đó, Truyền tải điện Kon Tum - Gia Lai gặp rất nhiều khó khăn trong công tác quản lý vận hành dòng tải. Việc đối mặt với các sự cố xảy ra được xem như là thường xuyên, nhất là sự cố về cháy nổ. Tuy nhiên, với truyền thống đoàn kết và năng động sáng tạo, trong nhiều năm qua, đơn vị đã luôn nỗ lực hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ.

Trên địa bàn Tây Nguyên, Truyền tải điện Kon Tum - Gia Lai có nhiệm vụ quản lý vận hành 2 mạch đường dây 500kV đi qua tỉnh Kon Tum và một phần địa bàn tỉnh Gia Lai, phục vụ cung cấp điện ổn định để phát triển kinh tế, an ninh chính trị của khu vực Tây Nguyên nói riêng và cả nước nói chung. Tổng chiều dài đường dây đơn vị quản lý là 248km, phần lớn đi qua địa hình núi non hiểm trở phức tạp, đặc biệt một số đoạn đường dây đi gần khu vực biên giới hai nước bạn Lào, Campuchia việc đi lại rất khó khăn và nằm xa khu dân cư nên công tác đảm bảo an ninh, vận hành an toàn - ổn định - liên tục hệ thống đường dây 500kV Quốc gia vô cùng vất vả, là thách thức không nhỏ đối với cán bộ công nhân viên trong toàn đơn vị.

Hiện tại, thiết bị cách điện trên một số đường dây thuộc đơn vị quản lý đã bị suy giảm, hỏng hóc nhiều nên thường xảy ra hiện tượng võ, mẻ sứ cách điện không đảm bảo tiêu chuẩn vận hành, sứ bị nhiễm bẩn khi có sương muối dễ gây phóng điện trên chuỗi cách điện gây ra cháy nổ lớn. Cây cao su trong vùng phát triển nhanh, vươn cao vi phạm hành lang an toàn lưới điện. Người dân đốt nương rẫy ngay gần các trụ điện...Đứng trước những khó khăn cần phải giải quyết kịp thời trên, đơn vị đã lập tức chủ động triển khai kiểm tra ngày, đêm, phát quang hành lang tuyến để phòng chống cháy nổ, vệ sinh bảo dưỡng các tuyến đường dây, phát hiện và xử lý nhanh những hư hỏng, hạn chế tối đa sự cố xảy ra.

Bên cạnh đó, được sự quan tâm của Đảng ủy, lãnh đạo Công ty Truyền tải điện 2 (PTC2), đơn vị luôn làm tốt công tác tư tưởng cho cán bộ, công nhân viên yên tâm công tác, bảo đảm tốt nhất sự an toàn và vận hành ổn định cho hệ thống đường dây 500kV. Mặt khác chỉ đạo thực hiện nghiêm túc công tác phòng chống cháy nổ theo Nghị định 35/2003/NĐ-CP của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư số 04/2004/TT-BCA của Bộ Công an, và các quy định khác của Công ty Truyền tải điện 2 (PTC2), Tổng Công ty Truyền tải điện quốc gia (NPT) và Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) về an toàn cháy nổ cho lưới điện; Đề xuất việc ban hành quy định, nội quy an toàn về phòng cháy và chữa cháy; Tổ chức phổ biến pháp luật và kiến thức phòng cháy và chữa cháy; xây dựng phong trào quần



chúng tham gia PCCC; Kiểm tra, đôn đốc việc chấp hành các quy định, nội quy an toàn về PCCC; Tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC; Xây dựng phương án PCCC tại cơ sở, chuẩn bị lực lượng, phương tiện và thực hiện nghiệp vụ chữa cháy khi có sự cố cháy nổ xảy ra, trực tiếp tham gia chữa cháy tại trụ sở làm việc và các đường dây 220-500kV, trạm biến áp 220kV trong phạm vi đơn vị quản lý; Thường xuyên phối hợp với các đơn vị như Tỉnh đội Kon Tum, PC66 - Công an tỉnh Kon Tum, Công an Huyện Chuparh và hai xã IaKhui, Hoà Phú của tỉnh Gia Lai để kiểm tra công tác bảo vệ an ninh trên dọc tuyến đường dây định kỳ và đột xuất, nhất là trong những ngày lễ lớn hoặc những ngày diễn ra các sự kiện chính trị trọng đại của đất nước; Tuyên truyền, vận động nhân dân trên dọc tuyến đường dây nâng cao tinh thần cảnh giác, không xâm phạm, phá hoại, không đốt nương làm rẫy trong và gần hành lang hệ thống đường dây tải điện 500kV, kịp thời phát hiện và tố giác các hành vi xâm phạm, phá hoại làm mất an ninh, an toàn đến hệ thống đường dây.

Là huyết mạch chính của Truyền tải điện khu vực Tây Nguyên, đơn vị không chỉ có nhiệm vụ cung ứng đủ điện phục vụ phát triển kinh tế, xã hội cho nhân dân Tây Nguyên và đất nước mà còn phải đảm bảo an ninh, an toàn, ổn định cho dòng điện Quốc gia. Do đó, hàng năm các đơn vị trực thuộc của Truyền tải điện Kon Tum - Gia Lai đều tích cực tham gia phong trào "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc". Mỗi đơn vị đều có quyết định thành lập các tiểu đội tự vệ và được huấn luyện thường xuyên theo kế hoạch của cơ quan Công an, Quân sự địa phương. Nhờ làm tốt công tác phòng chống cháy nổ và bảo vệ an ninh an toàn cho lưới điện Quốc gia, trong những năm qua đơn vị đã nhận được nhiều bằng khen, giấy khen của Công an tỉnh, UBND tỉnh Kon Tum và Gia Lai, được Bộ Công an tặng bằng khen về phong trào "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc". ■

*Trung úy, Giảng viên Bộ môn Quân sự - Võ thuật CAND, Trường Đại học PCCC

MÔ HÌNH HÓA ĐÁM CHÁY

NCS. NGUYỄN XUÂN HÙNG*
KS. NGUYỄN QUANG THẮNG**

Trong những năm gần đây, cùng với sự phát triển vượt bậc của khoa học, kỹ thuật và công nghệ trên thế giới, việc nghiên cứu, ứng dụng các thành tựu khoa học trong lĩnh vực PCCC đóng một vai trò hết sức quan trọng và mở ra những bước phát triển mới trong khoa học nghiên cứu về đám cháy. Các chương trình phần mềm được sử dụng vào việc mô phỏng đám cháy nhằm đưa ra những dự đoán chính xác về các mối nguy hiểm tiềm tàng từ đám cháy, từ đó nghiên cứu các phương pháp phòng cháy, chữa cháy hiệu quả cho công trình nhằm đảm bảo an toàn cho con người, tài sản và cả lực lượng tham gia chữa cháy. Nghiên cứu các quy luật, bản chất của sự xuất hiện, phát triển và dập tắt đám cháy ở tất cả các cấp độ, môi trường có ý nghĩa vô cùng quan trọng, giúp nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý và chiến đấu của lực lượng PCCC.

Từ những năm đầu của thế kỷ XX, các nhà khoa học của nhiều nước trên thế giới đã bắt đầu nghiên cứu về đặc điểm của đám cháy, đặc tính động lực học, các phương pháp và phương tiện để dập tắt đám cháy và đưa ra những giải pháp về xây dựng hệ thống bảo vệ an toàn phòng cháy, cũng như các vấn đề về tổ chức quản lý hoạt động của lực lượng PCCC.

Giả sử về một đám cháy diễn ra trong một gian phòng, đám cháy tỏa nhiệt và nhiệt độ căn phòng tăng lên, các sản phẩm cháy xuất hiện phủ kín không gian phòng. Một phần nhiệt lượng tỏa ra từ đám cháy khuếch tán vào sản phẩm cháy lan tỏa vào không gian môi trường xung quanh. Một lượng nhiệt khác được tích tụ trong chất cháy và vật liệu từ các thiết bị, đồ dùng có trong gian phòng thông qua quá trình bức xạ nhiệt. Các thiết bị, đồ dùng này sẽ bị nung nóng đến khoảng nhiệt độ tới hạn, sẽ bốc cháy, hoặc bị làm thay đổi đặc tính, mất đi độ bền cơ học bởi nhiệt độ và đến một giới hạn nhất định sẽ bị phá hủy. Trong điều kiện cháy, cấu kiện xây dựng có thể bị nung nóng, làm mất dần khả năng chịu lực, chịu tải và có thể dẫn đến sụp đổ công trình. Đám cháy có thể lan truyền sang gian phòng kế bên, chiếm hữu toàn bộ tòa nhà và có thể phát triển lan sang tòa nhà liền kề. Trước tình thế trên, nhằm giảm thiệt hại của đám cháy cần phải nhanh chóng phát hiện kịp thời, đưa ra phương án tổ chức dập tắt đám cháy, đảm bảo an toàn cho quá trình sơ tán của con người và tài sản trong tòa nhà.

Như vậy để có thể phân tích được toàn bộ các hiện tượng, quá trình vừa diễn ra cần phải sử dụng các kiến thức cơ bản từ vật lý, hóa học, lý-hóa, phương pháp truyền nhiệt, tính chuyển động cơ học của vật rắn, chất lỏng và khí, sức bền vật liệu, độc tố học, sinh lý học, tâm lý học, xã hội học, kinh tế học và không thể thiếu toán học. Chỉ khi có sự kết hợp của toàn bộ các lĩnh vực khoa học trên thì mới có thể nghiên cứu và mô tả tất cả các hiện tượng phức tạp đi kèm với sự xuất hiện, phát triển và dập tắt đám cháy. Như vậy quá trình mô phỏng đám cháy đó là xây dựng mô hình của đám cháy cùng với các hiện tượng biến đổi liên quan diễn ra trong toàn

bộ quá trình cháy.

Trong những năm trở lại đây, cùng với sự phát triển của khoa học, công nghệ, đặc biệt là những thành tựu trong công nghệ thông tin đã được các nhà khoa học trên thế giới như Mỹ, Anh, Nga, Pháp, Úc, Nhật Bản, Phần Lan tập trung nghiên cứu các mô hình phần mềm máy tính ứng dụng để mô phỏng quá trình cháy. Những chương trình phần mềm được xây dựng trên cơ sở các mô hình thuật toán xuất phát từ hệ các phương trình, định luật lý-hóa về sự chuyển hóa của vật chất tham gia trong quá trình cháy. Ví dụ như các phương trình chuyển động cơ học trong môi trường liên tục của chất lỏng, khí từ định luật Stok, định luật dẫn nhiệt Fourie, định luật khuếch tán, định luật bức xạ... Hệ phương trình mô tả sự biến đổi theo thời gian, tỉ trọng, nhiệt độ và thành phần hỗn hợp của các chất trong môi trường khí ứng với từng điểm không gian của môi trường cháy.

Hiện nay có rất nhiều chương trình phần mềm hiện đại sử dụng để mô phỏng đám cháy như JASMINE, SOFIE, UNSAFE, FDS... Các chương trình này được xây dựng trên các mô hình thuật toán vi phân có thể mô phỏng theo không gian ba chiều của đám cháy. Những phần mềm này ứng dụng hiệu quả trong nghiên cứu sự lan truyền của sản phẩm cháy theo không gian, thời gian để đưa ra những dự đoán, đánh giá sự nguy hiểm cháy đối con người trong công trình cần được bảo vệ.

Một chương trình phần mềm mô phỏng rất hiệu quả hiện nay đang được ứng dụng trong lĩnh vực PCCC tại nhiều quốc gia trên thế giới (Mỹ, Úc, Anh, Pháp, Nga, Phần Lan, Bồ Đào Nha, Trung Quốc, Nhật Bản...) để nghiên cứu quá trình cháy và dự đoán các mối nguy hiểm từ đám cháy là chương trình FDS (Fire Dynamics Symulation) được thực hiện bằng mô hình tính toán thủy động lực học của sự trao đổi chất và nhiệt trong quá trình cháy. Chương trình FDS tính toán trên cơ sở phương trình Navier-Stokes mô tả dòng chảy của chất lỏng, khí và hệ các phương trình và các thuật toán của định luật bảo toàn khối lượng, định luật động lực học I gồm phương trình cân bằng khối lượng, phương trình cân bằng ôxi, phương trình cân bằng sản phẩm cháy, phương trình cân bằng khí trơ và phương trình năng lượng của đám cháy. Phần mềm FDS được nghiên cứu và phát triển bởi cơ quan NIST (National Institute of Standards and Technology USA) Viện Tiêu chuẩn và Công nghệ Mỹ mô phỏng bằng mô hình trường (vi phân) của đám cháy, nhờ vậy phần mềm có thể tính toán, mô phỏng được mọi sự biến đổi nhiệt độ, nồng độ các chất khí từ chất cháy, nồng độ ôxi và các sản phẩm cháy tại bất kỳ điểm nào trong không gian và thời gian của miền cần nghiên cứu trong môi trường đám cháy. Ngoài ra phần mềm có thể mô phỏng sự hoạt động của hệ thống báo cháy, chữa cháy tự động (đầu báo khói,

*Thượng úy, Cán bộ Phòng Quản lý, Khoa học và Đào tạo SDH,
Trường Đại học PCCC

**Thượng úy, Cán bộ Phòng Quản lý Đào tạo, Trường Đại học PCCC

đầu báo nhiệt, hệ thống chữa cháy sprinkler), hệ thống an toàn chống tự khởi khi xảy ra cháy...Kết quả tính toán từ chương trình phần mềm

FDS sẽ được mô phỏng trong không gian 3 chiều thông qua phần mềm Smokeview cho ra hình ảnh rất sát thực. Sự cháy là một quá trình biến đổi rất phức tạp của vật chất trong môi trường cháy, để nghiên cứu, mô phỏng, tính toán được toàn bộ các hiện tượng, quá trình diễn ra của đám cháy hết sức phức tạp và khó để có thể thực hiện, bởi vậy việc ứng dụng các chương trình phần mềm chỉ có thể xử lý mô hình đám cháy theo hướng giải quyết vấn đề chính cần nghiên cứu, tức là có sự giới hạn, bỏ qua các hiện tượng mà phần mềm chưa thể tính toán, mô phỏng. Kết quả mô phỏng cần phải có sự so sánh, đánh giá với kết quả thực nghiệm để kiểm tra sự phù hợp của chương trình vừa xây dựng, đảm bảo tính chính xác của phần mềm trong quá trình mô phỏng, tính toán.

Một ví dụ ứng dụng phần mềm FDS để mô phỏng quá trình cháy của xe máy. Trên xe máy, vật liệu cháy chủ yếu là các vật liệu nhựa polymer chiếm tỉ trọng 16 % tổng khối lượng của xe, trong đó thành phần từ nhựa PP (polypropylene) chiếm 63%, ABS (acrylonitrile butadiene styrene copolymer) chiếm 16%, PU (polyurethane) chiếm 8%, PVC (polyvinyl chloride) chiếm 4% và còn lại các loại nhựa khác. Mô hình xe được xây dựng đúng theo kích thước chuẩn của loại xe số 125cc và dựa trên cấu tạo, vật liệu các bộ phận của xe (Hình 1). Trường hợp cháy của bộ phận bình xăng xe máy không được xem xét trong bài toán mô phỏng này, điều này phù hợp với thực nghiệm, bởi tránh sự cố về nổ bình xăng có thể xảy ra nguy hiểm cho những người thực hiện thực nghiệm.

Mô hình được xây dựng trong căn phòng diện tích 3x3x3m tương ứng theo mô hình thực nghiệm để so sánh kết quả mô phỏng và tính toán của chương trình phần mềm FDS. Nguồn cháy giả định trong chương trình mô phỏng bắt nguồn từ sự cố chập mạch điện của bình ắc quy kết hợp với nồng độ xăng rò rỉ gây ra ngọn lửa. Quá trình cháy được mô phỏng từ thời điểm bắt đầu sự cháy cho đến giai đoạn xe máy cháy hết toàn bộ, thời gian khoảng 1200 giây. Toàn bộ quá trình cháy bắt đầu từ nguồn cháy dưới bình ắc quy, ngọn lửa lan dần lên bộ phận thân xe, yên xe, đuôi xe, và sau đó là bộ phận đầu xe máy diễn ra giống với mô tả của thực nghiệm (Hình 2). So sánh tốc độ tỏa nhiệt của đám cháy xe máy cho kết quả khả quan, đồ thị biến đổi của tốc độ tỏa nhiệt trong mô hình FDS và thực nghiệm tương đối giống nhau (Hình 3).

Như vậy, bằng chương trình phần mềm FDS có thể sử dụng mô phỏng quá trình cháy của xe máy và ứng dụng phần mềm để nghiên cứu quá trình cháy lan giữa các xe, đánh giá sự nguy hiểm cháy, phân tích quá trình lan tỏa của sản phẩm cháy (khói, các khí độc CO, CO₂) trong hầm để xe và toàn bộ tòa nhà nhằm dự đoán, đưa ra những biện pháp phòng chống cháy hiệu quả để đảm bảo an toàn tính mạng cho người dân, tài sản khi xảy ra sự cố cháy.

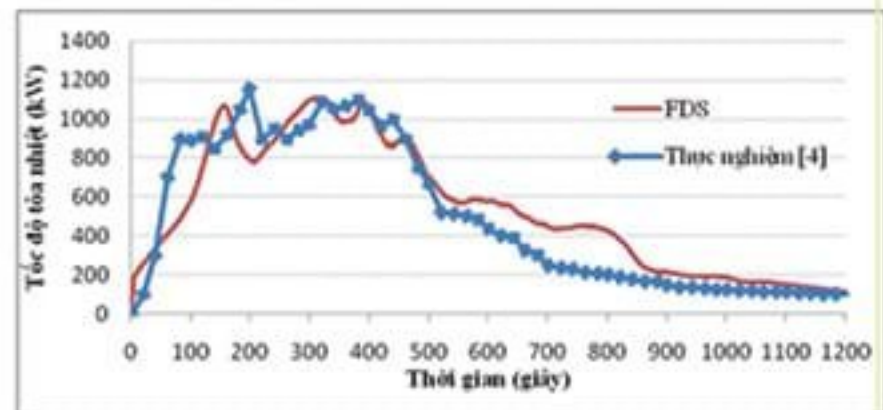
Tóm lại, ứng dụng các chương trình mô phỏng đám cháy có ý nghĩa rất quan trọng trong công tác PCCC nhằm tạo ra các mô hình nghiên cứu mà trong thực tế không thể có điều kiện tạo dựng. Việc sử dụng các mô hình thuật toán mô phỏng giúp lực lượng



Hình 1. Mô hình xe máy xây dựng trên FDS



Hình 2. Mô phỏng quá trình cháy xe máy của thực nghiệm (a) và trong FDS (b)



Hình 3. Kết quả so sánh tốc độ tỏa nhiệt của đám cháy xe máy giữa thực nghiệm và FDS

PCCC đưa ra được những phương án chữa cháy hiệu quả dựa trên những kết quả phân tích, dự đoán từ mô hình mô phỏng đồ. Tuy trong thời điểm hiện tại, việc ứng dụng các mô hình phần mềm mô phỏng các đám cháy còn tồn tại nhiều điểm hạn chế nhưng trong tương lai với sự phát triển của khoa học, công nghệ, những vấn đề tồn tại trong khoa học mô phỏng đám cháy sẽ từng bước được hoàn thiện và phát triển, góp phần nâng cao hiệu quả trong công tác PCCC. ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. McGrattan K, "Fire Dynamics Simulator (Version 5) Technical Reference Guide". National Institute of Standards and Technology-2005;
2. Ngô Văn Xiêm, Cao Đắc Phong. Giáo trình truyền nhiệt trong phòng cháy chữa cháy. NXB Khoa học và Kỹ thuật-2003;
3. Chen C.J., Tsai M.J., Ji B.C., Wu C.W., Pu J.Y. and Lin, T.H.. Burning Analysis of Motor Scooters. Fire Safety Science 8-2005;
4. Nguyễn Thế Dũng, Nguyễn Xuân Hưng. Hiểm họa cháy từ các tầng ngầm của nhà cao tầng. Tạp chí PC&CC, số 15 tháng 10/2010.

HỆ THỐNG BÁO CHÁY TỰ ĐỘNG TRONG CÁC CÔNG TRÌNH KIẾN TRÚC CỔ VÀ NHỮNG HẠN CHẾ

ThS. NGUYỄN ĐỨC ÁNH*
KS. ĐOÀN TƯ LẬP**

Với lịch sử xây dựng đất nước hàng ngàn năm và truyền thống văn hóa lâu đời, Việt Nam hiện đang sở hữu rất nhiều công trình kiến trúc cổ, đặc biệt là các di tích lịch sử, đình chùa, miếu mạo, danh lam thắng cảnh... Song song với việc khai thác, quảng bá thì việc trùng tu, tôn tạo và bảo vệ an toàn các công trình trên là vấn đề rất quan trọng. Đặc biệt là an toàn cháy, vì đây đều là những nơi thường xuyên thắp hương thờ cúng, sử dụng lửa trần và tồn tại rất nhiều các vật liệu dễ cháy... Tuy nhiên, việc lắp đặt và khai thác các hệ thống báo cháy tự động cho các công trình trên hiện nay còn nhiều hạn chế thậm chí gây phá vỡ cảnh quan và giá trị kiến trúc của công trình...

Thời gian qua, công cuộc trùng tu, bảo tồn giá trị các di tích đã nhận được sự quan tâm đặc biệt của Đảng, Nhà nước và cộng đồng xã hội. Những thành quả to lớn trong công cuộc này đã góp phần tích cực vào khai thác, quảng bá văn hóa Việt Nam cũng như gìn giữ, bảo vệ di tích. Một phần việc quan trọng trong công tác bảo tồn di tích đó là phải bảo đảm an toàn cháy cho các công trình, di tích cổ...Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đáng ghi nhận vẫn còn tồn tại những bất cập, hạn chế cần sớm khắc phục.

Công tác phòng cháy chữa cháy cho các di tích là việc làm quan trọng và cần thiết, nó phải được quan tâm một cách thường xuyên. Về nhận thức, cần phải xem xét đây là một lĩnh vực chuyên ngành có nét đặc thù khác với lĩnh vực xây dựng cơ bản thông thường. Tuy nhiên, việc thiết kế lắp đặt các hệ thống báo cháy tự động vẫn nằm trong những quy định chung về quản lý đầu tư và xây dựng vì thế đã tạo ra không ít khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện.

Hệ thống báo cháy tự động là hệ thống

thiết bị có nhiệm vụ tự động phát hiện và thông báo địa điểm cháy. Hệ thống này có nhiều đặc tính quan trọng, nó có khả năng tự động phát hiện ra sự cháy ngay từ giai đoạn ban đầu nên sẽ hạn chế đến mức thấp nhất các thiệt hại do cháy gây ra. Để thực hiện được nhiệm vụ theo ý nghĩa trên, việc đầu tư, lựa chọn chủng loại thiết bị báo cháy và phương pháp lắp đặt thiết bị có ý nghĩa quyết định đến khả năng làm việc của hệ thống.

Qua thực tế tại một số tỉnh, thành phố có nhiều di tích, đình chùa cổ như Hà Nội, Huế, Đà Nẵng...chúng tôi nhận thấy thực trạng các hệ thống báo cháy tự động đang được lắp đặt trong các công trình kiến trúc cổ còn nhiều điểm hạn chế, không những không phát huy được các đặc tính kỹ thuật của các hệ thống mà nhiều nơi việc lắp đặt này còn làm mất cảnh quan kiến trúc và ảnh hưởng tới giá trị văn hóa của di tích, điển hình như:

Hạn chế trong khâu thiết kế: Hạn chế lớn nhất ở đây là thiếu đội ngũ thiết kế có tính chuyên nghiệp dẫn đến việc lựa chọn chủng loại thiết bị báo cháy cũng như phương án lắp đặt chưa phù hợp. Nguyên nhân là do người thiết kế không được đào tạo theo đúng chuyên ngành, không có chứng chỉ hành nghề theo quy định nhiều trường hợp còn thiếu hiểu biết chuyên môn. Bên cạnh đó, người thiết kế lại không tìm kiếm các thiết bị báo cháy chuyên dụng mà chỉ sử dụng những thiết bị báo cháy thông thường cho các công trình dân dụng. Điều này càng làm gia tăng sự tương phản giữa nét cổ kính của



Đầu báo cháy lắp tại Nhà Thái Học Văn Miếu Quốc Tử Giám.

kiến trúc cổ với nét hiện đại của thiết bị, gây ảnh hưởng đến giá trị kiến trúc cổ kính của các mái đình, chùa đã tồn tại từ hàng trăm năm nay.

Hạn chế trong khâu thẩm duyệt thiết kế: Các cơ quan chức năng về thẩm duyệt thiết kế cũng chưa quan tâm và không có sự phối kết hợp chặt chẽ giữa Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH các địa phương với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Vì vậy, các hồ sơ thiết kế cũng mới chỉ được thẩm duyệt về mặt đảm bảo an toàn PCCC còn việc thẩm duyệt về cảnh quan, sự hài hòa của hệ thống PCCC với không gian và kiến trúc của công trình thì vẫn còn bỏ ngỏ.

Hạn chế trong thi công, lắp đặt các hệ thống: Do các công trình kiến trúc cổ không có các kết cấu bê tông cốt thép nên việc thi công phải sử dụng các phụ kiện được gá lắp vào kết cấu gỗ của công trình. Mặt khác, do đội ngũ thợ trực tiếp thi công không được đào tạo một cách cơ bản về lắp đặt hệ thống trong các di tích

*Thiếu tá, Phó trưởng Khoa Tự động và Phương tiện kỹ thuật PCCC, Trường Đại học PCCC

**Thượng úy, Giảng viên Khoa Tự động và Phương tiện kỹ thuật PCCC, Trường Đại học PCCC

mà đơn thuần chỉ là tự học hỏi hoặc qua thực tế lắp đặt ở một số công trình xây dựng thông thường. Vì vậy, kết quả thu được không như mong muốn đã làm ảnh hưởng đến cảnh quan của các di tích.

Hạn chế trong việc đầu tư xây dựng: Một trong những hạn chế không thể không kể đến ở đây chính là vấn đề kinh phí đầu tư để lắp đặt các hệ thống an toàn, bảo vệ. Vẫn còn tồn tại sự sai lầm trong nhận thức khi nhiều Ban Quản lý dự án và các đơn vị tư vấn còn đánh giá đến hiệu quả kinh tế khi đầu tư các hệ thống đảm bảo an ninh trật tự. Vì vậy, các thiết bị báo cháy được chọn thường là loại thông dụng, có giá thành rẻ để đưa vào lắp đặt, trong khi các thiết bị báo

cháy chuyên dụng cho công trình kiến trúc cổ lại có giá thành cao, chi phí lắp đặt tốn kém nên không được lựa chọn. Đây cũng là một nguyên nhân gây mất cảnh quan, kiến trúc của di tích.

Hạn chế trong khai thác, sử dụng: kết quả thực tế tại các địa phương cho thấy, rất nhiều hệ thống báo cháy tự động trong quá trình sử dụng không được kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ. Vì vậy, sau một thời gian nhất định nhiều hệ thống hay xảy ra báo giả và các lỗi kỹ thuật thông thường. Tuy nhiên, do thiếu quan tâm, nên cách xử lý thường thấy là ngắt điện để hệ thống không hoạt động. Đây là thực tế rất đáng báo động, không chỉ gây lãng phí trong đầu tư mà còn gây tâm lý

coi thường, mất cảnh giác trong công tác đảm bảo an toàn PCCC.

Trên đây là một số hạn chế của các hệ thống báo cháy tự động đang được lắp đặt tại các công trình kiến trúc cổ. Để thực hiện tốt công việc này cần phải có sự quan tâm đặc biệt của các cơ quan chức năng, các ban ngành có liên quan và sự phối hợp thực hiện một cách đồng bộ... Từ đó, nghiên cứu nhằm đưa ra các giải pháp phù hợp để bảo vệ an toàn cháy đồng thời góp phần bảo vệ cảnh quan, giá trị văn hóa lâu đời của các di tích mà cha ông ta đã xây dựng và gìn giữ hàng ngàn năm nay. ■

Tháng Năm về làng Sen... (Tiếp theo trang 9)

cách, tư tưởng yêu nước thương nòi đã theo Người suốt cả một đời làm cách mạng.

Như ta đã biết, ở Làng Sen 5 năm, Bác theo cha vào Huế, sau đó bốn ba nước ngoài tìm đường cứu nước từ năm 1911. Hơn nửa thế kỷ mới trở về quê hương, lần đầu tiên thăm nhà năm 1957 Người đã xúc động đến rơi nước mắt. Lần thứ 2 Bác về thăm quê là ngày 9/12/1961, không ngờ rằng đó cũng là lần cuối cùng Bác được đứng trên mảnh đất quê hương.

Giọng nói của cô hương dẫn viên như chuông xuống. Căn nhà tranh đơn sơ, giản dị này là nơi lưu giữ biết bao kỷ niệm cảm động về tuổi thơ cũng như cuộc đời người lãnh tụ vĩ đại của dân tộc Việt Nam. Với ý nghĩa lớn lao như vậy, công tác gìn giữ, bảo tồn Khu di tích Kim Liên luôn là một trong những mối quan tâm hàng đầu của Đảng và Nhà nước ta. Nhờ sự sắp xếp của các cán bộ Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Nghệ An, chúng tôi gặp và tiếp xúc với các đồng chí cán bộ đang làm việc tại Trạm Cảnh sát bảo vệ Khu di tích Kim Liên. Nằm khiêm nhường phía sau khu vực di tích, trạm được chia làm hai tiểu đội đóng quân ở hai khu vực quan trọng nhất là Hoàng Trú và Làng Sen, nhưng về công tác quản lý vẫn quy về một mối. Thân thiện và cởi mở trong giao tiếp nhưng dường như các anh có đôi chút dè dặt khi trao đổi về công việc. Đưa chúng tôi thăm quan một vòng khu di tích là đồng chí Thiếu tá Phạm Thanh Tịnh - Trạm phó Trạm Cảnh sát bảo vệ Khu di tích Kim Liên. Được biết, những đặc trưng trong phong cách kiến trúc thôn quê và lượng khách tới du lịch, tham quan lớn khiến vấn đề đảm bảo an toàn phòng cháy chữa cháy trong khu vực di tích trở nên rất quan trọng. Tại đây luôn có các chiến sỹ túc trực, canh gác bảo vệ 24/24 giờ và cả 7 ngày trong tuần với tinh thần tập trung, cảnh giác cao độ. Anh Tịnh chia sẻ, dù công việc phức tạp và khó khăn nhưng tất cả các cán bộ chiến sỹ của Trạm luôn ý thức và tự giác trong công việc. Đối với họ, được bảo vệ địa danh lịch sử này là một nhiệm vụ hết sức thiêng liêng, có ý nghĩa to lớn đối với Bác, với Đảng và nhân dân. Đặc thù công việc ở đây,

như kinh nghiệm của các anh, quan trọng là phải trực chiến và nắm rõ các thông tin liên quan, trong đó có sự hỗ trợ và giúp sức không nhỏ của người dân địa phương. Thiếu tình quân dân, có lẽ công việc của tập thể cán bộ Trạm sẽ khô trơ vụn vụn.

Như để chứng minh sự cẩn thận và trang bị đầy đủ thiết bị cho công tác phòng cháy chữa cháy nơi đây, đồng chí Trạm phó nhất định dẫn chúng tôi đi thăm quan từng bể nước chữa cháy được xây dựng xung quanh khuôn viên. Ngoài ra, bố trí xung quanh khu di tích còn có nhiều họng nước chữa cháy mà như các anh nói, là những vị trí hết sức quan trọng bởi khu vực di tích cách xa trung tâm thành phố Vinh (khoảng 15km), không thể phụ thuộc vào lực lượng chuyên nghiệp nên lực lượng cơ sở, lực lượng chữa cháy tại chỗ đóng vai trò quyết định cho công tác bảo vệ và ứng phó với các tình huống bất ngờ. Đặc biệt ở chỗ, các bể nước cũng như họng nước chữa cháy, các thiết bị chữa cháy tại chỗ trong khu vực được bố trí hợp lý, nhưng rất... kín đáo, như các anh nói, để luôn đảm bảo yếu tố cảnh quan khu di tích. Nhắc tới vấn đề bảo tồn di tích thực sự là một vấn đề khiến các anh trăn trở. Trong ngôi nhà của Bác tại khu vực Làng Sen hiện nay đã được lắp đặt hệ thống camera và một số bình chữa cháy ngay tại cửa ra vào. Theo anh, dù việc lắp đặt hệ thống PCCC là để phục vụ công tác an ninh nhưng cần phải không làm ảnh hưởng tới yếu tố cảnh quan, bởi theo chính sách của nhà nước ta phải bảo tồn nguyên vẹn.

Buổi chiều tháng Năm trên quê hương Bác dần trở nên tĩnh lặng khi những vị khách cuối cùng đang trở bước ra về. Trong cái bắt tay thật chặt của người Trạm phó Trạm Cảnh sát bảo vệ Khu di tích lịch sử văn hóa Kim Liên, chúng tôi cảm nhận được tình cảm nhiệt tình của một người con xứ Nghệ với nhiệm vụ bảo vệ khu di tích quan trọng nhất đối với cuộc đời và sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Trách nhiệm vụ và nghĩa vụ đơn thuần chỉ là công việc, nhưng thiêng liêng và đáng trân trọng hơn cả chính là tình cảm của tập thể cán bộ, chiến sỹ dành cho mảnh đất giàu truyền thống văn hóa và lịch sử này. ■

GIÁO DỤC VÀ KHOA CỬ NHO HỌC VIỆT NAM QUA CÁC TRIỀU ĐẠI

TRƯƠNG QUANG VINH*

LÊ VIỆT VŨ**

Cuộc đấu tranh chống ách thống trị đô hộ nghìn năm của các thế lực phong kiến Trung Quốc giành quyền tự chủ, Nhà nước Đại Việt bắt đầu từ các triều đại từ nhà Lý (thế kỷ XI - XIII) đến nhà Nguyễn (nửa đầu thế kỷ XIX) đều hết sức coi trọng giáo dục, xem giáo dục là công cụ để đào tạo nhân tài cho đất nước, để truyền bá đạo làm người trong nhân dân. Nước Đại Việt sớm chịu ảnh hưởng của hai nền đại văn hóa lớn của thế giới là Trung Quốc và Ấn Độ với hai tôn giáo lớn là Nho giáo và Phật giáo. Việc xây dựng Nhà nước vững mạnh để bảo vệ nền độc lập dân tộc được đặt ra cấp thiết. Trong bối cảnh đó, Nhà nước phong kiến Việt Nam vận dụng mô hình thể chế chính trị - xã hội, dựa vào ý thức hệ Nho giáo của Trung Quốc, việc học chữ Hán không chỉ là một công cụ giao tiếp mà còn để nhằm học tập tiếp thu Nho giáo có hệ thống.

Năm Canh Tuất niên hiệu Thần Vũ đời vua Lý Thánh Tông (1070), nhà Lý cho xây dựng tòa Khổng Miếu. Năm Ất Mão niên hiệu Thái Ninh, nhà Lý mở khoa thi Nho học đầu tiên - Khoa Minh kinh Bác học và Nho học tam trường. trong khoa thi này, Lê Văn Thịnh người Làng Bào Tháp, xã Đông Cửu (nay huyện Lương Tài, Bắc Ninh) đỗ đầu là vị khai khoa của nền khoa cử Nho học Việt Nam. Năm Bính Thìn (1075) - niên hiệu Anh Vũ Chiêu Thắng (1076), vua Lý Nhân Tông cho lập Quốc Tử Giám để Hoàng Thái tử, về sau cả con em quan lại cao cấp được vào học.

Với ba sự kiện này được đánh giá là sự tôn vinh Nho giáo, Nho học và khoa cử Nho học của Nhà nước phong kiến



Bia Tiên sỹ trong Văn Miếu

Ảnh: TTXVN

Việt Nam. Trong hơn 100 năm tồn tại, nhà Lý từng bước bổ sung các quy chế khoa cử Nho học, thông qua đó tuyển chọn nhân tài bổ sung cho đội ngũ quan lại Nhà nước các cấp. Năm Thiệu Minh thứ 2 (1139), vua Lý Anh Tông mở khoa "thi Đình" ngay trong cung điện nhà vua. Năm Chính Long Bảo ứng thứ 3 (1165) bắt đầu mở khoa thi lấy Thái học sinh (giống như Tiến sỹ thời Lê). Thời Lý, các khoa thi được tổ chức không theo định kỳ mà chỉ tổ chức 6 khoa thi Tam giáo, Minh kinh được tổ chức với 22 người nhận học vị Thái học sinh.

Thời Trần, nền giáo dục và khoa cử được mở rộng với nhiều quy chế được ban hành. Năm niên hiệu Thiên Ứng Chính Bình (1232), Nhà Trần tổ chức kỳ thi đại khoa đầu tiên, những người đỗ được gọi

là Thái học sinh gồm 3 hạng: Đệ nhất giáp, Đệ nhị giáp, Đệ tam giáp.

Năm Thiên Ứng Chính Bình thứ 15 (1246), bắt đầu đặt danh hiệu "Tam khôi" (ba người đỗ đầu trong kỳ thi Đình gọi là Trạng nguyên, Bảng nhãn và Thám hoa). Năm Nguyên Phong thứ 6 (1256), quy định mỗi kỳ lấy hai Trạng nguyên: (1 Trạng nguyên Kinh dành cho người quê ngoài Bắc và 1 Trạng nguyên Trại dành cho người quê vùng Thanh - Nghệ) nhằm khuyến khích sỹ tử những vùng xa Kinh đô học và đi thi.

Năm Hưng Long thứ 7 (1299), vua Trần Nhân Tông xuống chiếu cho các học trò phải học tập để đi thi khi có khoa thi mở. Năm Hưng Long thứ 12 (1304), khoa thi Thái học sinh lớn được tổ chức với hàng nghìn sỹ tử tham dự và đỗ 44 người, vua đặc ân cho 3 người đỗ đầu (Tam Khôi) được ra Long Môn đi dạo ngắm đường phố; ban danh hiệu Hoàng Giáp cho những người đỗ Đệ nhị giáp Tiến sỹ và số còn lại là Thái học sinh.

Năm Quang Thái thứ 9 (1396), quy định định kỳ, cách thức thi và học vị của các kỳ thi Hương và thi Hội (năm trước thi Hương năm sau thi Hội; ai đỗ kỳ thi Hội thì làm bài Văn sách để định thứ tự cao thấp).

Thời nhà Hồ (1400-1407), việc thi cử cũng rất được coi trọng, năm Khai Đại thứ 2 (1404) Hồ Hán Thương xuống chiếu quy định ba năm thi Hội một lần, người nào đỗ thi Hương năm trước đến tháng 8 năm sau về Kinh đô kiểm tra ở Bộ Lễ và được lưu học tập ở Quốc Tử Giám để năm

*Đại úy, Phó trưởng Bộ môn Cơ sở ngành, Trường Đại học PCCC

**Trung úy, Giảng viên Bộ môn Cơ sở ngành, Trường Đại học PCCC

sau dự kỳ thi Hội.

Thời Lê Sơ (1427-1527), khi chưa giải phóng Đông Kinh năm Bính Ngọ (1426), Bình Định Vương Lê Lợi đã trực tiếp đứng ra tổ chức cuộc thi Đình Bồ Đề (nay Phường Bồ Đề, Long Biên, Hà Nội) để chọn ra những học trò xuất sắc. Khi lên ngôi năm Thuận Thiên thứ 2 (1429), vua Lê Thái Tổ mở khoa thi Minh Kinh bác học - khoa thi đầu tiên của nhà Lê.

Năm Nhâm Tuất, niên hiệu Bảo Đại (1442), Lê Thái Tông định lệ đổi danh hiệu Thái học sinh thành Tiến sỹ và chia thành ba hạng. Người đỗ được ban mũ áo được gọi Tiến sỹ, được ban yến và cấp ngựa, lĩnh để về làng vinh quy bái tổ. Cũng trong năm này, Nhà nước cho dựng bia, khắc bài văn nói về việc mở khoa thi Tiến sỹ và ghi tên những người đã đỗ. Nhằm xây dựng một Nhà nước trung ương tập quyền vững mạnh, Lê Thánh Tông chủ trương độc tôn Nho giáo lấy việc phát triển giáo dục và khoa cử Nho học lên một bước mới nhằm đào tạo được đội ngũ quan lại cô học (văn quan) thay thế cho đội ngũ võ quan nắm giữ quyền lực trong Nhà nước các cấp. Năm Quang Thuận thứ 3 (1462), nhà vua cho mở khoa thi Hương ở các trường trong nước, quy định 3 năm tổ chức một kỳ thi vào các năm (Tý, Ngọ, Mão, Dậu), người đỗ gọi là Hương cống và được dự thi Hội 3 năm một khoa vào các năm (Thìn, Tuất, Sửu, Mùi).

Năm Hồng Đức thứ 15 (1484), sửa định lại danh hiệu của những người đỗ kỳ thi Hội. Nhà vua còn làm lễ truyền lữ xuống danh ngoài cửa Nhà Thái Học, treo bằng vàng ghi tên các tân Tiến sỹ ở cửa Đông Hoa, cho truy lập bia ghi tên các Tiến sỹ của các kỳ thi Hội từ khoa Nhâm Tuất, niên hiệu Đại Bảo, đời Lê Thánh Tông (1442) đến khoa Tân Sửu, niên hiệu Hồng Đức, đời Lê Thánh Tông (1481). Với chính sách độc tôn và đề cao Nho giáo, khuyến khích học hành của nhà Lê đã tạo điều kiện thuận lợi để phát triển giáo dục Nho học.

Triều nhà Mạc (1527-1592), năm Đinh Hợi (1527), Mạc Đăng Dung một võ quan xuất thân từ một người làm nghề đánh cá ở làng Cổ Trai huyện Nghi Dương (nay là xã Ngũ Đoan, huyện Kiến Thụy, Hải Phòng), giành ngôi báu từ tay nhà Lê lập ra vương triều nhà Mạc. Đây

là vương triều duy nhất đều đặn 3 năm một lần mở một khoa thi trong 65 năm ở vùng châu thổ Bắc Bộ, trước khi rút lên Cao Bằng đã tổ chức được 22 khoa thi lấy đỗ 484 Tiến sỹ.

Triều Lê Trung Hưng (1533-1787), Năm Quý Tỵ (1533), tại Thanh Hóa một số trung thần cũ nhà Lê đứng đầu là Nguyễn Kim Lập, Lê Quý Ninh (tức Lê Trang Tông) lên làm vua, nhà vua lập khoa thi đầu tiên tại Cung An Trường vào năm Giáp Dần, niên hiệu Thuận Bình (1554) gọi là Chế khoa cho đến khi chiếm lại được Thăng Long (đầu năm 1593), nhà Lê Trung Hưng đã tổ chức được 7 khoa thi lấy đỗ 45 người (các khoa thi chỉ ban học vị Tiến sỹ, Hoàng Giáp, không có danh hiệu Tam khôi vì kỳ thi Đình không tổ chức).

Thời Lê - Trịnh (1593 -1787), tháng 12 năm Nhâm Thìn (đầu năm 1593), trong 60 năm mở đầu, triều Lê Trung Hưng, quân đội nhà Lê dưới sự chỉ huy của Trịnh Tùng lần lượt đánh bật nhà Mạc khỏi Kinh đô Thăng Long và vùng châu thổ Bắc Bộ. Năm Ất Mùi, niên hiệu Quang Hưng, đời vua Lê Thế Tông (1595), nhà Lê tổ chức khoa thi đầu tiên tại Bến Thảo Tân (Thăng Long) và tổ chức thi Đình như thường lệ. Các quy chế khảo hạch sỹ tử, chương trình học, cách thức chọn để thi...trong các kỳ thi Hương, thi Hội được thường xuyên bổ sung, sửa đổi nhằm chọn những nhân tài thực học. Suốt gần 200 năm đến khoa thi cuối cùng vào năm Đinh Mùi, hiệu Chiêu Thống đời Lê Mẫn Đế (1787), triều Lê - Trịnh đã tổ chức được 66 khoa thi lấy đỗ 729 Tiến sỹ.

Thời Nguyễn (1802-1945), tháng 5 năm Nhâm Tuất (1802) Nguyễn Ánh lên ngôi đặt niên hiệu là Gia Long, lập ra Triều Nguyễn tổ chức hành binh ra Bắc đánh nhà Tây Sơn, sau một tháng đánh chiếm được Thăng Long và toàn cõi Bắc Hà. Lần đầu tiên trong lịch sử Việt Nam, một Nhà nước Trung ương được cai quản



Văn Miếu xưa

Ảnh: TTXVN

một lãnh thổ rộng lớn và thống nhất từ Mục Nam Quan đến Mũi Cà Mau. Năm Đinh Mão (1807), vua Gia Long tổ chức khoa thi Hương đầu tiên tại Bắc Thành. Đến năm Nhâm Ngọ, đời Minh Mệnh (1822), sau 20 năm từ khi nhà Nguyễn được thiết lập khoa thi Hội đầu tiên được mở, định kỳ và thể thức thi vẫn theo quy định của nhà Lê nhưng không lấy danh hiệu Trạng Nguyên (theo nguyên tắc "bốn không" (chữ Hán là "Tứ bất" nghĩa là: Không lập Hoàng hậu, không đặt Tế tướng, không lấy Trạng nguyên và không phong tước Vương cho người ngoài hoàng tộc).

Năm đầu Tự Đức (1848), mở thêm Ân khoa và định lại các dạng học vị. Việc mở Ân khoa (các khoa thi nhân vua mới lên ngôi, vua tròn 40 tuổi, 50 tuổi), đặt làm thường lệ.

Sau khi thực dân Pháp đặt ách đô hộ lên toàn cõi Việt Nam (năm 1884), khoa cử Nho học vẫn được duy trì trong một thời gian. Đến triều vua Khải Định, chế độ khoa cử Nho học tồn tại 850 năm bị bãi bỏ bằng việc tổ chức kỳ thi Hương cuối cùng vào năm Mậu Ngọ (1918) và kỳ thi Hội cuối cùng vào năm Kỷ Mùi (1919). Đánh dấu sự kết thúc của khoa cử Nho học qua các triều đại phong kiến lịch sử Việt Nam. ■

*Nguồn: "Giáo dục khoa cử
Thăng Long Hà Nội"*

Lửa - một sáng tạo nghệ thuật trong thơ Thanh Thảo

THẢO NGUYỄN

Không biết là một sự vô tình hay cố ý mà từ khi cầm bút, Hồ Thành Công lại tự đặt bút danh cho mình là Thanh Thảo - Cỏ xanh. Một cái tên rất nữ tính được ký dưới những bài thơ đậm chất nam nhi. Cái tên thì mềm mại mà chất thơ lại táo bạo đến bất ngờ. Bởi vậy mà, Thiếu Mai, trong một bài viết giới thiệu về Thanh Thảo đã nhập đề: “Thơ Thanh Thảo có dáng riêng. Đọc thơ anh, dù chỉ mới một lần, thấy ngay dáng ấy. Nó đủ sức gây chú ý và gợi suy nghĩ... thấy dấy lên trong lòng những xao động, mà có điều lạ là mình chưa thể phân tích rạch ròi những sắc thái tình cảm của mình ngay như thường khi đọc thơ của nhiều tác giả khác”. Cái lạ đó trong thơ Thanh Thảo rất nhiều nhưng có lẽ lắng đọng hơn tất cả là Lửa trong thơ anh.

Đến với thế giới nghệ thuật thơ Thanh Thảo, ta như lạc vào thế giới của những biểu tượng hết sức gần gũi. Bên cạnh Đất - nơi tồn tại của Cỏ xanh; Trời - nơi phát ra những tia chớp đỏ; Rừng núi mát mắt xanh cũng là nơi phát ra rừng rực những đám cháy đỏ; Biển muôn trùng nơi của những bão đồng số phận; Cát và Sông trong lòng Đất và Biển. Không chỉ thế, Thanh Thảo còn là nhà thơ của những Nụ Mắm hy vọng; những Đàn chim tuổi thơ và Mẹ bao dung, cao cả... và đặc biệt là Lửa - biểu tượng xuất hiện khá dày đặc trong thơ Thanh Thảo là một sáng tạo nghệ thuật độc đáo, thể hiện tư duy sắc sảo của nhà thơ.

Nguyễn Trọng Tạo nhận xét về thơ Thanh Thảo rằng: “...hồn thơ Thanh Thảo là những tia chớp từ trời xuống”. Nghĩa là vẻ tinh thơ từ bầu trời được tất cả các camera thơ quay hình từ mặt đất truyền về, rồi từ đó, vẻ tinh phát xuống những tia chớp thơ lóe sáng, giàu chất suy nghĩ vì đã qua chọn lọc và cô đúc. Các camera thu lượm hình ảnh từ mặt đất ngập cỏ xanh, chuyển về vẻ tinh thơ xử lý và chọn lọc để phát những tia chớp lửa - đó chính là phong cách độc đáo của Thanh Thảo.

Lửa đỏ bắt đầu bằng “ly rượu trắng”: “Ly rượu trong hồng lên cùng kí ức/uống đi anh ngọn lửa của đời mình”. “Ly rượu trong” làm “kí ức hồng lên” và biến thành “ngọn lửa của chính cuộc đời”. Cái logic

thơ đi chậm chậm như rượu thấm kéo theo một logic sắc màu vừa lạ lẫm, đối nghịch lại vừa vô cùng giản đơn và quy luật: Trắng trong - hồng lên - ngọn lửa. “Ly rượu” hóa thành “ngọn lửa”, uống ly rượu vào lòng cũng chính là đang uống vào lòng ngọn lửa.

Những bài thơ đầu tiên của Thanh Thảo xuất hiện năm 1972 từ chiến trường miền Nam gửi ra, đã làm xôn xao diễn đàn văn học miền Bắc lúc bấy giờ. Với “Một người lính nói về thể hệ mình”, “Thử nói về hạnh phúc”, Thanh Thảo đã làm xôn xao văn đàn vì cách nói táo bạo, cách lột tả chiến tranh đúng sự thật nó vốn có, một kiểu nói lạ chỉ thấy ở Thanh Thảo. Nhưng cũng chính nhờ “ngọn lửa” mà Thanh Thảo đã giữ lửa cho thơ mình đi đến thành công: “*Thế hệ chúng tôi bùng ngọn lửa chính mình/soi sáng đường đi tới.../Lúc ấy chân trời là lưng người đi trước/vết lóe lên qua ánh chớp màn mưa*”. Trong muôn vạn biến cố của thời cuộc, Thanh Thảo vẫn say sưa trong ngọn lửa nhiệt huyết của tuổi trẻ: “*Vì ngọn lửa chịu sinh là lửa thực/đã bùng lên/dám cháy tận sức mình*”.

Vâng! Bằng cách “cháy bùng ngọn lửa chính mình”, Thanh Thảo ngày càng vững tin giữ lửa cho thơ với tất cả cái gai góc, trần trụi của thế hệ mình. Lửa đỏ trong thơ Thanh Thảo không chỉ là lửa thực hay ngọn lửa tinh thần ta thường gặp mà còn là những biểu tượng lửa rất lạ như “*nước rực*

cháy”, “*trái tim dòng sông bốc cháy*”, rồi “*mặt trời như trái dưa lửa kỳ lạ/ treo trên đầu tất cả chúng ta*”... Và lửa là “cây lửa”, là “tàn lửa” cháy lên từ đất nhưng cũng là sự “tung tõe” của “sao băng” phát xuống từ trời: “*Những cây lửa hùng lên trong đêm mất ngủ/Tàn lửa như sao băng tung tõe khắp trời*”.

Rồi ngọn lửa ấy nhập vào cuộc khởi nghĩa Ba Tơ (11/3/1945) ở Quảng Ngãi, Thanh Thảo lại chuyển lửa đi qua từng số phận: “*Ngọn lửa/một đêm thiêu rụi đồn Ba Tơ/đã nên lại chuyển sâu vào từng số phận*”, dữ dội hơn trong: “*tiếng nổ vỡ ra những dòng nham thạch/vọt lên từng khối lửa khổng lồ*”, hay ẩn mình trong ngọn lửa cát âm thầm mà dữ dội: “*Cát không đau/ngỡ tình cờ cát bùng lên ngọn lửa*”.

Thơ Thanh Thảo là thơ “phát sáng”, lửa ẩn trong thơ và thơ chứa lửa: “*Ấy là khoảng khắc vịnh cầu khi nhà thơ thành chiếc cầu thông hai cõi những khát vọng mà cái chết cũng không dập tắt nổi đã cháy lên ngọn lửa và ngọn lửa tìm thấy khoảng chiếu sáng qua những dòng thơ*”. Cơ hồ như nhà thơ nhìn đâu cũng tìm ra lửa dù cả trong hoàn cảnh phủ trùm bóng tối, cả trong sông nước phương Nam: “*Từ những cây bần ven bờ, đom đóm chớp sáng vết lửa xanh*”. Rõ ràng lửa đom lập lõe cũng biến thành tia chớp, vết sáng, nhưng biểu tượng của Thanh Thảo hoàn toàn có lý bởi vì đó là “vết lửa xanh”. Cô tiếng chớp xé

giữa trời, ai biết lửa phát từ trời hay lửa bùng lên từ đất
“Cơn sấm rền chớp xé tầng mây/lửa phát cờ đứng
đây/ những hàng cây bùng cháy”.

Gọi tư duy thơ Thanh Thảo là tư duy “thơ vệ tinh” chính vì lẽ đó. Cờ đôi lúc Thanh Thảo reo lên như một phát hiện lạ: “tôi đã thấy trong tia chớp/vẻ rạng rỡ tinh yêu”. Những “tia chớp”, “vẻ rạng rỡ”, “ánh ngày”, “rừng - là - sáng” rồi lại những “ông anh”, “chớp sáng”, “những ngọn sông”... đã khiến thơ Thanh Thảo đầy những tín hiệu từ trời: “những con cá bơi cả vào giấc ngủ/những ngôi sao vàng óng ánh tiếng cười/cứ thả mái bóng bay dù tôi biết/chúng vỡ tan khi chạm phải nền trời/nằm thẳng đường đời xa dần tuổi nhỏ/một phút nào tôi thắm gọi mùa thu/mùa thu ơi”.

Bằng phép đồng hiện, Thanh Thảo đã sáng tác trường ca “Đêm trên cát” độc đáo: “Hãy đứng lên ngọn lửa”, “Ta thích hoa phượng/cháy tận cùng ngọn lửa/dù phải thiêu đốt cả mùa hạ”. Lửa đã hòa thân vào cảm xúc, cháy bỏng một khát vọng ham sống, yêu đời, yêu tự do và vượt thoát khỏi thực tại.

“Khối vuông ru bích” là trường ca cuối cùng và là đỉnh cao của Thanh Thảo trong ý thức cách tân kết cấu nghệ thuật bằng sự trộn lẫn các loại hình nghệ thuật độc đáo với một cấu trúc hoàn toàn mới. Thơ trong “Khối vuông ru bích” không đơn giản là thơ văn xuôi như ta thường nghĩ. Mà nó là một loại thơ, gọi là “thơ tích hợp thể loại”, vừa là văn xuôi, vừa là điện ảnh, vừa là kịch, vừa là hội họa, vừa là âm nhạc... tất cả cùng xoay tròn và tạo nên một kiểu thơ độc đáo, mới lạ. Trong vô số lần xoay khối vuông ru bích, mỗi lần là một phát hiện về một biểu tượng độc đáo. Ở lần xoay thứ 32 của anh - xoay ra lửa đỏ: “Tôi xoay những ô vuông/ Tôi cần gì ư?/Có thể cần tất cả, có thể chỉ cần cánh cửi để nhen lên ngọn lửa khi thiếu lửa/Một màu rơm tươi gọi nhớ mùa gặt, mùi vỏ bào dẫn ta về những cánh rừng mùa khô, khoảng trống nhỏ đủ hình dung bầu trời, thoáng nhìn của ánh chớp, định hình sự vật mà nó soi sáng, một bông hồng dấu dãi không tàn úa giữa những bố cục kì quặc nhất của thế kỉ hai mươi/Chúng ta xoay mình trên đất, trên gỗ, trên sắt thép, trên giấy, trên con người... chúng ta xoay còn nhanh hơn ru bích trong bàn tay nhà vô địch”.

Lửa - nơi ẩn chứa cái lạ của một hồn thơ và niềm tin vào cái âm thầm, bí ẩn, vĩnh cửu của tia chớp vệ tinh thơ chời ngời trong một kiểu tư duy thơ khá độc đáo. Nguyễn Trọng Tạo đã từng nhận xét: “Thơ Thanh Thảo không sờ mó được. Nó là những tia chớp từ trời cao làm hiện lên lung linh tất cả sự vật chung quanh ta vốn chìm trong bóng tối bí mật, rồi vụt tắt sau những khoảng khắc”. Và Lửa trong thơ Thanh Thảo cũng là một hiện tượng như thế.■

LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT .(Tiếp theo trang 11)

Trung tâm Phan Chu Trinh chữa cháy 3 ngày đêm liên tục ở nhà máy dệt 8/3, chữa cháy tên lửa ở Chèm; Phân hiệu Cảnh sát PCCC ở Nhân Chính đã chữa cháy cho các cơ quan lân cận và đơn vị thông tin của quân đội ở Cống Mọc...

Tinh thần chiến đấu quên mình của lực lượng Cảnh sát PCCC đã được nhân dân ghi nhận, tin yêu và hết lòng giúp đỡ. Trong bom đạn gầm rú, ác liệt, lực lượng PCCC tại chỗ vẫn luôn sát cánh cùng Cảnh sát PCCC, giúp Cảnh sát PCCC sơ tán tài sản, tổ chức cứu nạn và tham gia hỗ trợ Cảnh sát PCCC chữa cháy. Nhiều chiến sĩ dân phòng đã anh dũng hi sinh, nhiều người bị thương, xuất hiện những tấm gương xả thân chữa cháy như dân phòng Nguyễn Thị Đồng ở thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Trong khoảng thời gian bình yên giữa những đợt tấn công liên tục của đế quốc Mỹ, Cảnh sát PCCC vẫn xuống tận ngõ xóm, phố phường để vận động người dân tham gia công tác PCCC, khẩn trương khắc phục hậu quả bom đạn, duy trì sản xuất và cuộc sống nên các phong trào quần chúng trong thời gian này đã bám sát những nhiệm vụ trọng yếu của ngành Công an là đấu tranh phòng chống gian điệp, bảo vệ an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, nguy trang, sơ tán tài sản, chữa cháy xóa mục tiêu bắn phá của địch, bảo vệ thành quả sản xuất của miền Bắc XHCN và chi viện cho tiền tuyến miền Nam đánh Mỹ. Cũng trong thời gian này, lực lượng Cảnh sát PCCC đã nghiên cứu, chế tạo thành công bom cháy, mìn hẹn giờ giữ an ninh miền Nam đánh Mỹ.

Tháng 7/1973, sau khi giải phóng Quảng Trị, lực lượng Cảnh sát PCCC đã chi viện 33 cán bộ, chiến sỹ thành lập đơn vị PCCC Quảng Trị với nhiệm vụ bảo vệ các đoàn đại biểu, đoàn ngoại giao và các chuyến hàng vận chuyển vào miền Nam theo đường mòn Hồ Chí Minh. Trong đại thắng mùa xuân năm 1975, theo quyết định điều động của Bộ Công an, lực lượng Cảnh sát PCCC với 182 cán bộ, chiến sỹ và 30 xe chữa cháy của Cục Cảnh sát PCCC và 11 đơn vị các tỉnh phía Bắc đã theo sát quân giải phóng chi viện cho chiến trường B2 và tiếp quản, quản lý Thành phố Sài Gòn và chi viện cho Ban An ninh nội chính miền Nam Việt Nam. Ngày 30/4/1975, đoàn cán bộ PCCC của Công an Hà Nội đã phối hợp với lực lượng PCCC chi viện cho chiến trường B2 tiếp quản Sở Chữa lửa Sài Gòn - Chợ Lớn và Phòng Cảnh sát PCCC Thành phố Sài Gòn chính thức được thành lập.

Cùng đất nước đi qua những năm tháng chiến tranh chống Mỹ ác liệt và đầy gian khổ, hy sinh, lực lượng Cảnh sát PCCC đã được tôi luyện, trưởng thành về mọi mặt, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ mà Đảng và nhân dân giao phó. Ghi nhận những chiến công xuất sắc của lực lượng Cảnh sát PCCC trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, 13 đơn vị Cảnh sát PCCC đã vinh dự được Đảng và Chính phủ tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; nhiều tập thể, cá nhân được tặng thưởng Huân chương chiến công các Hạng, nhiều đồng chí được tặng Huy hiệu Bác Hồ, Bằng khen của Chính phủ và nhiều phần thưởng cao quý khác. Nối tiếp truyền thống hào hùng của cha anh, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã trở thành lực lượng chủ lực trong công tác PCCC&CNCH hàng ngày, vững vàng cùng đất nước trên con đường đổi mới, sẵn sàng chiến đấu, chiến thắng giặc lửa, bảo vệ bình yên cuộc sống và phục vụ đắc lực sự nghiệp công nghiệp hòa, hiện đại hóa đất nước.■

TỘI ÁC

PHÍA SAU NGỌN LỬA

VŨ THỦY NHUNG*

Vụ án nhà báo Hoàng Hùng (Báo Người Lao Động thường trú tại tỉnh Long An) tháng 1/2011 gọi cho nhiều người nhớ lại vụ cháy thương tâm ở xóm Kho, xã Mỹ Đình, huyện Từ Liêm, Hà Nội vào đầu năm 2008 khiến cả gia đình ba người tử nạn. Chủ mưu tội ác tày trời khiến dư luận bàng hoàng và căm phẫn ấy lại chính là người thân của nạn nhân.



Ngọn lửa kinh hoàng và một hiện trường câm lặng

Khoảng 3h23phút đêm ngày 25/1/2008, một vụ cháy lớn xảy ra tại gia đình anh Nguyễn Trí Hưng tại xóm Kho, thôn Phú Mỹ, xã Mỹ Đình, huyện Từ Liêm, Thành phố Hà Nội. Một tiếng nổ lớn vang lên giữa đêm khuya khiến nhiều gia đình đang say giấc hoảng hốt tỉnh dậy. Khi đo căn nhà đang xây của anh Nguyễn Trí Hưng gần như bị ngọn lửa nuốt chửng. Người dân xung quanh ai cũng nghe thấy tiếng phụ nữ và trẻ em kêu khóc thảm thương mà không thể lao vào cứu vì ngọn lửa bùng lên dữ dội. Lực lượng chữa cháy nên dù đã cố gắng hết sức nhưng vì đám cháy quá lớn, lại được phát hiện muộn nên không kịp cứu chữa. Trong đống tro tàn, người ta tìm thấy thi thể anh Nguyễn Trí Hưng, sinh năm 1972, Đại úy quân đội công tác tại Công ty Trắc địa bản đồ, Bộ Quốc phòng đã cháy đen hoàn toàn ở ngay tầng một của ngôi nhà; trên phòng tắm tầng hai, chị Bùi Thị Thu Hà sinh năm 1976, vợ anh Hưng và cháu Nguyễn Thị Thảo Hiền, con gái anh Hưng sinh năm 2002 đều bị bỏng nặng toàn thân.

Sau khi ngọn lửa được dập tắt, lực lượng điều tra gần như ngay lập tức cô lập tại hiện trường. Vụ cháy đã gần như xóa sạch mọi dấu vết: tầng một ngôi nhà cũng nhiều đồ dùng cháy đen, ba chiếc xe máy chỉ còn trơ khung sắt, thi thể nạn nhân Nguyễn Trí Hưng nằm tại chân cầu thang cũng không còn nguyên vẹn. Tại hiện trường ngổn ngang, các giám định viên chỉ thu được một vài mảnh nhựa và bìa các tông cháy dở, một ít mẫu than tro dưới nền nhà. Theo nhận định của các giám định viên, tại rèm cửa, cửa ra vào và các mẫu vật thu được đều có dấu vết của xăng nhiên liệu. Qua quá trình phân tích và giám định, các điều tra viên đã kết luận điểm xuất phát cháy nằm ở nền nhà tầng một, sát phía bên trái cửa ra vào nhà anh Nguyễn Trí Hưng; nguyên nhân cháy là do sự tác động cố ý của con người dùng xăng làm chất mối kích thích cháy. Nguyên nhân vụ cháy đã được làm rõ, tuy nhiên câu hỏi lớn nhất đặt ra đối với cơ quan điều tra đó là làm thế nào tìm ra tung tích kẻ đã đốt nhà, nhân

*Trung úy, Cán bộ Phòng Hậu cần, Trường Đại học PCCC

tâm cướp đi sinh mạng của ba người vô tội. Tại hiện trường cháy, ngọn lửa dường như đã mang theo tất cả các dấu vết sang thế giới bên kia, những gì còn sót lại là quá ít ỏi, trong khi vụ án xảy ra giữa đêm tối, không có nhân chứng và nạn nhân cũng đã qua đời. Nhiều tháng sau đó, vụ án gần như đi vào bế tắc. Cho đến những ngày cuối năm, một chi tiết vô cùng quan trọng đã được tiết lộ...

Âm mưu thâm độc của người đàn bà mất nhân tính

Trong một lần nằm ngủ với bà nội, con trai anh Nguyễn Trí Tuấn (em ruột nạn nhân Nguyễn Trí Hưng) kể với bà: "Con ghét mẹ Thuận, chính mẹ Thuận đã xui chú Diệp đốt nhà bác Hưng". Lời nói của một đứa trẻ 5 tuổi dường như không thể là chứng cứ để buộc tội Nguyễn Thị Thuận - em dâu nạn nhân nhưng là một chi tiết quan trọng đối với công tác điều tra. Ít lâu sau, cơ quan điều tra đã truy ra tung tích của Hoàng Hải Tiệp, sinh năm 1980 người dân tộc Tày quê ở Yên Bái và đồng hương của Tiệp là Bùi Tiến Hà, sinh năm 1959. Số điện thoại của Tiệp cũng chính là số điện thoại đã gọi vào tổng đài báo cháy của lực lượng chữa cháy đêm hôm xảy ra vụ án. Những chi tiết đó kết hợp với dấu vết thủ phạm để lại tại hiện trường đã được các giám định viên của Viện Khoa học - Hình sự điều tra, làm rõ, động cơ và phương thức phạm tội của hung thủ dần dần được hé lộ...

Bị kích được bắt nguồn từ những mâu thuẫn gia đình, vợ chồng tưởng chừng rất bình thường trong xã hội. Cùng người bạn gái thân là chị Bùi Thị Thu Hà về làm dâu trong cùng một gia đình nhưng Nguyễn Thị Thuận và chồng, cũng là em trai nạn nhân Nguyễn Trí Hưng hay xảy ra mâu thuẫn. Vợ chồng anh Hưng, chị Hà nhiều lần khuyên bảo nhưng Thuận không những không nghe mà còn nuôi lòng thù hận, cho rằng vợ chồng anh Hưng bệnh em ruột. Thuận đã bàn với Bùi Tiến Hà (vốn là người trông coi căn nhà đang xây của Thuận): "Cháu rất tức vợ chồng ông Hưng vì luôn bệnh em trai mình, bắt cháu phải xin lỗi Tuấn. Cháu mua ít xăng về, giúp cháu đốt nhà ông Hưng cho bố tức". Thấy Bùi Tiến Hà lưỡng lự, Thuận quả quyết "Cháu cứ đốt đi, nếu xảy ra chuyện gì cháu chịu

trách nhiệm". Vài ngày sau đó không thấy Bùi Tiến Hà ra tay, Thuận sốt ruột nên nhờ Hoàng Hải Tiệp (lúc đó đang là sinh viên, đồng hương của Thuận) cùng tham gia đốt nhà với lời hứa: "Sau khi xây nhà xong, mày xuống ở với chị, chị không lấy tiền". Tiệp đồng ý, nhận 50.000 đồng từ tay Thuận để đi mua xăng rồi về bàn với Hà rằng đêm nay sẽ đốt nhà. Theo kế hoạch, khoảng 3h đêm ngày 25/1/2008, Tiệp và Hà mang xăng đến trước cửa nhà anh Hưng, Hà đứng ngoài cảnh giới còn Tiệp đổ xăng qua khe cửa. Vì cửa nhà anh Hưng có rèm che, không đổ xăng vào được nên Hà đã vào nhà Thuận, lấy chiếc thước nhôm hình hộp vắn dùng khi xây nhà, luồn qua khe cửa và rót xăng vào. Sau khi đổ hết can xăng vào nhà anh Hưng, cả hai châm lửa đốt rồi quay về nhà Thuận ngủ như bình thường.

Khi đám cháy được phát hiện, Bùi Tiến Hà vội gọi điện cho anh Nguyễn Trí Tuấn, chồng Thuận và là em ruột anh Hưng báo tin. Lực lượng chữa cháy ngay lập tức có mặt nhưng vì vụ cháy quá lớn, lại xảy ra giữa đêm khuya nên công tác chữa cháy, cứu người hết sức khó khăn. Khi lửa được dập tắt thì anh Hưng đã chết cháy ngay dưới tầng một, chị Hà và cháu Thảo được tìm thấy trong nhà vệ sinh tầng hai trong tình trạng ngạt khói và bỏng nặng. Chưa đầy một tuần sau, hai mẹ con lần lượt qua đời trong bệnh viện. Trong đám tang ba nạn nhân xấu số, trước nỗi đau đôn đót cùng của gia đình, không ai để ý tới gương mặt lạnh lùng chẳng mấy may xót thương của Thuận. Cô lẽ trong hoàn cảnh tang thương ấy, không ai có thể tưởng tượng được rằng, đằng sau ngọn lửa hung dữ đã cướp đi sinh mạng người thân của họ là âm mưu thâm độc được bày ra bởi người đàn bà vô nhân tính. Và cho đến khi Thuận tra tay vào chiếc công sổ tâm, nhiều người hẳn vẫn còn ngỡ ngàng khi một người phụ nữ cô học vấn, một cô giáo hàng ngày đứng trên bục giảng lại là chủ mưu của một tội ác dã man.

Tội ác cúi đầu

Ngày 31/12/2008, lần lượt Hoàng Hải Tiệp, Bùi Tiến Hà và Nguyễn Thị Thuận bị Phòng Cảnh sát Điều tra tội phạm về trật tự xã hội - Công an Thành phố Hà Nội bắt tạm giam. Tại cơ quan điều tra, cả ba

khai nhận đã cùng gây ra vụ án nghiêm trọng làm ba người thiệt mạng. Do người bị hại Nguyễn Trí Hưng là quân nhân nên vụ án được chuyển sang Cơ quan điều tra của Bộ Quốc phòng. Trong hai ngày 3 và 4/8/2010, Tòa án Quân sự Quân khu Thủ đô đã tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án và tuyên phạt tù chung thân đối với bị cáo Nguyễn Thị Thuận, 20 năm tù giam đối với Bùi Tiến Hà và 18 năm tù giam đối với Hoàng Hải Tiệp. Đến ngày 9/8/2010, cả ba bị cáo đồng loạt nộp đơn kháng án, cũng kêu oan, rằng mình bị cơ quan điều tra ép cung, bắt phải nhận tội. Ngày 18/8/2010, gia đình anh Nguyễn Chí Hưng và chị Bùi Thị Thu Hà cũng gửi đơn kháng cáo bản án sơ thẩm, đề nghị áp dụng các tình tiết tăng nặng: cố ý hủy hoại tài sản, giết người có tổ chức, cố tình thực hiện tội phạm đến cùng, phạm tội trong trường hợp đặc biệt nghiêm trọng và đề nghị tuyên phạt bị cáo Thuận với mức án tử hình.

Trong các ngày 31/11 và 1/12/2010, Tòa phúc thẩm Tòa án quân sự Trung ương đã tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án, xem xét đơn kháng cáo của ba bị cáo. Trong phiên tòa lần này, cả ba đều một mực kêu oan và phủ nhận sạch trơn mọi tội lỗi đã khai nhận trước đó, thậm chí còn vu khống cơ quan điều tra đã có hành vi bức cung với các bị cáo khiến khiến những người có mặt tại phiên tòa bất bình và phẫn nộ. Tuy nhiên, với những chứng cứ đã thu thập được, tội ác của ba kẻ vô lương tâm đã quá rõ ràng, lời buộc tội của chúng với cơ quan điều tra là hoàn toàn vô căn cứ. Kết thúc phiên xét xử, Tòa phúc thẩm Tòa án quân sự Trung ương đã tuyên y án sơ thẩm, giữ nguyên các mức hình phạt đối với ba bị cáo Nguyễn Thị Thuận, Bùi Tiến Hà và Hoàng Hải Tiệp.

Kẻ thủ ác đã phải cúi đầu nhận tội trước công lý, nhưng cái chết oan uổng của cả một gia đình vẫn ám ảnh những người còn sống từng ngày, từng giờ. Bản án dành cho Thuận và đồng bọn đã được thực thi, chúng sẽ dành cả quãng đời còn lại trước mắt, giữa bốn bức tường nhà giam để suy nghĩ về những sai trái mà mình gây ra. Phiên tòa đã khều lại nhưng tòa án lương tâm và nỗi đau của người thân người bị hại sẽ mãi mãi bài học đắt giá cho những kẻ mất hết nhân tính và là lời cảnh báo cho toàn xã hội khi cái ác chưa bị đẩy lùi. ■

MỘT SỐ BIỆN PHÁP SƠ CẤP CỨU BAN ĐẦU TRONG TAI NẠN GIAO THÔNG

NGUYỄN VĂN CẦN*

NGUYỄN ĐỨC HÙNG**

Theo thống kê chưa đầy đủ, mỗi năm trung bình ở nước ta xảy ra trên 20.000 vụ cháy, nổ, tai nạn và sự cố khác. Trong đó, tai nạn giao thông luôn chiếm trên 50%. Năm 2008, cả nước xảy ra 11.522 vụ tai nạn giao thông, làm chết 10.397 người, bị thương 7.413 người. Năm 2009, cả nước xảy ra 12.500 vụ tai nạn giao thông làm chết 11.500 người, bị thương trên 8.000 người. Ước tính, tai nạn giao thông đường bộ, đường sắt ở nước ta mỗi ngày cướp đi sinh mạng của hơn 30 người, làm bị thương hàng chục người. Nhiều nạn nhân trong số đó do không được cấp cứu kịp thời đã tử vong, hoặc do chuyển đến các bệnh viện không đúng cách, nên dù được cứu sống, vẫn chịu những di chứng nặng nề.

Do mạng lưới y tế cơ sở nước ta hiện nay còn thiếu và yếu, các tuyến giao thông hiện nay đều “vắng bóng” các trạm sơ cứu tai nạn giao thông, nhất là các tuyến đường ở địa bàn rừng núi, vùng sâu, vùng xa (nơi thường xảy ra tai nạn thảm khốc). Phần lớn các vụ tai nạn giao thông, nạn nhân đều được người dân khu vực, người đi đường và Cảnh sát Giao thông hay lực lượng cứu hộ đưa thẳng đến các bệnh viện cấp cứu. Nhưng thực tế, lực lượng CHCN cũng như lực lượng Cảnh sát Giao thông xử lý các vụ tai nạn giao thông lại không được trang bị nhiều kỹ thuật và phương tiện sơ cấp cứu, công tác sơ cấp cứu ban đầu chưa được quan tâm, vận chuyển nạn nhân không đúng cách... dẫn đến tình trạng tổn thương của nạn nhân nặng hơn.

Ngày 11/5/2009, Thủ tướng chính phủ có Quyết định số 76/2009/QĐ-TTg về việc kiện toàn Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm cứu nạn và hệ thống tổ chức tìm kiếm cứu nạn của các Bộ, Ngành, Trung ương và địa phương. Trong đó quy định các đơn vị thuộc lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH là lực lượng chuyên trách đóng vai trò quan trọng đảm nhiệm công tác CNCH thường nhật để kịp thời khắc phục hậu quả, cứu giúp nạn nhân trong những trường hợp sự cố nhằm hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do chúng gây ra. Như vậy, đối với các tình huống sự cố, tai nạn giao thông và có người mắc kẹt trên các phương tiện giao thông cơ giới sẽ được lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH xử lý, cứu chữa. Việc sơ cấp cứu ban đầu kịp thời, hiệu quả, tận dụng tối đa “thời gian vàng” ngay sau khi xảy ra tai nạn sẽ giúp cho các nạn nhân thoát khỏi sự nguy hiểm, bảo vệ được tính mạng và quá trình điều trị nhanh khỏi, ít để lại di chứng.

Để làm tốt bước sơ cấp cứu ban đầu thì yêu cầu lực lượng CNCH phải được trang bị những kiến thức cơ bản về sơ cấp cứu ban đầu để có thể nhận biết thực hiện một cách nhanh nhất, hiệu quả nhất các thao tác cứu nạn, cứu hộ.

1. Bảo vệ nạn nhân và gọi cấp cứu.



Quan sát hiện trường và thu thập thông tin. Quan sát nạn nhân, gọi 115 hoặc cơ sở y tế gần nhất. Di chuyển nạn nhân ra khỏi nơi nguy hiểm.

2. Xác định tổn thương và tiến hành sơ cứu.

- Việc cần làm đầu tiên là khám xét, gọi, hỏi, kiểm tra tổng thể, hô hấp, tuần hoàn, nếu cần thì phải hô hấp nhân tạo và ép tim ngoài lồng ngực.

- Xác định những tổn thương của nạn nhân và tiến hành xử lý vết thương.

Cầm máu:

- Nếu vết thương chảy nhiều máu thì cần tiến hành cầm máu cho nạn nhân, nếu không can thiệp kịp thời thì tính mạng nạn nhân sẽ bị đe dọa. Tiến hành cầm máu bằng cách:

- + Ấn trực tiếp vào vết thương bằng gạc, vải sạch (tránh tiếp xúc trực tiếp với máu).
- + Ấn gián tiếp vào điểm cầm máu nếu vết thương có dị vật.
- + Đặt Garô cầm máu nếu các phương pháp trên không hiệu quả.
- + Theo dõi bằng garô.

Tắt thở hoàn toàn:

+ Thực hiện ngay kỹ năng làm thông đường thở: Vỗ vào lưng nạn nhân và dùng thủ thuật Hemlic dừng.

Các vết thương nặng:

+ Khi nạn nhân có một vết thương nặng, mà vết thương này có thể dẫn đến chảy máu bên trong cơ thể, hoặc là khô thở hoặc là nguyên nhân dẫn đến nhiễm trùng và trầm trọng hơn, phải

(Xem tiếp trang 49)

*Trung úy, Giảng viên Khoa Cứu nạn cứu hộ, Trường Đại học PCCC

**Thiếu úy, Giảng viên Khoa Cứu nạn cứu hộ, Trường Đại học PCCC

MÁY DÒ KHÍ GAS TITAN

TRẦN ĐỨC HOÀN*

Khoa học kỹ thuật ngày càng phát triển thì các công cụ hỗ trợ lao động cũng ngày càng đa dạng và hiện đại hơn. Một trong những sản phẩm được các nhà khoa học sáng chế để đảm bảo an toàn tính mạng cho con người đặc biệt là trong công tác PCCC và cứu nạn, cứu hộ đó là máy dò khí gas TITAN.

Máy dò khí TITAN là thiết bị đo cầm tay để giám sát và đo nồng độ các khí độc (nồng độ khí đo được hiển thị và ghi lại giá trị tối đa). Nếu vượt quá giới hạn bảo động gây nguy hiểm cho tính mạng con người thì máy sẽ phát báo động bằng ánh sáng và âm thanh để giúp con người nhận biết và có hình thức xử lý kịp thời. Máy dò gas TITAN có giới hạn bảo động có thể điều chỉnh, được hiển thị trong quá trình tự kiểm tra.

Đây là thiết bị được sản xuất tại Nhật, thường được đi kèm trên các phương tiện cứu hộ, cứu nạn. Nguyên lý hoạt động cơ bản của máy là dựa trên sự làm việc của các thiết bị cảm biến nồng độ khí. Khi nồng độ khí vượt quá giới hạn nào đó thì thông tin sẽ được báo về trung tâm, sau đó trung tâm xử lý thông tin sẽ phát ra các tín hiệu bằng hình ảnh và âm thanh để giúp con người nhận biết.

Máy dò gas TITAN được cấu tạo trên các bộ phận chính sau:



1. Bộ phát cảnh báo âm thanh; 2. Đầu cảm biến;
3. Đèn LED cảnh báo/Alarm LED; 4. Định cỡ thiết bị;
5. Hiển thị LCD; 6. Nút vận hành; 7. Vỏ thiết bị.

Cách sử dụng máy dò khí gas TITAN

- Bật máy nhấn giữ nút vận hành tối thiểu 1 giây. Bật ở những nơi không có hơi nước và khí dễ cháy. Máy tự động kiểm tra và thiết lập chế độ khí sạch.

Tắt máy giữ nút cho tới khi màn hình tắt. Đồ thị thanh trê màn hình LCD tiếp tục hiển thị, đèn nền tắt, thiết bị tắt hẳn.

1. LO (Thấp, thấp hơn); 2. HI (cao, cao hơn); 3. ALARM (cảnh báo); 4. Hiển thị giá trị đo bằng số; 5. Hiển thị công suất pin; 6. Giá trị tối đa (PEAK); 7. Hiển thị bằng %LEL, Vol%. 8. Khí kiểm tra (SPAN); 9. Khí không có khí (ZERO); 10. Hiển thị phụ thuộc cảm biến (SENSOR); 11. Hiển thị phụ thuộc sự xác định Symbol for calibration dependent displays (CALIB); 12. Biểu đồ; 13. Giảm/tăng giá trị hoặc phạm vi đo vượt quá hoặc không đạt trên màn hiển thị.

Sau khi tự kiểm tra và thiết lập chế độ khí sạch, máy sẽ chuyển sang chế độ đo.

- Điểm cực đại hiển thị giá trị đo kỷ lục. Chức năng ghi lại giá trị kỷ lục được tính hợp trong máy để lưu giữ giá trị đo. Nền người đo có thể nắm được giá trị đo cao nhất kể từ khi bật máy. Trong quá trình đo, nhấn nút để hiển thị giá trị đo và giá trị lớn nhất. Nếu không nhấn nút, máy sẽ tự động chuyển từ màn hình hiển thị giá trị kỷ lục sang màn hình đo hiện tại trong vòng 5 giây.



Màn hình LCD

- Máy có 2 giới hạn bảo động cho khí hydro, metan, propan, được thiết lập sẵn.

+ Bảo động cấp 1: 20% LEL. Được kích hoạt nếu giá trị đo vượt quá giới hạn bảo động thấp với các dấu hiệu thông báo sau: Lúc này bảo động ngắt quãng, tín hiệu âm thanh ngắn. Màn hình nhấp nháy phải/trái. Tín hiệu âm thanh ngừng khi ấn nút và sẽ bắt đầu lại sau 60 giây.

+ Bảo động cấp 2: 50% LEL. Được kích hoạt nếu giá trị đo vượt quá giới hạn bảo động trên với các dấu hiệu thông báo sau: bảo động ngắt quãng; tín hiệu âm thanh thay đổi âm điệu, màn hình nhấp nháy nhanh; bảo động tình huống nguy hiểm. Người sử dụng phải rời khỏi khu vực nguy hiểm ngay lập tức. Sau đó tắt máy ngay.

*Một số lưu ý trong quá trình bảo quản, bảo dưỡng:

- Thường xuyên kiểm tra và vệ sinh tổng quan thiết bị và các phụ kiện. Lau sạch máy bằng vải ẩm có tẩy chất làm sạch nhẹ. Không được sử dụng bất kỳ loại dung môi nào. Sau khi kiểm tra và vệ sinh xong thì phải thử máy bằng cách đo thử với khí sạch và khí gas.

- Định kỳ thay pin: Tháo rời ốc vít sâu cạnh ở phía sau vỏ hộp. Gỡ vỏ hộp và thay pin mới đã sạc. Vặn chặt ốc vít một cách cẩn thận.

Máy dò khí gas TITAN không chỉ đảm bảo an toàn trong các hoạt động PCCC và cứu hộ, cứu nạn mà còn thích hợp cho việc lắp đặt trong các kho chứa xăng, dầu, khí gas, các phòng thí nghiệm hóa học, thậm chí cả các khu nhà bếp của các cơ quan, nhà máy, xí nghiệp và gia đình. ■

*Đại úy, Giảng viên Khoa Tự động và phương tiện kỹ thuật PCCC
Trường Đại học PCCC

NHỮNG VỤ CHÁY, NỔ NỔI TIẾNG THẾ GIỚI

Boston, Mỹ 1872

Vụ hỏa hoạn ở Boston được coi là vụ cháy gây thiệt hại nặng nề nhất về tài sản do nó xảy ra ở trung tâm thành phố và các khu tài chính. Vụ hỏa hoạn trên sẽ không gây ra nhiều thiệt hại như vậy nếu như lực lượng PCCC thành phố không phải giải quyết mọi vấn đề từ việc phá khóa những hộp chứa dây cho đến việc kết nối đường ống dẫn nước chữa cháy không đạt chuẩn với nguồn nước áp lực thấp. Hậu quả là khu trung tâm Boston rộng 65 mẫu Anh bao gồm: 776 tòa nhà và 20 người bị thiêu thành tro bụi, hàng ngàn người dân Boston thất nghiệp, hàng trăm doanh nghiệp bị tàn phá và một số lượng không nhỏ các công ty bảo hiểm đã phải phá sản khi thực hiện các khoản đền bù. Điều này đã làm cho vụ cháy trở thành một trong những vụ cháy tàn khốc nhất ở vùng duyên hải phía Đông Hoa Kỳ.

London, Anh 1212

Vụ hỏa hoạn London năm 1212 đã làm 3 nghìn người thiệt mạng, trong số đó có nhiều người chết khi bị kẹt trên cầu London (do chiếc cầu này được làm từ vật liệu chống thấm nước dễ cháy với nhựa đường). Mặc dù chưa có số liệu chính xác về số nhà bị thiêu

hủy nhưng vụ hỏa hoạn đã tàn phá phần lớn vùng phía Nam của sông Thames - vùng Southwark và kết cục là một phần ba thành phố bị thiêu rụi. Trong khoảng thời gian từ năm 1130 đến năm 1666, thành phố này đã bị thiêu rụi nhiều lần, do đó, nó được xem như một hộp mồi lửa trên địa cầu.

Rome, Italy 64

Với lịch sử lâu đời, mặc dù ngọn lửa đã thiêu rụi trung tâm của đế chế Roma, nhưng không có chứng cứ nào cho thấy rằng hoàng đế Nero đang chơi vĩ cầm khi vụ cháy xảy ra (một phần lý do là thời đó đàn vĩ cầm chưa được phát minh). Bên cạnh đó, vẫn có tin đồn tồn tại cho đến ngày nay rằng Nero đã dùng vụ hỏa hoạn như là một phần của kế hoạch để chuẩn bị mặt bằng cho việc xây dựng cung điện mới. Nhưng cũng giống như nhiều vị hoàng đế bị căm ghét khác, cô lệ tin đồn này do các chính khách đối lập Nero tuyên truyền sau khi ông ta mất. Ít nhất, theo nhà sử học Roma Tacitus, điều chúng ta có thể biết là vụ cháy lan rất nhanh và kéo dài trong năm ngày rưỡi, phá hủy hoàn toàn 10 trong số 14 quận của Roma. Tuy rằng Nero không chịu trách nhiệm về vụ cháy nhưng ông ta lại sử dụng nó như một lý do để đàn áp

những tín đồ Thiên chúa giáo - những người bị cáo buộc đã gây ra vụ hỏa hoạn.

Chicago, Mỹ 1871

Vụ hỏa hoạn ở Chicago vào tháng 10/1871 đã thiêu rụi 17 nghìn kiến trúc, làm cho 90 nghìn người trở nên vô gia cư và 300 người thiệt mạng. Vụ cháy bắt nguồn từ một chuồng bò ở tòa nhà O'Leary tại 137 phố Dekoven, tuy nhiên không có bằng chứng nào cho thấy vụ cháy xảy ra do con bò của một người phụ nữ nghèo đã vào chiếc đèn lồng. Sau đó các phòng viên báo đã thừa nhận rằng họ viết như thế vì nghĩ rằng sẽ tạo thêm màu sắc cho câu chuyện. Thay vào đó, ngày nay các nhà nghiên cứu đưa ra giả thuyết rằng vụ cháy có thể do ai đó vô tình đánh rơi mẩu thuốc ở trong kho và đốt cháy đồng cỏ khô ở trong khu nhà. Vụ cháy đã buộc Chicago phải cải cách hệ thống PCCC, làm cho cơ quan PCCC của Chicago trở thành hệ thống PCCC hiện đại nhất của đất nước và trở thành hình mẫu cho các cơ quan PCCC khác.

San Francisco, Mỹ 1906

Vụ hỏa hoạn này đã thiêu rụi 25 nghìn ngôi nhà trong 490 khu chung cư và làm 3 nghìn người thiệt mạng. Vụ cháy do cả

yếu tố chủ quan và khách quan gây ra. Yếu tố khách quan là do hậu quả của trận động đất lớn ở thành phố vào rạng sáng ngày 18/4/1906. Yếu tố chủ quan là sự vụng về của những người lính PCCC không qua đào tạo và sự yếu kém trong khâu chỉ đạo. Họ đã phá hủy nhiều ngôi nhà còn nguyên vẹn để tạo ra vành đai ngăn lửa. Một số người cho rằng đây có thể là nguyên nhân khiến 50% các ngôi nhà đang lờ có thể cứu vãn được lại bị thiêu trụi. Dĩ nhiên, trận động đất đã phá hủy hệ thống dẫn nước ngầm nhưng vấn đề đang bàn ở đây là chính quyền tham nhũng và thiếu nhanh nhạy của thành phố đã chuyển số tiền dành cho các chương trình khẩn cấp sang các dự án “khác” khiến những người lính PCCC thiếu các trang thiết bị cần thiết. Tuy nhiên, điều đáng ngạc nhiên là chỉ một thập kỷ sau đó, San Francisco đã phục hồi một cách nhanh chóng và hầu như không còn dấu vết nào của vụ cháy còn lưu lại.

Peshtigo, Winconsin, Mỹ 1871

Vụ cháy Peshtigo, Winconsin 1871 đã làm cho nhiều người thiệt mạng hơn bất cứ vụ nào trong lịch sử Hoa Kỳ. Do xảy ra ở vùng hẻo lánh và chủ yếu là cư dân nông thôn nên số liệu chính xác về số người thiệt mạng trong khu vực rộng gấp đôi bang Rhode Island và phá hủy hoàn toàn 12 khu dân cư sẽ không thể tính được nhưng một số người cho rằng số người thiệt mạng có thể lên tới con số 2500. Vùng bị thiệt hại nặng nề nhất là thị trấn nhỏ Peshtigo. Hầu hết trong số 1700 cư dân của thị trấn đã thiệt mạng, nhiều người đã bị thiêu cháy đến nỗi bị biến dạng. Nhiều người may mắn sống sót do đã nhảy xuống sông Peshtigo hoặc ao hồ gần đó. Những người may mắn sống sót kể lại rằng vụ cháy đã tạo ra một trận lốc xoáy và hất tung những chiếc xe hơi hàng trăm feet và bốc nhiều tòa nhà lơ lửng trên không trung.

Texas, Mỹ 1947

Ai có thể nghĩ rằng một đốm lửa nhỏ trong khoang tàu chở hàng có thể gây ra vấn đề như vậy? Chắc không ai trừ khi chiếc tàu đang mang 2300 tấn ammonium nitrate fertilizer (chất được sử dụng trong cuộc đánh bom thành phố Oklahoma năm 1994) - hậu quả của vụ nổ công nghiệp lớn nhất trong lịch sử Hoa Kỳ. Vụ hỏa hoạn đã san phẳng 1000 ngôi nhà và làm 600 người thiệt mạng hoặc mất tích (bao gồm những

người tình nguyện trong đội PCCC trên tàu). Vụ cháy cũng là khởi điểm của một loạt chuỗi phản ứng của các nhà máy lọc dầu và hóa chất, làm số người thiệt mạng tăng cao và phá hủy hầu như toàn bộ xưởng đóng tàu và khu vực xung quanh thành phố. Vụ nổ lớn đến mức mọi người ở New Orleans cách đó 250 dặm có thể cảm thấy dư chấn trong khi những cửa sổ ở Houston cách đó 40 dặm bị rạn nứt. Vụ cháy đã hất tung một chiếc máy bay trên bầu trời và quăng những chiếc neo tàu khoảng một dặm lên không trung.

Halifax, Nova Scotia, Canada 1917

Vụ hỏa hoạn ở Halifax, Nova Scotia là vụ nổ lớn nhất trong lịch sử nhân loại. Tất cả bắt đầu vào sáng ngày 6/12/1917 khi chiếc tàu Mont-Blanc chở đầy đạn cho chiến sự ở châu Âu va chạm với một tàu chở hàng của Navy trong hải cảng Halifax và bốc cháy. Trước khi ngọn lửa bị dập tắt, nó đã lan sang khu đạn dược gây ra vụ nổ cực mạnh có sức công phá tương đương 3 tấn thuốc nổ TNT. Vụ nổ thậm chí còn gây ra sóng thần trong cảng, gây đổ cây, làm cong đường sắt, phá hủy nhiều tòa nhà, làm đắm nhiều tàu lớn và làm chiếc tàu Mont-Blanc tan vụn từ phía. Tình hình còn tồi tệ hơn khi ngày hôm sau một trận bão tuyết đã ngăn cản những nỗ lực cứu nạn làm cho số người thiệt mạng lên tới con số 2 ngàn. Vụ nổ cũng đã làm 9 ngàn người bị thương và phá hủy gần như toàn bộ thành phố và làm cho cảng Halifax không sử dụng được nhiều năm sau đó.

Tokyo, Nhật Bản 1923

Giống như vụ cháy ở San Francisco 17 năm trước đó, Tokyo đã bị một trận động đất lớn và vụ cháy sau đó san phẳng gây nên sự kinh hoàng về số người thiệt mạng: 142 nghìn người, trong đó 38 nghìn người thiệt mạng trong khu trung tâm Tokyo khi khu này bị phá hủy hoàn toàn. Điều đáng nói là trận động đất kết hợp với một số nguyên nhân khác làm cho vụ thảm họa này trở nên độc nhất vô nhị và gây ra những hậu quả tàn phá nặng nề. Cụ thể, trận động đất xảy ra vào lúc trưa khi mọi người đang nấu ăn dẫn đến cháy nhanh chóng lan khắp thành phố khi gió mạnh từ một trận bão ngoài khơi gần đây tác động. Vụ hỏa hoạn đã biến thành một trận bão lửa quét qua

thành phố. Ngoài ra, trận động đất còn tạo nên một cơn sóng thần làm cho số người chết và sự tàn phá tăng lên. Hậu quả là thảm họa này đã phá hủy 57 nghìn ngôi nhà và làm cho 1,9 triệu người trở nên vô gia cư. Tuy nhiên, chỉ một thời gian sau, thành phố đã được xây dựng lại toàn bộ cho đến khi nó bị máy bay ném bom B-29 của Mỹ phá hủy hoàn toàn trong thế chiến thứ II.

LÊ HOA

(Sưu tầm và biên dịch)

PHÒNG CẢNH SÁT

(Tiếp theo trang 19)

PCCC như rút ngắn 1/2 thời gian thẩm duyệt thiết kế (30 ngày đối với dự án loại A, 20 ngày đối với dự án loại B, nay chỉ thực hiện trong 10 ngày); cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện PCCC từ 7 ngày xuống còn 3 ngày. Cá biệt, có những thủ tục, đơn vị thực hiện rút ngắn 2/3 thời gian so với quy định như: cấp giấy phép vận chuyển chất, hàng nguy hiểm cháy nổ, cấp giấy phép vận chuyển VLNCN...; tiến hành rà soát, loại bỏ một số thủ tục giấy tờ không còn phù hợp để tạo điều kiện thuận lợi cho cơ sở...; niêm yết công khai các thủ tục hồ sơ, quy trình tiếp nhận giải quyết công việc như: thẩm duyệt thiết kế, nghiệm thu, cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện về PCCC; cấp giấy vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp... Phối hợp với Văn phòng Công an tỉnh và các đơn vị liên quan xây dựng và đưa cổng thông tin trực tuyến vào hoạt động phục vụ công tác cải cách hành chính nhằm giải quyết kịp thời các yêu cầu chính đáng của cơ sở và nhân dân.

Với những thành tích đã đạt được, trong năm 2010, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Nghệ An đã được UBND tỉnh tặng Bằng khen cho 1 tập thể và 1 cá nhân vì đã có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện Chương trình tổng thể Cải cách hành chính giai đoạn 2001- 2010; Giám đốc Công an tỉnh tặng Giấy khen về thành tích xuất sắc trong phong trào CAND học tập, thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy giai đoạn 2008-2010.■



Tòa nhà Reichstag hiện nay.

Vụ cháy tòa nhà Quốc hội Đức Reichstag

Tòa nhà Quốc hội Đức (Reichstag) không chỉ được biết đến như một toà kiến trúc cổ mà còn là một biểu tượng của đế chế Đức, một toà nhà mang trong nó những biến cố lịch sử thăng trầm.

Công trình kiến trúc Reichstag là cơ quan đầu não của đế chế Đức (Deutsches Reich) được khởi công từ cuối thế kỷ 19, là một công trình đồ sộ, bằng đá với phong cách kiến trúc La Mã đầy uy quyền kết hợp với phong cách kiến trúc Baroque. Một công trình lớn với nhiều phòng làm việc, phòng họp, hội thảo, kho lưu trữ, hai giếng trời lớn nằm hai bên và trên nóc có bốn đài quan sát cùng với mái vòm Baroque và nhiều pho tượng đá.

Vụ cháy tòa nhà Reichstag, thực chất là một vụ đốt phá xảy ra tại Berlin vào ngày 27/02/1933 được xem là một sự kiện then chốt dẫn đến việc hình thành Nhà nước Đức Quốc xã - Đế chế thứ 3, một chế độ tàn bạo nhất trong lịch sử loài người do Adolf Hitler lãnh đạo.

Vào 21h25' giờ địa phương. Sở cứu hỏa ở Berlin đã nhận được thông báo rằng Reichstag, tòa nhà Quốc hội Đức bị cháy. Ngọn lửa xuất hiện ở các

dãy phòng bên ngoài và trong quá trình cảnh sát và lính chữa cháy đến, ngọn lửa đã lan nhanh vào phòng hội nghị. Đến 23h30', ngọn lửa mới được khống chế. Mặc dù các nhân viên chữa cháy đã nỗ lực hết sức nhưng tòa nhà vẫn bị hư hại nặng nề. Ngay sau đó, Hitler, Goebbels, Phó Thủ tướng Franz von Papen và Hoàng tử Heinrich Gunther von Hohenzollern đi xe hơi đến Reichstag. Hermann Goring nói với Hitler rằng "đây là một sự phản nộ của cộng sản! Một trong những thủ phạm cộng sản đã bị bắt". Hitler thì gọi vụ cháy một "dấu hiệu từ trên trời", và tuyên bố đó là một tín hiệu đánh dấu sự khởi đầu một cuộc nổi dậy của cộng sản. Ngày hôm sau, Cơ quan phản ứng nhanh của Phổ báo cáo rằng "hành động này của chính sa#ch tiêu thổ là hành động quyết liệt nhất của chủ nghĩa khủng bố thực hiện bởi Bolshevism ở Đức". Tờ Vossische Zeitung thân quốc xã cảnh báo các độc giả của mình rằng "chính phủ có ý kiến rằng

tình hình như vậy là một mối nguy hiểm cho các tiểu bang và quốc gia tồn tại”

Các chứng cứ thu thập sau đó tại tòa nhà đổ nát, cảnh sát đã kết tội Marinus Van Der Lubbe – một người nhập cư Hà Lan mới đến Đức, một thợ xây thất nghiệp. Chính quyền cho rằng thông tin về thân thế của Marinus Van Der Lubbe chỉ để che đậy cho hoạt động chính trị của anh ta, một người cộng sản. Đức quốc xã đã sử dụng vụ cháy tòa nhà Reichstag như một bằng chứng để kết tội những người cộng sản đã âm mưu chống lại chính phủ Đức. Van Der Lubbe và đương kim Tổng bí thư Quốc tế Cộng sản Georgi Dimitrov người Bulgaria cùng 3 cộng sự cao cấp khác ngay lập tức bị bắt. Adolf Hitler, người đã tuyên thệ nhậm chức Thủ tướng Đức bốn tuần trước vào ngày 30/01/1933, đã thúc giục Tổng thống Đức Paul von Hindenburg dựa trên Điều 48 của Hiến pháp Weimar, thông qua một sắc lệnh khẩn cấp để đàn áp tàn nhẫn “sự đối đầu của Cộng sản Đảng ở Đức”. Chính phủ xóa bỏ tất cả các quyền tự do dân chủ, bắt giữ hàng loạt các đảng viên cộng sản, bao gồm tất cả các đại biểu quốc hội thuộc đảng cộng sản. Hàng ngàn người cộng sản bị giam cầm trong những ngày sau đám cháy (bao gồm cả các nhà lãnh đạo của Đảng Cộng sản Đức) để chịu trách nhiệm việc Đảng đang chuẩn bị một cuộc nổi dậy. Trong quốc hội Đức, vị trí của những đảng viên cộng sản Đức bị bỏ trống, Đức quốc xã đã trở thành một lực lượng đa số tại quốc hội; cuộc bầu cử tiếp theo khẳng định vị trí độc tôn của Đức Quốc xã và do đó cho phép Hitler củng cố quyền lực của mình.

Vào tháng Bảy năm 1933, Marinus Van Der Lubbe, Ernst Torgler, Georgi Dimitrov, Blagoi Popov, và Vassil Tanev đã bị truy tố về tội đốt tòa nhà Reichstag. Họ đã dũng cảm vạch trần tội ác của bè lũ phát xít trong phiên tòa lịch sử tại Leipzig. Riêng “hung

thủ” Lubbe “thú nhận” trước tòa rằng, đã “ra tay” thiêu hủy Reichstag làm hiệu lệnh cho cuộc khởi nghĩa của phái thiên tả chống lại thể lực Quốc xã. Tại phiên tòa, Van Der Lubbe bị kết án tử hình. Ông đã bị hành quyết bằng máy chém vào ngày 10/1/1934, ba ngày trước ngày sinh nhật thứ 25 của mình.

Phải đến giữa năm 1998, Tối cao Pháp viện Đức ban hành một đạo luật, cho phép phục hồi danh dự và minh oan cho các nạn nhân từng bị xét xử dưới thể chế phát xít ở giai đoạn trước và trong Thế chiến II. Henrich Hofman, một luật sư vô danh người Berlin đã lưu tâm tới trường hợp của công dân Hà Lan Van Der Lubbe gần 7 thập niên trước. Hofman cất công lần tìm trong các kho lưu trữ ở cả hai miền Đông và Tây nước Đức trước kia, sưu tập các tài liệu chứng minh sự “ngụy tạo chứng cứ” có chủ ý của giới quan tòa Quốc xã do H.Goering - “cánh tay phải” của A.Hitler - giật dây, dẫn đến cái chết oan uổng của một thương dân vô tội.

Công sức của H.Hofman được đền đáp xứng đáng qua phán quyết của Tòa án tối cao Liên bang Đức, có hiệu lực “giải oan” cho nhà chí sĩ kiên cường của phong trào Quốc tế Cộng sản vào ngày 10/1/2008, đúng 74 năm sau khi Van Der Lubbe bị

bè lũ phát xít thủ tiêu.

Sự kiện cháy tòa nhà Reichstag tạo tiền đề cho sự phát triển mạnh mẽ của chủ nghĩa phát xít. Từ đây, Đức Quốc xã – Đế chế thứ 3, tự cho mình là kế tục của Đế chế La Mã thần thánh không ngừng đẩy mạnh đàn áp các thể lực dân chủ chống đối trong nước, biến nước Đức thành một trại lính khổng lồ và đẩy nhân loại vào một thời kỳ đen tối nhất trong lịch sử - Chiến tranh thế giới lần thứ 2, cướp đi sinh mạng của hơn 50 triệu người. Ở chiến dịch Berlin là chiến dịch tấn công cuối cùng của Hồng quân Xô Viết trong Chiến tranh Xô-Đức, diễn ra từ ngày 16 tháng 4 đến 9 tháng 5 năm 1945 – Hồng quân Xô Viết đã đánh tan lực lượng vũ trang Đức bảo vệ thành phố Berlin, chiếm thủ đô của Đức Quốc Xã, buộc lãnh tụ Quốc Xã Adolf Hitler phải tự sát. Ngày 30/04/1945, Quốc kỳ Liên Xô đã cắm trên nóc tòa nhà Reichstag đánh dấu sự kiện nước Đức quốc xã bị đánh bại hoàn toàn và ngày 09/05/1945, Thống chế Wilhelm Keitel thay mặt nước Đức Quốc xã ký giấy chấp nhận đầu hàng vô điều kiện, chấm dứt Thế chiến thứ hai trên chiến trường châu Âu.

PHẠM HUY QUANG



NGÀY QUỐC TẾ LAO ĐỘNG Ở MỘT SỐ NƯỚC TRÊN THẾ GIỚI

Đức

Người Đức chọn Ngày lao động quốc tế vào 1/5. Tất cả công nhân, người lao động đều được nghỉ trong dịp này. Theo truyền thống, mọi người thường cài một bông hoa cẩm chướng đỏ trên ve áo. Thói quen này bắt nguồn từ cuộc biểu tình ngày 1/5/1890, hôm đó, những người tham gia đoàn diễu hành đã dùng hoa cẩm chướng đỏ làm dấu hiệu để nhận ra nhau.

Australia

Tại xứ sở của những chú Kanguru, ngày Quốc tế Lao động thay đổi theo từng vùng. Vào ngày 1/5, chỉ một số Nghiệp đoàn của Đảng Xã hội và Cộng sản tổ chức kỷ niệm trọng thể cho công nhân và người lao động. Nhưng ở miền tây, người dân lại lấy ngày 4/3 để nghỉ ngơi, vui chơi. Còn vùng Queensland và miền bắc lại chọn ngày 6/5. Thủ phủ Canberra, thành phố lớn Sydney và miền nam Australia thì lấy ngày 7/10.

Canada

Người dân Quebec tổ chức mít-tinh kỷ niệm ngày Quốc tế Lao động vào ngày 29/4 hằng năm. Hàng ngàn người tuần hành trên đại lộ Vieux, sau đó đổ về công viên Maisonneuve nghe đọc diễn văn và xem các chương trình biểu diễn nghệ thuật.

Mỹ

Tháng 1/1884, tại thành phố công nghiệp Chicago, Đại hội liên đoàn Mỹ thông qua nghị quyết nêu rõ: "...Từ ngày 1/5/1886, thời gian làm việc của công nhân sẽ là 8h/ngày". Vì lẽ đó mà 1/5 được chọn là Ngày quốc tế lao động của Mỹ. Hằng năm cứ vào ngày này, hợp đồng mới giữa chủ và công nhân lại được ký kết. Người dân trên toàn nước Mỹ thường tổ chức diễu hành quy mô lớn.

Hà Lan

Vào ngày 1/5, người dân ở bang Fribourg, một bang nhỏ của Hà

lan lại tổ chức ca hát, chia bánh kẹo và thưởng tiền lễ cho trẻ với quan niệm đó là ngày đầu tiên của mùa xuân nên làm như vậy sẽ đem lại may mắn cho cả năm. Thông thường, người Hà Lan vẫn làm việc vào 1/5, chỉ một số công ty và tổ chức nước ngoài cho phép nhân viên được nghỉ.

Nhật Bản

Nhật Bản không kỷ niệm ngày Quốc tế Lao động. Tuy nhiên, trong tuần đầu tiên của tháng 5, mọi người đều được nghỉ làm và tổ chức các lễ hội.

Pháp

Ngày 1/5/1891, một cuộc biểu tình lớn của công nhân đã xảy ra ở vùng Fourmies, miền Bắc nước Pháp. Để dẹp loạn, binh lính quốc gia đã xả súng và bắn chết 10 người trong đó có một cô gái tên là Marie Blindeau, mang trên mình bộ quần áo trắng tinh khiết. Để tưởng nhớ sự kiện này, người Pháp đã lấy hoa linh lan, một loài hoa nhỏ có màu trắng, hương thơm dịu nhẹ, nở vào ngày đầu tiên của tháng Năm làm biểu tượng, linh hồn của ngày 1/5. Hằng năm, cứ vào dịp này, người Pháp nào nức trang hoàng nhà cửa và tặng bạn bè một bó hoa linh lan.

CHỈ CÔNG
(Sưu tầm)

ĐOÀN CHUYÊN GIA PHẦN LAN THĂM VÀ LÀM VIỆC TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC

Thực hiện lộ trình Dự án Cung cấp trang thiết bị PCCC và cứu hộ cứu nạn của Chính phủ Phần Lan cho Bộ Công an Việt Nam theo hình thức vốn vay ODA. Từ ngày 12/4/2011 đến ngày 17/4/2011, Đoàn chuyên gia Phần Lan do Bà Outi Mygatt - Hirvonen - Giám đốc dự án làm trưởng đoàn và 2 thành viên đã có chuyến thăm Việt Nam. Trong khuôn khổ chuyến thăm, sáng ngày 15/4/2011 đoàn đã thăm và làm việc với Trường Đại học PCCC, tiếp đoàn cùng đồng chí Hiệu trưởng cô đại diện các lãnh đạo Khoa, Phòng, Bộ môn liên quan. Thay mặt Ban Giám hiệu, đồng chí Đại tá, Tiến sĩ Đỗ Ngọc Cẩn đã giới thiệu đôi nét về Trường Đại học PCCC và những thuận lợi, khó khăn của nhà trường trong công tác đào tạo, nhất là đào tạo huấn luyện thực hành kỹ thuật chữa cháy cứu hộ, cứu nạn; nhu cầu về các trang thiết bị chữa cháy và cứu hộ cứu nạn của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH Việt Nam nói chung và Trường Đại học PCCC nói riêng. Bà Outi Mygatt - Hirvonen, đại diện cho đoàn đã cảm ơn sự đón tiếp nồng hậu của nhà trường và những thông tin trả lời của trường theo yêu cầu của Phần Lan và hứa sẽ tiếp tục hợp tác với Bộ Công an Việt Nam về việc thực hiện dự án này.

TẠ CHÍ CÔNG

Trang thơ

TRINH VĂN KIEM

Nhớ mùa Xuân năm ấy

Ai cũng có thời son trẻ
Khi Tổ quốc cần xẻ dọc Trường Sơn
Tuổi hai mươi mang chí căm hờn
Cùng Biển Đông cuộn sóng
Rừng Tây Nguyên, những binh đoàn
Tiến về đồng bằng thắng giặc ngoại xâm
Trong ngày vui đánh nhào Mỹ, Ngụy
Đất nước hòa bình độc lập từ đây
Bác Hồ vẫy gọi
Cả dân tộc tiến dưới cờ
Xóa đói giảm nghèo, toại nguyện ước mơ
Đã làm được
Nhưng còn bao điều trăn trở.
Đại hội VI con đường đã mở
Đổi mới từng ngày, đất nước vào Xuân
Ta đang tay nắm chặt, bạn xa gần
Hành quân tiến trên tầm cao nhân loại
Đại hội XI như sáng sao thời đại
Ất là tiền đề cho thế hệ mai sau.

Hà Nội, tháng 4/2011

LÊ ĐỨC ANH

Gửi em

Nắng ngu ngơ, nắng liếc xéo mặt trời
Gió thả thơi dệt tình lắt léo
Lối em về cô rồi mãi không thôi
Đêm chợ tình, đêm say mắt, say môi.

Lối em về cô mềm dịu như môi
Lá lúng liếng, lá lay từng cuồng nhớ
Lá đông đưa, lá đếm từng dấu phố
Phố nồng nàn, phố lại cứ liêu trai.

Phố thanh xuân, phố thiếu nữ đi hài
Em thanh xuân, em nồng nàn đích thực
Nắng say trời, nắng vụng về rót mật
Em khạo khờ cứ say mắt, say môi.



DUY HIẾU

Hành quân đêm trăng nhớ Bác

Trăng xưa theo Bác vào thơ
Nay trăng thao thức những mùa hành quân
Nhìn trăng nhớ Bác băng khuâng
Trường Sơn một thuở, bước chân bồi hồi
Đôi vai ướt đầm sương rơi
Con đi mang nặng những lời nước non
Dù cho sông cạn, đá mòn
Nước non còn đó, vẫn còn quê hương
Người về trên dải biên cương
Lòng con vẫn ám đêm trường hành quân
Ba lô sương xuống mấy lần
Con đi mang cả một vầng trăng xưa.

MAI THANH

Sắc áo mùa Xuân

Mùa xuân về trên sắc áo màu xanh
Năm trước áo xanh rồi, năm nay còn xanh nữa
Màu nung nấu trong mắt ta - màu lửa
Như áo em chiều vàng và thương nhớ ta xanh.

Mùa xuân về rồi nên chớm nắng, chớm hanh
Chớm mùa thi, chớm thấy mùa tung cánh
Chớm thấy mưa về, nghe lòng không giá lạnh
Mùa tới ra trường nên chắc nhớ, chắc mong.

Mùa xuân tìm về nghe gió bỗng xanh trong
Câu nói bay qua, tri thức còn đọng lại
Hành trang cất bước để mình thôi nhỏ dại
Chút nữa lời Người, thêm chút nữa...thầy ơi!

Mùa xuân tràn về nên chẳng gọi lá rơi
Lá đương xanh, lá lên mầm khắp lộc
Lá đơm phiêu bông và tung bay ước mộng
Gió lại qua, lại cuốn ước mơ xa.

Mùa xuân này, con cất bước theo cha
Bàn chân qua gió, qua mưa, qua hồi hà
Cha dừng trước, chân con còn rộn bước
Lửa cuộc đời theo nhịp những rừng tre.

Qua mùa này, ta nối những đoàn xe
Nhịp bước lên đường, nghe mùa xuân vẫy gọi
Xa bạn, xa trường nhưng màu xanh sáng rọi
Áo ta mùa này, nghe đã lớn, đời ơi...!

Hát dưới mái trường ĐẠI HỌC PCCC

Nhạc Vũ Trung
Ý lời TS Đỗ Ngọc Căn

Chậm rãi, tự hào.

$\text{♩} = 60$



Về đây dưới mái trường Đại học Đại học Phòng cháy chữa cháy biết mấy

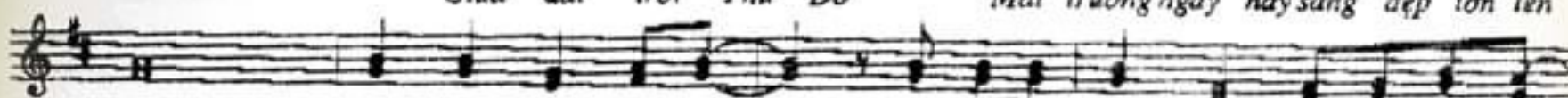
Nhanh, sôi động. $\text{♩} = 140$



án tĩnh

Ơi tiếng vọng thời gian
Ơi mái trường của ta
Giữa đất trời Thủ Đức

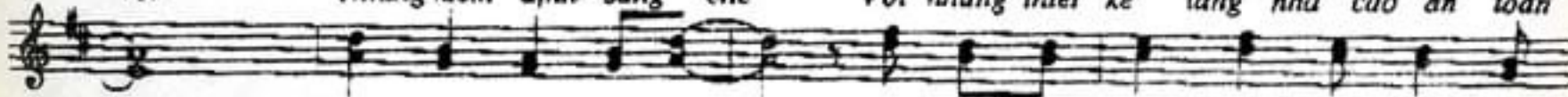
Tiếng vọng thời gian trong từng trái tim
Mái trường ngày xưa giữa đạn nổ bom
Mái trường ngày nay sáng đẹp lớn lên



hồng
gào
rối

Trái tim hồng bỏng cháy
Luôn luyện rèn bản lĩnh
Những kiếm định sáng chế

Thấp sáng thấp sáng Trường Đại học dầu yếu
Chiến đấu chiến thắng rạng ngời những chiến công
Với những thiết kế tầng nhà cao an toàn



Những bài học đầu tiên
Trang sách nhỏ đầy vơi
Ta chinh phục tầng cao

Gắn liền đời ta những chiếc xe màu
Sáng ngời tình yêu mãi say mê học
Sáng ngời niềm tin hồn điệu dạy Bác



lửa
lập
Hò

Với những chiếc thang ba
Ai vẫn thức thâu đêm
Luôn gắn bó bên nhau

Cuộn vùi chiếc lăng với bình nhỏ chữa cháy
miệt mài chăm lo viết từng dòng giáo án
Đồng đội đồng chí nghĩa Thầy trò không phai



Vẫn anh hùng hái trái
Giữa thao trường mưa nắng
Mai xa rồi bạn ơi

Trần địa xông pha làm
Thầy trò cố...
Hẹn về Trường...



nên những chiến công

...gắng rèn chỉ luyện tài

(Gian tấu)



...xưa

cùng những chiến công

sáng

ngời

TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC. *(Tiếp theo trang 25)*

sơ kết việc phân cấp quản lý công tác PCCC trong lực lượng Công an Nghệ An để đánh giá các ưu điểm, tồn tại, nguyên nhân và đề ra các giải pháp để tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc quản lý của Nhà nước đối với công tác PCCC trên địa bàn toàn tỉnh. Đồng thời, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH hướng dẫn các cơ sở lập mới, bổ sung 1.104 phương án chữa cháy; xây dựng các phương án chữa cháy có sự phối hợp của nhiều lực lượng tham gia. Trong 5 năm qua đã tổ chức thực tập, thực tế 277 phương án chữa cháy đối với các cơ sở trọng điểm về cháy, nổ. Vì vậy, khả năng chiến đấu của lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp cũng như khả năng hợp đồng chiến đấu của các lực lượng tham gia chữa cháy được nâng cao đáng kể. Ngoài lực lượng chuyên nghiệp, UBND tỉnh cũng đã chỉ đạo các Sở, ban, ngành có liên quan xúc tiến các thủ tục cần thiết để thành lập mới các đội PCCC tại các địa bàn trọng điểm như: Khu Kinh tế Đông Nam, Hoàng Mai, Diễn Châu, Đô Lương, Con Cuông, Nam Đàn ...

Tuy nhiên, bên cạnh đó, việc triển khai công tác PCCC trên địa bàn tỉnh Nghệ An vẫn còn tồn tại nhiều khó khăn, vướng mắc. Công tác tuyên truyền vận động, xây dựng phong trào quần chúng PCCC chưa thường xuyên và chưa đủ mạnh để thúc đẩy việc xã hội hoá công tác PCCC. Việc kiểm tra, xử lý đối với các hành vi, vi phạm về PCCC, quản lý vật liệu nổ của các cơ quan, doanh nghiệp, tập thể, cá nhân thiếu kiên quyết nên một số cơ quan, doanh nghiệp chưa thực sự thực hiện nghiêm túc các quy định về PCCC. Công tác theo dõi đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện an toàn PCCC chưa tổ chức thường xuyên nên một số ngành, đơn vị, địa phương đã lơ là trong việc thực hiện các biện pháp an toàn PCCC hoặc có thực hiện nhưng hiệu quả mang lại chưa cao. Việc phối hợp giữa các cấp, các ngành có lúc chưa chặt chẽ, nhất là trong công tác tổ chức chiến đấu giữa các lực lượng trong tham gia chữa cháy cũng như công tác thẩm định dự án, cấp phép xây dựng, đưa vào hoạt động đối với các cơ sở có nguy hiểm cháy, nổ cao, các cơ sở kinh doanh. Công tác quy hoạch, đầu tư xây dựng các nguồn nước chữa cháy như: các bến lấy nước, bể nước dự trữ chữa

cháy, hệ thống cấp nước chữa cháy đô thị chưa được quan tâm đúng mức. Lực lượng PCCC chuyên nghiệp còn mỏng và chưa được đầu tư tương xứng với sự phát triển kinh tế, xã hội của địa phương để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trước mắt và lâu dài.

Để khắc phục những tồn tại, thiếu sót trong công tác PCCC, trong thời gian tới, Nghệ An đã đề ra nhiều phương hướng hoạt động nhằm tăng cường công tác quản lý PCCC, góp phần giữ vững an ninh trật tự, phát triển kinh tế trên địa bàn toàn tỉnh:

Một là, Công an tỉnh Nghệ An chủ trì phối hợp với các ngành liên quan tham mưu cho UBND tỉnh xây dựng Đề án "Quy hoạch tổng thể hệ thống cơ sở PCCC đến năm 2020 tầm nhìn đến 2030 trên địa bàn tỉnh Nghệ An". Cũng cố, kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện đề án để tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc các ban, ngành, địa phương, tổ chức triển khai thực hiện tốt đề án trong phạm vi mình quản lý theo phương châm 4 tại chỗ: chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, phương tiện tại chỗ và hậu cần tại chỗ; chỉ đạo đầu tư kinh phí, trang bị phương tiện cho lực lượng chuyên trách và bán chuyên trách. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trong công tác Quản lý Nhà nước về PCCC theo tinh thần Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 02/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc đơn giản hóa 258 thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng.

Hai là, phối hợp với các cơ quan chức năng, các cơ quan thông tin đại chúng đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn công tác PCCC đến tận các khu dân cư, khu vực sản xuất, kinh doanh, dịch vụ. Nội dung tuyên truyền cần nhấn mạnh vai trò của công tác PCCC; tác hại, nguyên nhân gây ra cháy và biện pháp phòng ngừa phổ biến Luật phòng cháy và chữa cháy; Đề án "Quy hoạch tổng thể hệ thống cơ sở PCCC đến năm 2020 tầm nhìn đến 2030 trên địa bàn tỉnh Nghệ An" và những quy định của Nhà nước ban hành đối với công tác PCCC. Tổ chức Hội nghị Tổng kết 10 năm thực hiện Luật Phòng cháy và chữa cháy và các hoạt động kỷ niệm 50 năm Ngày truyền thống của lực lượng Cảnh sát PCCC (04/10/1961-04/10/2011)... nhằm tuyên truyền đưa công tác PCCC đi vào

cuộc sống.

Ba là, đảm bảo thực hiện tốt công PCCC trong quản lý đầu tư xây dựng. Các dự án, công trình thuộc danh mục quy định tại phụ lục III Nghị định số 35/2003/NĐ-CP của Chính phủ đều phải được thẩm duyệt về mặt PCCC trước khi cấp giấy phép xây dựng và phải được nghiệm thu về PCCC trước khi đưa vào hoạt động. Công an tỉnh, Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch & Đầu tư, Công ty TNHH 1 thành viên cấp nước Nghệ An tiến hành lập dự án khảo sát quy hoạch, thiết kế trình UBND tỉnh đầu tư xây dựng các bến lấy nước, các trụ nước chữa cháy công cộng trên địa bàn thành phố Vinh và các khu công nghiệp. Quan tâm, đầu tư trang cấp bổ sung phương tiện chữa cháy cần thiết như: xe chữa cháy, máy bơm chữa cháy, xe tiếp nước, xe thông tin ánh sáng phục vụ chữa cháy ban đêm, xe chuyên dụng cứu nạn, cứu hộ... cho lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp và các đội PCCC khu vực để đáp ứng yêu cầu công tác giai đoạn trước mắt và lâu dài.

Bốn là, tăng cường công tác PCCC rừng. UBND tỉnh phối hợp các đơn vị liên quan xây dựng, tổ chức diễn tập các phương án phòng cháy, chữa cháy rừng và thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng chống cháy rừng, tiến hành kiểm tra, đôn đốc và hướng dẫn các địa phương, chủ rừng thực hiện tốt công tác bảo vệ rừng và các phương án phòng chống cháy rừng. Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã chỉ đạo các Hạt kiểm lâm, các chủ rừng phải tăng cường các biện pháp tuần tra, kiểm tra tại các khu rừng trọng điểm cháy; khi xảy ra cháy phải nhanh chóng huy động lực lượng tại chỗ, chỉ huy chữa cháy kịp thời, kiên quyết không để xảy ra cháy lớn.

Năm là, hoàn chỉnh Đề án thành lập Sở Cảnh sát PCCC tỉnh Nghệ An trình Chính phủ và Bộ Công an phê duyệt. Trước mắt, Công an tỉnh sẽ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan khảo sát, lập dự án xây dựng đội Cảnh sát PCCC tại các khu vực: Khu kinh tế Đông Nam, ở các thị trấn Hoàng Mai, Diễn Châu, Đô Lương, Con Cuông, Nam Đàn theo chỉ đạo của UBND tỉnh Nghệ An tại Công văn số 7540/UBND-NC ngày 30/11/2010. ■

TẮM GUƠNG TỰ HỌC...*(Tiếp theo trang 7)*

còn trẻ tôi không có dịp đến trường học. Cuộc sống, du lịch và làm việc là trường đại học của tôi. Trường đại học ấy đã dạy cho tôi khoa học xã hội, khoa học quân sự, lịch sử và chính trị. Nó dạy cho tôi yêu nước, yêu loài người, yêu dân chủ và hòa bình; căm ghét áp bức, ích kỷ...Người học dưới tàu thủy, học khi làm bồi bàn, làm thợ dệt lờ, học trong báo chí, trong đồng sự, học làm báo, học trong trường lớp...Sự học đã đem đến cho Người hiểu biết rộng lớn, Người làm thơ, viết báo bằng tiếng Pháp, tiếng Nga, tiếng Anh, tiếng Trung Quốc...Đức học của Người được kể lại trong nhiều mẩu chuyện hết sức cảm động...Khi Người sang nước Anh, mùa đông giá lạnh, Người đi quét tuyết cho một trường học, rồi sau đó tìm được một việc là dệt lờ. Ở dưới hầm lờ, mồ hôi vã ra, nhưng ở trên mặt đất mùa tuyết và trời lạnh dưới 0°C. Làm được mấy bữa Người bị bệnh, chỉ có mấy bánh Anh phải chi tiền thuê nhà, tiền mua bánh mì để ăn, tiền mua thuốc chữa bệnh và tiền mua sách để học tiếng Anh...khi Người khỏi bệnh, mỗi buổi chiều, người ta thấy một thanh niên châu Á gầy gò nhỏ bé ngồi trên ghế đã ở công viên Haidor để học tiếng Anh...Người học làm báo từ một người bạn: viết rồi sửa; viết dài ra; viết ngắn lại...cũng bắt đầu từ thực tế. Người học suốt đời, như lời Người dạy chúng ta: Học hỏi là công việc phải làm suốt đời, không ai có thể tự cho mình là biết đủ rồi, hiểu đủ rồi.

Đặc điểm quan trọng nhất của quá trình Hồ Chí Minh tự đào tạo mình là: Học tập lý luận luôn gắn liền với hoạt động thực tiễn,

kiểm nghiệm tri thức, tích lũy kinh nghiệm và rèn luyện kỹ năng. Quá trình này là quá trình không ngừng nỗ lực phấn đấu, biến tất cả những gì tích lũy được thành năng lực thường trực thì hiệu quả đạt được rất chắc chắn.

Với Người, học tập không phải là sự rập khuôn máy móc mà đó là một quá trình không ngừng sáng tạo. Những năm đầu thập niên 20 của thế kỷ XX, khi mới tiếp cận với Chủ nghĩa Mác - Lênin, chàng trai trẻ Nguyễn Ái Quốc đã không ngần ngại và rất táo bạo khi đưa ra nhận định: Truyền thống văn hóa Nho giáo của một số nước phương Đông sẽ tạo thuận lợi cho việc truyền bá chủ nghĩa cộng sản. Tuy nhiên, chủ nghĩa cộng sản là một sản phẩm của lịch sử châu Âu. Do vậy, cần phải bổ sung những lý luận cách mạng Mácxit - Lêninnit, những cơ sở chính trị - lịch sử phương Đông. Những nhận thức của Hồ Chí Minh sau này được lịch sử Việt Nam và Đông Á chứng minh là hoàn toàn đúng đắn, nhưng vào thời điểm đó, những tư tưởng này không được Quốc tế Cộng sản thừa nhận. Mặc dù vậy, Hồ Chí Minh vẫn tin tưởng rằng, tư tưởng của Người phù hợp với những nguyên tắc của chủ nghĩa Mác - Lênin và hoàn toàn phù hợp với thực tiễn Cách mạng Việt Nam, thậm chí ngay cả ở trong những hoàn cảnh khó khăn nhất.

Con đường Hồ Chí Minh trở thành nhà cách mạng chuyên nghiệp, thành lãnh tụ cách mạng xuất chúng cũng là hành trình Người đi từ chủ nghĩa yêu nước chân chính tới chủ nghĩa cộng sản. Bí quyết của bước

chuyển mình này là ở chỗ Người luôn luôn kiên định mục tiêu cuối cùng. Mục đích cuối cùng mà Người đặt ra và theo đuổi là giải phóng dân tộc, làm cho mọi người dân "ai cũng có cơm ăn, ai cũng được học hành", tức là làm cho dân được ấm no, tự do, hạnh phúc. Kiên định nhằm tới cái đích đó, Người đã vượt qua mọi khó khăn, thử thách với tinh thần của một bậc quân tử cô đầu Nhân, Trí, Dũng. Kiên định hướng tới mục đích đó, đồng thời luôn luôn lấy thực tiễn làm thước đo chân lý, Người không ngần ngại vứt bỏ những tín hiệu cũ, chấp nhận những khám phá mới. Đó là bản lĩnh nhân tài Hồ Chí Minh.

Vào năm 1942, khi viết bài văn bia cho bia tiến sỹ đầu tiên ở Văn Miếu, ông Thân Nhân Trung đã khẳng định: "Hiền tài là nguyên khí của quốc gia. Nguyên khí thịnh thì đất nước mạnh mà lên cao. Nguyên khí suy thì đất nước yếu mà xuống thấp". Điều này chúng ta, từ xa xưa, dân tộc ta đã nhận thức rất rõ tầm quan trọng của người trí thức trong quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Ngày nay dân tộc ta đang bước vào thế kỷ XXI, thế kỷ của toàn cầu hóa và kinh tế tri thức. Nguồn nhân lực có tri thức cao sẽ quyết định sự phát triển của quốc gia. Muốn có nguồn nhân lực có tri thức cao thì nguồn nhân lực đó phải được đào tạo, phải được học và học thật. Tắm guơng tự học và những lời Bác Hồ dạy về học tập mãi mãi sáng trong, cho mỗi con người Việt Nam suy ngẫm và noi theo. ■

KHÁCH SẠN PHƯƠNG ĐÔNG...*(Tiếp theo trang 26)*

giấy khi mất điện. Hệ thống điện bố trí riêng biệt nhằm để phòng trường hợp kẻ xấu phá hoại, gây mất điện thì hệ thống chiếu sáng sự cố và máy bơm chữa cháy vẫn có thể hoạt động bình thường.

Để chủ động trong công tác phòng cháy và chữa cháy, Khách sạn Phương Đông đã thành lập Đội PCCC cơ sở gồm 22 người gồm cả lãnh đạo và cán bộ nhân viên khách sạn. Hàng năm, khách sạn đều kết hợp chặt chẽ với Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Nghệ An để tập huấn nghiệp vụ PCCC cho Đội PCCC cơ sở và tổ bảo vệ thường trực, đảm bảo có thể sử dụng thành thạo

các thiết bị PCCC tại chỗ. Công tác kiểm tra, rà soát các thiết bị và đơn đốc ý thức PCCC của cán bộ nhân viên được thực hiện sát sao. Ban lãnh đạo khách sạn đã thành lập một Tổ kiểm tra PCCC có nhiệm vụ kiểm tra công tác PCCC hàng tuần, nghiêm khắc chỉnh đốn các sai phạm hoặc thiếu trách nhiệm. Hàng quý đều có thống kê các thiết bị, kịp thời sửa chữa, thay thế các thiết bị cũ, hỏng. Cứ sáu tháng một lần, khách sạn kết hợp với Ban Kiểm tra của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam tổ chức tổng kiểm tra, rà soát lại toàn bộ công tác trang bị phương tiện chữa cháy. Với đặc thù là nhà cao tầng, tiềm ẩn nhiều nguy cơ

cháy nổ, Khách sạn Phương Đông là một trong những cơ sở thường xuyên phối hợp với Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Nghệ An tổ chức diễn tập chữa cháy nhà cao tầng và tổ chức tập huấn nghiệp vụ PCCC cho cán bộ, nhân viên và đội chữa cháy cơ sở. Ban Lãnh đạo Khách sạn Phương Đông luôn nhận thức rõ, công tác đảm bảo an toàn PCCC luôn là mối quan tâm hàng đầu trong mọi hoạt động của cơ sở, trước hết là gây dựng niềm tin cũng như uy tín đối với khách hàng, về lâu dài chính là nền tảng cho sự thành công và bền vững của doanh nghiệp. ■

NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA (Tiếp theo trang 13)

lực cũng như kinh nghiệm để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Cần tập trung đầu tư, xây dựng và phát triển Trường Đại học PCCC, cơ sở duy nhất ở Việt Nam đào tạo nguồn nhân lực làm công tác PCCC&CNCH. Trước mắt, nhà trường phải tăng cường đào tạo đội ngũ giảng viên có trình độ chuyên môn cao; củng cố cơ sở vật chất để đáp ứng nhu cầu đào tạo của toàn lực lượng (dự kiến chỉ tiêu đào tạo mỗi năm tăng thêm khoảng 20%); mở rộng các loại hình đào tạo, trong đó có đào tạo trình độ thạc sỹ PCCC, đào tạo văn bằng hai cho các đối tượng đã có bằng đại học ngoài ngành Công an và đào tạo bồi dưỡng chuyên sâu về nghiệp vụ theo yêu cầu của các địa phương; triển khai đào tạo theo chuyên ngành đối với cả hai bậc học đại học và trung cấp. Tích cực triển khai dự án đầu tư xây dựng mới Trường Đại học PCCC tại huyện Tiên Du Bắc Ninh, với trang thiết bị đồng bộ, hiện đại, đáp ứng quy mô 3000 học viên (năm 2015) và 5000 học viên (vào năm 2020). Đồng thời, tích cực thực hiện việc chuẩn bị địa điểm để triển khai xây dựng cơ sở đào tạo PCCC&CNCH cho các tỉnh, thành phố khu vực miền Nam (dự kiến đặt tại Bình Dương).

Ba là: Tăng cường đầu tư kinh phí, phương tiện, máy móc, thiết bị cho lực

lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đủ sức hoàn thành nhiệm vụ chữa cháy, CNCH trong tình hình mới.

Hai yếu tố chính quyết định thắng lợi hiệu quả chữa cháy đồ là con người và phương tiện chiến đấu. Vì vậy, bên cạnh việc xây dựng đội ngũ cán bộ, một nội dung quan trọng là phải tăng cường đầu tư kinh phí, phương tiện, máy móc, thiết bị cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đảm bảo mặt bằng chung của các nước tiên tiến trong khu vực và trên thế giới.

Theo tính toán của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, từ năm 2011 đến năm 2030 cần trang bị thêm khoảng 4.000 xe chữa cháy, 7.000 xe chuyên dùng, khoảng 250 tàu, xuồng, ca nô chữa cháy trên biển và trên sông và gần 2500 máy bơm chữa cháy các loại. Đó là chưa kể đến các trang thiết bị nhỏ lẻ khác phục vụ trực tiếp cho CBCS. Như vậy, chúng ta có thể thấy, nhu cầu về trang bị phương tiện cho toàn lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH là rất lớn.

Giải quyết bài toán về kinh phí cho việc trang bị những phương tiện này là vấn đề không đơn giản. Một mặt, Nhà nước cần phải quan tâm đầu tư một phần ngân sách, mặt khác phải huy động, khai thác có hiệu quả nguồn vốn của các doanh nghiệp, nguồn thu bảo hiểm cháy nổ, nguồn ngân sách địa phương, nguồn viện trợ nước ngoài

và các nguồn thu khác.

Bốn là: Cần tăng cường hơn nữa hoạt động hợp tác quốc tế về PCCC&CNCH nhằm thu hút vốn đầu tư, viện trợ về phương tiện kỹ thuật, chuyển giao công nghệ, nghiên cứu khoa học; tăng cường trong công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu và đào tạo dài hạn đội ngũ cán bộ PCCC&CNCH.

Cần tiếp tục khai thác các nguồn vốn ODA, các nguồn viện trợ của Chính phủ và các tổ chức phi Chính phủ của các nước để đầu tư trang bị phương tiện PCCC&CNCH, đào tạo công nghệ chữa cháy, công nghệ KHKT mới trong lĩnh vực PCCC. Mở rộng quan hệ với các trường, các học viện, các trung tâm đào tạo của các nước trong khu vực và trên thế giới để gửi cán bộ đi đào tạo. Tăng cường tổ chức các Hội thảo quốc tế về PCCC&CNCH, trao đổi các đoàn công tác để nghiên cứu học hỏi kinh nghiệm, nghiên cứu ứng dụng những thành tựu, tiến bộ KHKT và công nghệ PCCC&CNCH hiện đại của thế giới vào nước ta. Chủ động báo cáo đề nghị Chính phủ cho phép hội nhập trong khuôn khổ hợp tác song phương và đa phương trong lĩnh vực PCCC&CNCH với các tổ chức, hiệp hội PCCC thế giới. Chủ động ký kết các thỏa thuận hợp tác quốc tế trong lĩnh vực PCCC&CNCH. ■

MỘT SỐ BIỆN PHÁP ... (Tiếp theo trang 38)

đặt nạn nhân ở tư thế hồi phục và gọi cấp cứu.

Vết thương vùng ngực:

+ Đặt nạn nhân ở tư thế nửa nằm, nửa ngồi cho dễ thở.

+ Nếu vết thương hở: Nút kín vết thương và băng lại.

Vết thương hở bụng:

+ Giữ nguyên vết thương, dùng bát hoặc hộp cứng úp lên vết thương và băng lại.

+ Để nạn nhân nằm ngửa hai đầu gối co lại, kê chân lên cao.

Vết thương sọ não hở:

+ Giữ nguyên vết thương, dùng bát úp lên và băng lại.

+ Kỹ năng băng bó vết thương.

Gãy xương:

+ Nạn nhân bị chấn thương ở xương

và khớp. Các thao tác không đúng sẽ làm cho nạn nhân rất đau, chấn thương sẽ phức tạp và trầm trọng hơn. Do vậy, cần phải cố định vùng bị chấn thương.

+ Cần phải cố định vùng nghi ngờ bị gãy xương bằng việc cố định phần khớp ở phía trên và phía dưới vùng bị thương.

+ Nếu nạn nhân bị chấn thương ở lưng, cổ hay đầu, các thao tác không đúng có thể làm phức tạp thêm và gây hậu quả nghiêm trọng như bị liệt, cần phải tránh mọi cử động và hai tay giữ chặt đầu nạn nhân.

+ Việc di chuyển nạn nhân chỉ được tiến hành khi bắt buộc và phải giữ ổn định tối đa vùng đầu (đầu, cổ, phía trên phần lưng)

3. Vận chuyển nạn nhân đến cơ sở y tế (nếu cần thiết).

- Sử dụng cáng, các loại phương tiện để vận chuyển nạn nhân đến cơ sở y tế nơi gần nhất.

- Nhờ sự trợ giúp của lực lượng y tế cấp cứu và vận chuyển nạn nhân lên các tuyến y tế.

- Trong quá trình vận chuyển cần lưu ý: Giữ tư thế đầu cao cho những nạn nhân khó thở; Tư thế đầu thấp - chân cho những nạn nhân chảy máu nhiều; Cố định xương gãy, cột sống, đầu cổ (khi cần thiết), sử dụng các loại cáng, ván cứng để vận chuyển, tránh thay đổi tư thế của xương, cột sống có thể dẫn đến tổn thương nặng hơn và để lại di chứng. ■



TP HỒ CHÍ MINH: CHÁY CÔNG TY BẬT LỬA GAS.

Tối 22/4/2011, xảy cháy tại Công ty TNHH Hằng Phong, chuyên sản xuất bật lửa gas, thuộc khu công nghiệp Tân Tạo, huyện Bình Tân. Khoảng 18h30, tại công ty có 7 tổ với 80 công nhân đang làm việc. Lửa xuất phát từ khu chỉnh lửa bật lửa gas, và lan sang khu vực thành phẩm. Toàn bộ công ty gần 2.000m² đã bị lửa bao trùm. Hàng chục xe chữa cháy, hàng trăm cảnh sát tiến hành khoanh vùng không cho đám cháy lan. Đến 20h30, sau 2 tiếng bùng phát, đám cháy được dập tắt. Không có thiệt hại về người nhưng toàn bộ nhà xưởng công ty cùng với trang thiết bị, sản phẩm bị thiêu rụi hoàn toàn, thiệt hại khoảng 20 tỷ đồng. Nguyên nhân là do công nhân bất cẩn trong lúc chỉnh lửa bật lửa.

KHÁNH HÒA: CHÁY KHÁCH SẠN ASIA PARADISE

Khoảng 19 giờ 30, tối 23/4/2011, xảy cháy tại khách sạn Asia Paradise (số 6 Biệt Thự, TP Nha Trang), một tiếng nổ lớn phát ra dưới tầng trệt của khách sạn khiến nhiều người hoảng sợ. Khói bốc lên mù mịt, hệ thống điện bị ngắt hoàn toàn, trong khi vẫn còn trên 10 khách đang còn mắc kẹt bên trong. Cảnh sát PCCC đã có mặt kịp thời. Phải sau một giờ đồng hồ, đám cháy cơ bản được dập tắt. Những người còn mắc kẹt được đưa ra ngoài. Không có thiệt hại về người. Nguyên nhân vụ cháy đang được làm rõ.

TP HỒ CHÍ MINH: CHÁY GARAGE LAN SANG RỪNG CHÀM.

Trưa 22/4/2011, gara nằm trên quốc lộ 1A, dưới cầu vượt Gò Dưa, P. Tân Bình, Q. Thủ Đức phát cháy, thiêu rụi căn nhà, cùng 4 xe máy và khu rừng tràm phía sau cũng bị cháy sém chỉ trong 30 phút. Hai bình gas loại 12kg chưa phát nổ được tìm thấy trong đám cháy. Trước đó, khoảng 11h, tại gara có chừng 4-5 công nhân đang sửa chữa ô tô. Bất ngờ đám cháy bùng lên từ khu nhà bếp của gara. Lửa bén vào các vỏ xe, những vật dụng dễ cháy nên phát ra những tiếng nổ rồi nhanh chóng bao trùm, đe dọa chiếc xe khách 45 chỗ đang chờ sửa chữa. 6 xe chữa cháy quận 9 và Khu chế xuất Linh Trung 2 được điều đến ứng cứu. Xe cứu hộ cũng được huy động để cứu 45 chỗ ra khỏi khu vực cháy. Sau 30 phút, đám cháy được dập tắt. Không có thương vong về người. Nguyên nhân và thiệt hại đang được làm rõ.

BÌNH DƯƠNG: CHÁY XƯỞNG SẢN XUẤT GỖ

Tối 21/4/2011, xảy cháy tại phân xưởng sơn của Công ty TNHH San Shun, Bình Dương chuyên sản xuất các mặt hàng gỗ xuất khẩu. Đám cháy bùng phát, lửa bốc cao kèm theo những tiếng nổ lớn khiến hàng trăm công nhân hoảng sợ chạy ra ngoài.

Lửa cháy lan sang phân xưởng đóng gói, hàng thành phẩm. 12 xe chữa cháy và hơn 50 cảnh sát được huy động. Sau 4 tiếng, ngọn lửa mới được dập tắt, thiêu rụi 3 phân xưởng với diện tích khoảng 10.000m². Vụ việc đang được điều tra làm rõ.

HÀ NỘI: CHÁY TIỆM GIẶT LÀ TRÊN PHỐ LÒ ĐÚC.

Khoảng 17h chiều 21/4/2011, xảy cháy tại tiệm giặt là số 173A phố Lò Đúc. Ngọn lửa phát ra từ tầng 4 ngôi nhà, khiến cả khu phố náo loạn. Điện lập tức bị cắt, dòng xe lưu thông qua ùn tắc nghiêm trọng làm xe chữa cháy chuyên dụng của Đội PCCC Phan Chu Trinh phải mất nhiều thời gian mới tiếp cận đám cháy. Phát hiện cháy, chủ ngôi nhà đã nhanh chóng chạy ra ngoài. 2 xe chữa cháy đã được huy động đến hiện trường. Khoảng 1 tiếng đồng hồ sau, đám cháy được khống chế. Theo cơ quan chức năng, địa điểm xảy cháy ở khu vực máy phơi sấy quần áo đặt trên tầng 4 của tòa nhà. Nguyên nhân vụ việc đang được làm rõ.

TPHCM: LÁI XE MÁY TÔNG BẾP GAS, QUÁN ĂN BỐC CHÁY.

Khoảng 18 giờ 40' ngày 17/4/2011, một cô gái khoảng 16 tuổi chạy xe máy lao thẳng vào bếp gas đang đun lửa của quán ăn Anh Thảo (đường Tô Ngọc Vân, P.Linh Tây, Q.Thủ Đức). Bình gas (loại 12kg) đặt cạnh bên bị đổ, gặp lửa bùng cháy dữ dội thiêu rụi một phần quán ăn và chiếc xe máy làm quán ăn bốc cháy, và 2 người bị bỏng. Cô gái chỉ bỏng nhẹ. Trong khi đó, một phụ nữ đứng bán hàng bên trong bị bỏng nặng phần vai và chân, tay. Lực lượng PCCC quận 9 nhanh chóng có mặt để dập lửa và chỉ sau 5 phút, đám cháy đã được khống chế.

HẬU GIANG: TRẠM Y TẾ XÃ BỊ LỬA THIÊU RỤI.



Chiều 17/4/2011, lửa bùng phát tại trạm y tế xã Tân Tiến, Vĩ Thanh (Hậu Giang) thiêu rụi toàn bộ 6 phòng khám chữa bệnh và khu tập thể. Trong quầy thuốc có hàng trăm đầu thuốc, trị giá 20 triệu đồng và nhiều vật dụng khác đã bị cháy hoàn toàn. Chị Trần Thị Thanh Tuyền, dược sĩ của trạm sống tại khu tập thể, cho biết: "Buổi chiều trời nóng, gia đình tôi đi ra chợ, về đến nhà thì toàn bộ tài sản đã cháy hết, thiệt hại gần 30 triệu đồng". Trước khi ra khỏi nhà gia đình chị đã cúp cầu dao điện. Nguyên nhân cháy đang được điều tra, không loại trừ khả năng chập điện.

P.V
(Tổng hợp)

TRUNG QUỐC: CHÁY LỚN TẠI THỦ ĐÔ BẮC KINH

Ngày 25/4/2010, một vụ hỏa hoạn đã xảy ra trong một tòa nhà 4 tầng tại quận Daxing ở phía nam Bắc Kinh, Trung Quốc. Vụ cháy bắt đầu từ tầng một của tòa nhà vốn là xưởng may không giấy phép. Các tầng trên được dùng làm nơi ở cho công nhân. Theo thống kê của cảnh sát, vụ cháy đã làm 17 người thiệt mạng và 24 người bị thương. Nguyên nhân của trận hỏa hoạn đang được cơ quan chức năng điều tra.

ĐÀI LOAN: NỔ XƯỞNG LÀM TIẾN ÂM PHỦ

Một vụ nổ lớn đã xảy ra tại xưởng làm tiến âm phủ trái phép ngày 23/04/2010 ở thành phố Đài Bắc, Đài Loan. Vụ nổ tạo ra một đám cháy khổng lồ bao trùm toàn bộ nhà xưởng cao 3 tầng và kích hoạt một loạt các vụ nổ ở khu vực xung quanh, đốt cháy 5 chiếc xe ô tô và gây ra thiệt hại nặng nề cho các tòa nhà gần đó. Vụ nổ đã làm 4 người thiệt mạng và 18 người khác bị thương. Theo điều tra ban đầu nguyên nhân của vụ nổ được cho là do pháo hoa chứa trong xưởng phát nổ. Các cơ quan chức năng đang tiếp tục tiến hành điều tra về nguyên nhân vụ nổ.

PHILIPPINES: CHÁY LỚN TẠI MANILA

Ngày 19/04/2010, một đám cháy lớn đã xảy ra tại khu ổ chuột ở thành phố Makati, thuộc vùng đô thị Manila, Philippines. Hỏa hoạn bùng phát vào đầu chiều và nhanh chóng lan rộng khắp khu dân cư rộng lớn, gồm nhiều ngôi nhà ổ chuột xây dựng trái phép. Vụ cháy đã làm 9 người bị bỏng và bị thương nhẹ, khoảng 1.600 gia đình với khoảng 8 nghìn nhân khẩu bị mất nhà cửa. Theo điều tra ban đầu, nguyên nhân vụ cháy là do chập điện.



ẤN ĐỘ: TRỰC THĂNG BỐC CHÁY

Ngày 19/04/2010, một chiếc trực thăng đã bốc cháy và rơi xuống thị trấn Tawang thuộc bang Arunachal Pradesh, gần biên giới Trung Quốc. Vụ tai nạn xảy ra khi chiếc trực thăng MI-17 chở tổng cộng 23 người trên khoang đang cố gắng hạ cánh xuống một sân bay dành cho máy bay lên thẳng. Vụ tai nạn khiến 17 người thiệt mạng, 6 người sống sót đang được điều trị tại một bệnh viện ở Tawang, trong



đó ít nhất 3 người trong tình trạng nguy kịch. Nguyên nhân vụ cháy đang được làm rõ.

INDONESIA: NỔ BOM Ở THÁNH ĐƯỜNG HỒI GIÁO

Ngày 15/4/2010, một vụ nổ bom đã xảy ra tại thánh đường Hồi giáo nằm trong đồn cảnh sát ở thành phố Cirebon, tỉnh Tây Java, Indonesia. Theo các nhân chứng: kẻ đánh bom ngồi giữa các cảnh sát trước khi kích nổ quả bom mà anh ta giấu trong người. Đây là vụ tấn công đầu tiên nhằm vào thánh đường Hồi giáo mà những kẻ khủng bố thực hiện tại Indonesia trong một thập kỷ qua. Vụ nổ đã làm 1 người thiệt mạng và 28 người bị thương. Phần lớn người bị thương là cảnh sát, trong đó có cảnh sát trưởng. Tổng thống Indonesia, ông Susilo Bambang Yudhoyono đã ra lệnh điều tra vụ tấn công.

PHILIPPINES: MÁY BAY BỐC CHÁY

Ngày 10/04/2011, một chiếc máy bay loại nhỏ chở 6 hành khách đã đâm xuống vùng rừng ở phía Bắc Philippines và bốc cháy dữ dội. Vụ tai nạn xảy ra chỉ vài phút sau khi máy bay cất cánh từ sân bay thành phố Baguio. Cảnh sát cho biết phi công có thể muốn hạ cánh khẩn cấp xuống một khu vực quang đãng nhưng đã va phải cây. Máy bay gặp nạn gần các nhà hàng, khách sạn và một trung tâm giải trí nơi nhiều du khách tụ tập vào dịp cuối tuần, làm 2 người thiệt mạng và 4 người bị thương nặng. Nguyên nhân của vụ tai nạn đang được điều tra.

TRUNG QUỐC: CHÁY LỚN Ở KHÁCH SẠN

Ngày 1/5/2011, một vụ hỏa hoạn lớn đã xảy ra tại khách sạn Home Inns ở quận Đông Xương, thành phố Thông Hóa, tỉnh Cát Lâm, Trung Quốc. Ngọn lửa bắt nguồn từ cầu thang đại sảnh và khói đã theo cầu thang lan rất nhanh lên các tầng của khách sạn. Lực lượng PCCC đã nhanh chóng có mặt tại hiện trường. Sau 30 phút, đám cháy được dập tắt. Vụ cháy đã làm 10 người thiệt mạng và 35 người khác bị thương. Nguyên nhân vụ cháy đang được các cơ quan chức năng điều tra làm rõ.

P.V
(Tổng hợp)

Những địa chỉ vàng

tư vấn, cung cấp & lắp đặt hệ thống PCCC

4/10 CÔNG TY TNHH TM-DV PCCC 4/10
4/10 FIRE PROTECTION TRADING SERVICE Co., Ltd.

Chuyên: - Thi công, lắp đặt, bảo trì, thẩm duyệt hệ thống PCCC.
- Cung cấp thiết bị, phương tiện PCCC, chống sét.
- Cung cấp xe chữa cháy.
- Hệ thống phun khí tự động.



Trụ sở: 32 Huỳnh Mãn Đạt - P.19 - Q. Bình Thạnh - TP. Hồ Chí Minh
Tel: 08. 840.4901/9789/9799 - Fax: 08. 840.4902
Web: www.pccc4-10.com - Email: 4-10@vnn.vn

CÔNG TY CỔ PHẦN AN BẢO
AN BẢO

Cty chuyên nghiệp về PCCC tại Việt Nam
BẢO CHÁY - CHỮA CHÁY - CHỐNG SÉT
Đại lý chính thức tại VN của các hãng:

Hochiki - Tyco - Kidde - Chemetron(USA)
Nittan (Japan) - Mulltron (Singapore)
Horing - Jang Der (TW) - Shilla (Korea)

Trụ sở chính: 140 Nguyễn Văn Thủ - Q.1, TP. HCM
Tel: 04-6-39118841 - Fax: 04-6-39118846
Email: anbao@anbao.com.vn Website: www.anbao.com.vn

CÔNG TY TNHH THIÊN PHÚC

Địa chỉ: 453/31 đường Lê Văn Sĩ, Phường 12, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
• Điện thoại: (84.8) 3846 8377 - 3831 9108 • Fax: (84.8) 3846 8377
• Email: khanhde@thienphuc.vn • Website: yeulawpage@thienphuc.vn

Phân công cứu hỏa, phòng - thiết bị chống sét độ cao nhất hiện tại Việt Nam
Chuyên tư vấn và thiết kế hệ thống chống sét

Hệ thống chống sét trực tiếp Mỹ, Tây Ban Nha, Ấn Độ được
cường độ chống sét lên tới 200KA (đồng sét 100 triệu lần điện
tại Việt Nam là 50KA)
Hệ thống chống sét lan truyền Mỹ, Úc, EU
• 4370000 • Novatec • TCSA/FBI

Hệ thống an ninh - an toàn

Hà Nội: số 08 ngách 35 ngõ Thổ Quan
Phố Khâm Thiên, Q. Đống Đa, Hà Nội
ĐT: 04. 3513 4218 - DĐ: 0902 930 979

Cambodia: Kc 6253, St: 172, Sk: Phnom Penh III,
Kk: Phnom Penh - DT: 023 96 09977 - DĐ: 9979 773 446

Hotline: 0913971882
0903908329

SO VIET NAM CORPORATION

SO VIETNAM CORPORATION

SO Việt Nam
Số 10, Đường Nguyễn Huệ, Quận 1, TP. HCM
ĐT: 08. 3513 4218 - DĐ: 0902 930 979

SO Dương Tử
Số 10, Đường Nguyễn Huệ, Quận 1, TP. HCM
ĐT: 08. 3513 4218 - DĐ: 0902 930 979

SO Nha Trang
Số 10, Đường Nguyễn Huệ, Quận 1, TP. HCM
ĐT: 08. 3513 4218 - DĐ: 0902 930 979

SO Cần Thơ
Số 10, Đường Nguyễn Huệ, Quận 1, TP. HCM
ĐT: 08. 3513 4218 - DĐ: 0902 930 979

SO Bình Thuận
Số 10, Đường Nguyễn Huệ, Quận 1, TP. HCM
ĐT: 08. 3513 4218 - DĐ: 0902 930 979

Website: www.so-vietnam.vn

Vì sự an toàn của bạn **hãy gọi cho chúng tôi...**

ALOHA FASHION
CÔNG TY TNHH THÁI SƠN S.P

**CHÀO MỪNG 36 NĂM GIẢI PHÓNG MIỀN NAM
VÀ QUỐC TẾ LAO ĐỘNG 1-5**

Địa chỉ cửa hàng:

- 1058 Cách Mạng Tháng Tám, P.4, Q.Tân Bình, TP.Hồ Chí Minh.
- 206 C Cách Mạng Tháng Tám, Q.3, TP.Hồ Chí Minh.
- 48 Hồ Văn Huê, P.9, Q.Phú Nhuận, TP.Hồ Chí Minh.
- 145/10 Ung Văn Khiêm, P.25, Q.Bình Thạnh, TP.Hồ Chí Minh.
- 168A Đường D9, P.25, Q.Bình Thạnh.
- 750 CMT8, P.Chanh Nghĩa, TX Thủ Dầu Một, Bình Dương.

Hệ thống siêu thị:

Sản phẩm Aloha có bán tại các hệ thống siêu thị trên toàn quốc như: CoopMart, Big C, Vinatex, BigC, Rose, Văn Lang...

ĐC: 143/11H Ung Văn Khiêm, P.25, Q.Bình Thạnh
Tel: 08 3899 0022 (line 20) * Fax: 08 3512 8850
hotline: 0908.789.146 - 0902.983.076
Website: WWW.aloha-fashion.com

Tháng Năm về làng Sen...

CHÂU GIANG

Trong một ca khúc, Nhạc sỹ Phạm Tuyên từng viết:

*"Từ làng Sen có một người trai chí lớn
Mang lý tưởng cách mạng giải phóng quê hương
Ra đi tìm khắp muôn phương, đường đi cho cả dân tộc
Đăm trường mà xông pha..."*

Chúng tôi về thăm quê Bác một ngày tháng Năm lịch sử. Vẫn còn đó dấu tích của ngôi nhà năm gian xưa kia dân làng góp tiền, góp công xây dựng, mừng cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc khi cụ đỗ đạt năm 1901. Làng Sen là một phần của Khu di tích lịch sử văn hóa Kim Liên, được Bộ Văn hóa - Thể thao - Du lịch công nhận là một trong những khu du lịch trọng điểm quốc gia là và một trong bốn khu di tích quan trọng bậc nhất về cuộc đời và sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Trải qua hơn một thế kỷ tồn tại, khu di tích này đã trải qua nhiều biến động. Thời thơ ấu, Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng gia đình chỉ ở đây có 5 năm cho đến năm 1906 thì vào Huế. Trong thời gian Người bốn ba nước ngoài tìm đường cứu nước, căn nhà này là nơi mà anh chị của Bác hoạt động cách mạng. Giọng kể mượt mà đậm chất xứ Nghệ sâu lắng, truyền cảm của cô hương dẫn viên đã dẫn dắt chúng tôi trở lại với câu chuyện về cuộc đời và những kỷ niệm xúc động của Người đối với quê hương ...

Năm 1914, cô Nguyễn Thị Thanh (chị gái Bác) sau khi ra tù đã xin bà con bán ngôi nhà lớn của gia đình để lấy tiền góp cho nghĩa quân. Sau đó ngôi nhà còn qua một đời chủ nữa trước khi được chuộc lại về đây vào năm 1956 theo chủ trương khôi phục di tích của nhà nước ta. Năm 1957, trong lần đầu tiên về thăm quê, sau khi thắp hương trên bàn thờ tổ tiên, Bác đã nói rằng *"Nhà Bác ngoài ngôi nhà lớn này còn có một ngôi nhà ngang nữa, nhưng Bác nhắc là nhắc thế thôi, cô chú đừng chuộc về kéo tốn kém tiền của dân"*.

Trong câu chuyện về những dịp Bác về thăm quê có nhiều kỷ niệm cảm động. Ra đi tìm đường cứu nước từ năm 1911, ngọt nửa thế kỷ mới trở lại quê hương, nhưng Bác vẫn nhớ như

in từng gốc cây, ngọn cỏ. Bác nhớ cổng vào nhà một bên là bụi tre, một bên là hàng dâm bụt, lối ra vào có cây ổi đào, trước sân nhà trồng cây bưởi, đầu hồi nhà ngang có cây cam, sau nhà có một hàng cau đẹp. Theo ký ức của Bác, những người làm công tác khôi phục di tích đã trồng lại đúng những loại cây trên vị trí cũ. Có chiếc phản nơi Bác và người anh trai vẫn thường chơi chung, ngủ chung, khi bán cho người bà con trong làng, họ sơ ý làm chây mất một góc, khi đưa về buộc phải cưa ngắn đi 10 phần. Vậy mà lần đầu về thăm, chỉ nhìn một lần, Bác nói: *"Hình như chiếc phản gỗ này ngắn đi một chút"*. Giọng nói của cô hương dẫn viên trầm hơn khi nhắc tới nỗi đau mất mẹ của Người. Trước bàn thờ người mẹ sau chứng đầy năm xa quê, sau khi thắp nén nhang, xúc động nghẹn ngào quay ra Bác nói: *"Xưa nhà bác nghèo, bàn thờ của mẹ bố chỉ làm bằng tre, không có chân mà chỉ dùng 2 miếng gỗ đóng vào hai bên cột để làm giá đỡ, liếp cái bằng nữa, trên trải chiếu mộc và đồ thờ cúng bằng gỗ mộc"*. Ngày nay, chiếc bàn thờ mộc mạc ấy là nơi thờ phụng chung cả gia đình Bác.

Ngôi nhà năm gian đơn sơ dường như nhỏ bé lại theo thời gian. Cô hương dẫn viên đưa chúng tôi vào thăm phòng khách. Cô nói đây là nơi mà khi trở về, Bác không vào. Bác nói rằng phòng khách là để tiếp khách, Bác là chủ, để Bác về thăm nhà. Căn phòng khách đơn sơ có kê chiếc sập gỗ ấy cũng là nơi mà người cha của Bác, cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc dạy học và đàm đạo với nhiều chí sĩ, nhà nho yêu nước như Phan Bội Châu, Vương Thúc Quý, Đặng Nguyên Cẩn...lúc đàm đạo bình thơ, lúc luận bàn chuyện nước nhà. Có thể nói căn phòng này là nơi gặp gỡ của những nhân cách tiêu biểu xứ Nghệ. Chủ tịch Hồ Chí Minh của chúng ta ngay từ khi còn bé đã thấm nhuần những nỗi băn khoăn trăn trở của bậc cha chú về lòng yêu nước và vận mệnh của nước nhà. Nếu như Hoàng Trú quê ngoại là nơi chôn rau cắt rốn, là nơi sinh ra một vĩ nhân thì Làng Sen quê cha chính là cơ sở hình thành trong Người những phẩm

(Xem tiếp trang 31)